



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 82/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024
thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó có giao kế hoạch cho thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng sửa đổi một số điều Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng sửa đổi một số điều Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 391/BC-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về tổng nguồn và cơ cấu nguồn vốn của Kế hoạch đầu tư công năm 2024 như sau:

Năm 2024 là năm then chốt, tăng tốc phấn đấu để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch tài chính 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025; đặc biệt năm 2024

thành phố khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố quyết nghị sau khi tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 trong năm 2023, làm cơ sở để phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được Đại hội Đảng bộ thành phố giao; năm thứ 2 thành phố triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023; năm 2024 là năm chuẩn bị để triển khai thực hiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025-2030 trong năm 2025; năm chuẩn bị kết thúc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và triển khai xây dựng Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2026-2030 theo quy định của Luật Đầu tư công...

Với các ý nghĩa nêu trên cùng với vai trò của vốn đầu tư công, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cần được tập trung triển khai thực hiện tích cực và hiệu quả nhằm đóng góp tích cực trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và các văn bản, chỉ đạo quan trọng nêu trên.

1. Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2024: 8.881,203 tỷ đồng

a) Vốn ngân sách địa phương: **7.841,203 tỷ đồng**, gồm các nguồn sau:

- Nguồn tập trung trong nước	4.111,932 tỷ đồng
- Nguồn thu tiền sử dụng đất	1.900,000 tỷ đồng
- Nguồn thu xổ số kiến thiết	240,000 tỷ đồng
- Nguồn khác	1.589,271 tỷ đồng

Gồm các nguồn như sau:

+ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi tiền sử dụng đất và hoàn trả tiền sử dụng đất theo kiến nghị kiểm toán các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022 đã bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022: 898,725 tỷ đồng.

+ Nguồn tiền sử dụng đất còn lại các năm trước và năm 2022: 218,898 tỷ đồng.

+ Nguồn thu tiền xổ số kiến thiết còn lại các năm trước và năm 2022: 250,801 tỷ đồng.

+ Nguồn tăng thu ngân sách thành phố năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận để chi xây dựng cơ bản: 220,847 tỷ đồng.

b) Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn trong nước là **1.040 tỷ đồng**.

2. Định hướng và các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công năm 2024

Căn cứ quy hoạch, định hướng và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; căn cứ danh mục dự án thuộc Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; danh mục dự án thuộc Quy hoạch thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch vốn đầu tư công 2021-2025...

Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 973/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Công văn số 4460/BKHĐT-TH ngày 13/6/2023, Công văn số 8542/BKHĐT-TH ngày 13/10/2023 và Công văn số 8678/BKHĐT-TH ngày 19/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024; căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 17/12/2021, Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 24/3/2023, Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 19/7/2023, Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND thành phố về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; bám sát, quán triệt, tuân thủ nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án, theo thời gian bố trí kế hoạch vốn đầu tư công đối với các dự án nhóm A là 6 năm, nhóm B là 4 năm và nhóm C là 3 năm để hoàn thành dự án theo tiến độ; thực tế triển khai thực hiện các dự án trong năm 2023 và khả năng thực hiện trong năm 2024, trong đó lưu ý thứ tự ưu tiên và nguyên tắc bố trí vốn như sau:

(1) Ưu tiên bố trí vốn đối với dự án nợ đọng xây dựng cơ bản, tạm ứng và hoàn ứng theo quy định, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định, ngoại trừ một số dự án chờ quyết toán.

(2) Ưu tiên bố trí vốn đối với dự án đã có Quyết định phê duyệt quyết toán hoặc đang trình phê duyệt quyết toán;

(3) Bố trí đủ vốn đối với dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2024;

(4) Bố trí vốn đối với dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024 theo đúng tiến độ thực hiện và thời gian bố trí kế hoạch vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công;

(5) Bố trí vốn đối với dự án khởi công mới: Chỉ bố trí vốn cho các dự án đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công (đã được bố trí kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 và đã được phê duyệt Dự án/Báo cáo kinh tế kỹ thuật);

(6) Bố trí vốn đối với dự án chuẩn bị đầu tư: Đối với các dự án đã được bố trí vốn thực hiện trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*đã hoàn thành việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án*), các dự án thuộc danh mục chuẩn bị đầu tư trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 và danh mục được HĐND thành phố thống nhất theo đề xuất tại kỳ họp lần này.

(7) Bố trí vốn đối với các nhiệm vụ quy hoạch (*chỉ áp dụng cho các dự án đủ điều kiện bố trí vốn đầu tư công theo Luật Quy hoạch và Luật Đầu tư công*).

Căn cứ nhu cầu đầu tư, đảm bảo việc cân đối, bố trí nguồn vốn theo thứ tự ưu tiên trên, trong đó ưu tiên cho các công trình thanh quyết toán và chuyển tiếp theo quy định của Nghị quyết số 973/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ nêu trên. Đặc biệt, quán triệt các đơn vị không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

Riêng với các quận: Thực hiện Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, ưu tiên bố trí nguồn vốn để tạo sự chủ động cho UBND các quận trong việc đầu tư, thực hiện các công trình dân sinh, đảm bảo an sinh xã hội trong phạm vi quản lý, đảm bảo thực hiện mô hình chính quyền đô thị như mục tiêu đã được Trung ương và Thành phố thông qua, quy mô bố trí vốn đầu tư các công trình dân sinh tăng 10% so với năm 2023 (kế hoạch vốn dân sinh năm 2023 chưa bao gồm số tiết kiệm chi được bố trí lại).

Đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách trung ương: Bố trí vốn ngân sách thành phố đối ứng để triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương có trong danh mục kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Việc triển khai lập, thẩm định, trình phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư phải đảm bảo Luật Đầu tư công, đảm bảo phương án nguồn vốn, phù hợp khả năng ngân sách trong thời điểm triển khai; danh mục chuẩn bị

đầu tư phải có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 dự kiến điều chỉnh hoặc có chủ trương chỉ đạo của cấp thẩm quyền. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện thủ tục đầu tư tuân thủ nguyên tắc này trong quá trình thực hiện.

3. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 là 8.881,203 tỷ đồng (chi tiết theo các biểu đính kèm), cao hơn so với số Trung ương giao **1.590 tỷ đồng** (Trung ương giao 7.291,932 tỷ đồng), cụ thể các đợt phân bổ như sau:

a) Đợt 1: Phân bổ tại kỳ họp cuối năm 2023: 7.291,932 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch vốn được Trung ương giao, cụ thể:

- Vốn ngân sách địa phương: 6.251,932 tỷ đồng, trong đó:

+ Chi xây dựng cơ bản: 5.951,932 tỷ đồng, trong đó đã bao gồm 1.589,271 tỷ đồng nguồn khác gồm: (i) Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi tiền sử dụng đất và hoàn trả tiền sử dụng đất theo kiến nghị kiểm toán các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022 đã bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022: 898,725 tỷ đồng; (ii) Nguồn tiền sử dụng đất còn lại các năm trước và năm 2022: 218,898 tỷ đồng; (iii) Nguồn thu tiền xổ số kiến thiết còn lại các năm trước và năm 2022: 250,801 tỷ đồng; (iv) Nguồn tăng thu ngân sách thành phố năm 2022 chuyển sang để hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận để chi xây dựng cơ bản: 220,847 tỷ đồng.

+ Chi khác xây dựng cơ bản: 300 tỷ đồng, gồm: 250 tỷ đồng số ủy thác vốn sang Ngân hàng Chính sách Xã hội để cho vay các đối tượng chính sách và 50 tỷ đồng chi cấp vốn điều lệ cho các Quỹ tài chính ngoài ngân sách.

- Vốn Trung ương: 1.040,000 tỷ đồng.

b) Số còn lại 1.589,271 tỷ đồng. Đề nghị UBND thành phố khẩn trương hoàn tất thủ tục rà soát, đề xuất phân bổ, trình HĐND thành phố tại Kỳ họp chuyên đề trong quý I/2024 và hoàn thành chậm nhất trong quý II/2024.

4. Một số nhiệm vụ và giải pháp nhằm đảm bảo nguồn vốn chi cho đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2024

- Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chỉ đạo điều hành để kích thích, khôi phục phát triển kinh tế - xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh; đa dạng hóa các hình thức đầu tư, đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư trong nước, đầu tư trực tiếp nước ngoài, đặc biệt đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên của thành phố, nhất là lĩnh vực công nghệ cao, qua đó tạo nguồn thu ngân sách để đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu của thành phố, đảm bảo nguồn lực đầu tư theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Huy động các nguồn thu thuế, phí, nguồn thu tiền sử dụng đất vào ngân sách, chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu hồi nợ đọng; quản lý chặt chẽ, hiệu quả công tác điều hành chi ngân sách,

đảm bảo cân đối giữa nguồn thu và nhiệm vụ chi để tập trung nguồn lực cho thực hiện các công trình trọng điểm, cấp bách của thành phố và phục vụ an sinh xã hội.

- Tập trung tháo gỡ và hoàn thành thủ tục thu tiền sử dụng đất từ các dự án tồn đọng nhiều năm; khẩn trương triển khai Kế hoạch thu tiền sử dụng đất giai đoạn và Kế hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất... nhằm khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất vào ngân sách.

- Quán triệt, triển khai hiệu quả Luật Đầu tư công và các Nghị định, văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng. Nghiên cứu tháo gỡ các vướng mắc về quy trình, thủ tục chuẩn bị đầu tư, thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện dự án. Thực hiện giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Lấy kết quả triển khai thực hiện và tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 để đánh giá, bình xét thi đua của các đơn vị, địa phương và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Bố trí vốn đầu tư tập trung, hiệu quả, chỉ bố trí vốn cho các công trình, dự án đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; tiếp tục khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, bám sát quy hoạch và đáp ứng yêu cầu phát triển, thực tế xã hội.

- Ngay từ đầu năm phân bổ chi tiết bằng kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao; ban hành các văn bản chỉ đạo về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, kế hoạch giải tỏa đền bù năm năm 2024; xác định danh mục các công trình, dự án hoàn thành và khởi công trong năm 2024 để có kế hoạch đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện trong năm. Tổ chức Hội nghị chuyên đề về đánh giá kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2024, nghiên cứu tháo gỡ các vướng mắc về quy trình, thủ tục chuẩn bị đầu tư, thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện dự án.

- Đề nghị nâng cao năng lực và trách nhiệm của chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong quản lý xây dựng cơ bản ở tất cả các khâu. Đặc biệt là trách nhiệm của các cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư (là sở, ngành, UBND các quận, huyện) trong xuyên suốt các khâu của dự án. Các chủ đầu tư tích cực chủ động hơn nữa trong nghiên cứu, nâng cao năng lực quản lý, điều hành dự án để đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Các quận, huyện tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được phân cấp, ủy quyền, nhất là có các giải pháp triển khai hiệu quả các quy định, chính sách mới của UBND thành phố ban hành năm 2023 giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải tỏa đền bù. Có kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện và giải ngân từng dự án gắn với cam kết về tỷ lệ giải ngân

thực hiện ngay từ đầu năm. Đặc biệt, các chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục để phê duyệt dự án đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, nhất là các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trước năm 2023, đảm bảo thủ tục phân bổ đối với số kế hoạch vốn còn lại chưa phân bổ.

- Các chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với các sở chuyên ngành: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao, Công an thành phố..., thực hiện rà soát, nhận diện những vướng mắc trong quá trình thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy, thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định và trình phê duyệt dự án đầu tư/báo cáo kinh tế kỹ thuật...; từ đó có các giải pháp tháo gỡ nhằm rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư các dự án. Đồng thời, các sở chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ nâng cao năng lực lập, thẩm định các hồ sơ, thủ tục nêu trên cho công chức, viên chức các chủ đầu tư, các đơn vị quản lý dự án...; tham mưu UBND thành phố tổ chức các cuộc họp chuyên đề để có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với từng thủ tục.

- Các sở, ngành thành phố tiếp tục rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền, tạo sự chủ động đi kèm với các biện pháp giám sát, kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả đầu tư, nhất là việc triển khai Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; sắp xếp công việc, đảm bảo công tác góp ý, thẩm định dự án đảm bảo thời gian quy định. Sở Xây dựng phân đầu hoàn thành các quy hoạch phân khu còn lại theo kế hoạch; Sở Tài nguyên và Môi trường sớm tham mưu chính sách giải tỏa đền bù đối với trường hợp làm nhà ở trên đất không phải là đất ở, cụ thể hóa chính sách chung hỗ trợ trượt giá nhà, vật kiến trúc đối với các dự án cũ trên địa bàn thành phố và các giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Tiếp tục cập nhật, quản lý đối với cơ sở dữ liệu về quỹ đất bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, thi công và đưa vào sử dụng các công trình, dự án theo tiến độ như: Cải tạo, nâng cấp cơ sở 42 Bạch Đằng để làm Bảo tàng Đà Nẵng; Tuyến đường Trục I Tây Bắc (đoạn từ nút giao thông Ngã ba Huế đến Bệnh viện Ung thư, đoạn từ Hồ Tùng Mậu đến Quốc lộ 1A và đoạn nối Nguyễn An Ninh từ nút giao Quốc lộ 1A đến đường sắt); Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ; Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước mưa trên địa bàn quận Thanh Khê và Liên Chiểu; Đường nối từ Hòa Thọ Tây đi khu dân cư Phong Bắc phường Hòa Thọ Đông; Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án Tuyến đường

vành đai phía Tây tại xã Hòa Phong; Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1); Tuyến đường cấp bách chiến lược quốc phòng phục vụ quân sự và dân sinh quận Liên Chiểu, kết nối khu vực phòng thủ đèo Hải Vân - Bán đảo Sơn Trà với khu căn cứ hậu phương; Đường Lê Trọng Tấn đoạn từ khu tái định cư Phước Lý 6 đến đường Hoàng Văn Thái...

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, hoàn thành thủ tục đầu tư, tổ chức khởi công các công trình dự án trong năm 2024 như: Khu dân cư Trung tâm hành chính phường Hòa Thọ Tây; Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2); Kiên cố hóa đường Hoàng Sa - Khu vực bán đảo Sơn Trà; Đầu tư, gia cố hệ thống kè dọc tuyến đường ven biển Hoàng Sa - Trường Sa - Võ Nguyên Giáp; Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Đà Nẵng; Bảo tàng điêu khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ); Tuyến kênh thoát nước từ khu tái định cư Hòa Nhơn ra sông Túy Loan; Nâng cấp, cải tạo công viên 29 tháng 3; nhóm các dự án thuộc nhiệm vụ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11/7/2023 và Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 13/9/2023 về việc triển khai Quyết định số 822/QĐ-TTg...

- Thực hiện điều chuyển vốn các công trình không triển khai được hoặc chậm triển khai, không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí để bổ sung cho các công trình đã có Quyết định phê duyệt quyết toán, có khối lượng hoàn thành, các công trình trọng điểm, động lực và các công trình cần đẩy nhanh tiến độ, có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu vốn đền bù giải tỏa... theo quy định.

- Chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật kỷ cương thực hiện công trình, dự án, đảm bảo thời gian khởi công và hoàn thành dự án theo quy định nhóm A 6 năm, nhóm B 4 năm và nhóm C 3 năm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm.

- Tiếp tục rà soát, kịp thời có văn bản báo cáo các Bộ ngành Trung ương xử lý những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất biểu quyết thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ vào Nghị quyết, kế hoạch điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 được Hội đồng nhân dân

thành phố thông qua để chỉ đạo các ngành, các quận, huyện thực hiện, đảm bảo khối lượng thực hiện, giải ngân hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện.

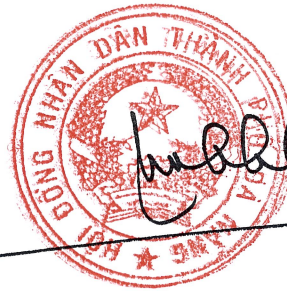
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Kỳ họp thứ 15 ngày 14 tháng 12 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH đơn vị thành phố Đà Nẵng;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy; HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQVN các quận, huyện;
- HĐND xã; UBND phường, xã;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT-TH Đà Nẵng, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết

STT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Điều hành dự án	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn NSTW năm 2023			Kế hoạch vốn NSTW năm 2024			Ghi chú
					Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
						XL...	ĐB		XL...	ĐB	
7	Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Yên (đoạn từ hạ lưu đập An Trạch - cầu Sông Yên - ngã ba sông Cẩm Lệ)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	28,000	28,000		34,777	34,777		DA được phê duyệt tại QĐ số 2356/QĐ-UBND ngày 06/7/2020. TMĐT: 179,254 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 89,777 tỷ đồng, NSĐP là 89,477 tỷ đồng. Kế hoạch vốn NSTW trung hạn 2021-2025 giao đợt 3 là 89,777 tỷ đồng. KHV NSTW năm 2021 và 2022 đã giao là 25 tỷ đồng, năm 2023 giao 30 tỷ đồng và năm 2024 giao 34,777 tỷ đồng.
8	Kè chống sạt lở thượng lưu cầu Trường Định, sông Cu Đê	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	2,000	2,000		85,223	85,223		HĐND thành phố đã phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 17/12/2021, tổng mức đầu tư 120 tỷ đồng từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương.
9	Đường ven biển nối Cảng Liên Chiểu	BQL DA ĐTCSHTUT	BQL DA ĐTCSHTUT	Q. Liên Chiểu				200,000	200,000		- DA đã được phê duyệt CTĐT, bố trí KHV trung hạn NSTP 703 tỷ, PD DAĐT tại QĐ 3039/QĐ-UBND ngày 25/11/2022. - Tổng mức đầu tư: 1.203 tỷ đồng, XL 881 tỷ, GPMB: 186 tỷ. - Năm 2024 dự kiến NSTW bố trí 200 tỷ đồng.
10	Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ				0			HĐND thành phố đã phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 17/12/2021, tổng mức đầu tư 149 tỷ đồng, trong đó vốn Ngân sách Trung ương là 100 tỷ đồng. Năm 2024 là năm đầu tiên bố trí KHV theo dự kiến và nhu cầu đã đề xuất TW. TW đã thống nhất giao KHV theo đề nghị của TP và chi phân bổ, giải ngân sau khi DA được phê duyệt, dự kiến 25,223 tỷ đồng.
11	Kè chống sạt lở khẩn cấp tại vị trí xung yếu các tuyến sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	TPĐN				0			HĐND thành phố đã phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 11/3/2022, tổng mức đầu tư 250 tỷ đồng từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương. Năm 2024 là năm đầu tiên bố trí KHV theo dự kiến và nhu cầu đã đề xuất TW. TW đã thống nhất giao KHV theo đề nghị của TP và chi phân bổ, giải ngân sau khi DA được phê duyệt, dự kiến 30 tỷ đồng.

Ghi chú: Kế hoạch vốn 2023 được giao theo Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Kế hoạch vốn năm 2024 đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp cuối năm 2023.



TỔNG NGUỒN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Đính kèm Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

(ĐVT: Triệu đồng)

TT	Nguồn vốn	Số thông báo Kế hoạch vốn năm 2024 của Trung ương và Thành phố			Kế hoạch vốn năm 2024 trình HĐND thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023			Tỷ lệ năm 2024/năm 2023	Ghi chú
		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm			
			Ngân sách thành phố	Ngân sách huyện		Ngân sách thành phố	Ngân sách huyện		
A	TỔNG NGUỒN VỐN	8,881,203	8,610,878	270,325	8,881,203	8,610,878	270,325	111.75	Kế hoạch vốn năm 2024 TW giao 7.291,932 tỷ đồng theo QĐ 1603/11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ
I	VỐN TRONG NƯỚC	8,881,203	8,610,878	270,325	8,881,203	8,610,878	270,325	111.75	
1	Nguồn vốn ngân sách tập trung	4,111,932	4,041,607	70,325	4,111,932	4,041,607	70,325	97.69	Bổ trí 300 tỷ đồng cho chi đầu tư phát triển khác theo đề nghị của Sở Tài chính tại VB 3545/STC-QLNS ngày 24/10/2023 của Sở Tài chính.
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	1,900,000	1,700,000	200,000	1,900,000	1,700,000	200,000	95.00	
3	Nguồn thu xổ số kiến thiết	240,000	240,000		240,000	240,000		137.14	
4	Nguồn ngân sách Trung ương	1,040,000	1,040,000		1,040,000	1,040,000		184.72	Chi tiết theo biểu số 6.

TT	Nguồn vốn	Số thông báo Kế hoạch vốn năm 2024 của Trung ương và Thành phố			Kế hoạch vốn năm 2024 trình HĐND thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023			Tỷ lệ năm 2024/năm 2023	Ghi chú
		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm			
			Ngân sách thành phố	Ngân sách huyện		Ngân sách thành phố	Ngân sách huyện		
5	Nguồn năm trước chuyển sang, nguồn khác	1,589,271	1,589,271		1,589,271	1,589,271		158.93	Theo CV 3789/STC-QLNS ngày 09/11/2023 của Sở Tài chính, năm 2024 phân bổ 100% nguồn này, trong đó nguồn tăng thu, tiết kiệm chi tiền sử dụng đất và hoàn trả tiền sử dụng đất theo kiến nghị kiểm toán các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022 đã bổ sung kế hoạch trung hạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 là 898,725 tỷ đồng.
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	-	-		-	-			
B	KẾ HOẠCH PHÂN BỐ	8,881,203	8,610,878	270,325	8,881,203	8,610,878	270,325	111.75	
I	VỐN TRONG NƯỚC	8,881,203	8,610,878	270,325	8,881,203	8,610,878	270,325	111.75	
1	Chi các công trình từ nguồn vốn ngân sách trung ương	1,040,000	1,040,000		1,040,000	1,040,000		184.72	
2	Chi đầu tư phát triển khác (chi ủy thác ngân sách, hỗ trợ lãi suất cho các doanh nghiệp)	-			300,000	300,000		100.00	
3	Chi các công trình từ nguồn vốn NSTP	7,841,203	7,570,878	270,325	7,541,203	7,270,878	270,325	106.45	
II	VỐN NƯỚC NGOÀI	-	-		-	-			

KẾ HOẠCH VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2024

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

DVT: triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK từ SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD&C	
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB												
	TỔNG SỐ (A+B+C+D+E)	303 CT									8,581,203	7,939,489	641,714	3,811,932	1,900,000	240,000	1,040,000	898,725	218,898	250,801	220,847	
A	CHI XD&C CÁC CÔNG TRÌNH	239 CT									6,117,155	5,810,224	306,931	3,047,884	200,000	240,000	1,040,000	898,725	218,898	250,801	220,847	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	84 CT									2,835,093	2,552,193	282,900	1,197,844	0	0	1,040,000	362,749	188,500	46,000	0	
I.1	GIAO THÔNG	50 CT									2,031,095	1,794,095	237,000	843,595	0	0	1,005,223	147,500	34,777	0		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2022	6 CT									51,700	50,700	1,000					51,700	-			
1	Bãi đỗ xe tại số 255 Phan Châu Trinh (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Hải Châu	7864432	2021-2022	3982/QĐ-UBND 22/10/2020	27,789	26,848	-	941	500	500					500				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.
2	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Như Hạnh (TC: Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Như Hạnh (kể cả đoạn từ trục I Tây Bắc đến kênh Phú Lộc))	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT		7482827	2014-2018	7708/QĐ-UBND 29/10/2014	9,934	6,283	1,995	1,656	200	200					200				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành. DA quá hạn thực hiện, quá thời gian bổ tri KHV theo luật đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ tri KHV để triển khai thực hiện DA.
3	Cải tạo cụm nút giao thông phía Tây cầu Trần Thị Lý	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Hải Châu	7770973	2019-2022	3291/QĐ-UBND 25/7/2019	723,433	650,475	12,370	60,588	30,000	30,000					30,000				KHV trung hạn còn phải phân bổ quá lớn, đề nghị chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành công tác thanh quyết toán trong năm 2024 đối với các hạng mục đã hoàn thành, đồng thời phối hợp các đơn vị liên quan tháo gỡ vướng mắc trong công tác GPMB để giải ngân KHV đến bù còn lại trong KHV trung hạn 2021-2025 là 53,088 tỷ đồng.
4	Đường ven sông Tuyền Sơn - Túy Loan (đoạn Km5+226,59 - KM10+501 - từ Cầu Đò - QL14B)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Cẩm Lệ, H. Hòa Vang	7099767	2017-2021	328/QĐ-UBND 22/01/2018	745,543	559,713	117,281	68,549	12,000	12,000					12,000				Bổ sung KHV để thực hiện quyết toán dự án, dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2023.
5	Nâng cấp, cải tạo đường ĐT 601	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	7637192	2019-2022	1390/QĐ-UBND 03/7/2023	724,966	491,105	217,980	15,881	5,000	5,000					5,000				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.
6	Nâng cấp tuyến đường vào Mô đá Hòa Nhom (đoạn cuối tuyến qua Khu dân cư) (TC: Nâng cấp tuyến đường vào Mô đá Hòa Nhom (đoạn cuối tuyến qua Khu dân cư) - giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT		7594766	2017-2018	6164/QĐ-UBND 31/10/2017	8,054	5,609	2,062	383	2,000	2,000					2,000				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành. DA quá hạn thực hiện, quá thời gian bổ tri KHV theo luật đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ tri KHV để triển khai thực hiện DA. Rà soát và bổ sung TH phù hợp.
7	Dự án đầu tư xây dựng Đường du lịch ven biển Sơn Trà - Điện Ngọc (Km0 - Km24 + 110)	Sơ Du lịch	Ban QLDA ĐTXD các CT Đ&C&CN	Sơn Trà, N.H.Sơn	7041940	2003-2009	5200/QĐ-UB 31/8/2001	398,972	323,972	75,000		1,000	1,000					1,000				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.
8	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5m và 3,75m thành đường 5,5m trên địa bàn quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.C.L	Q. Cẩm Lệ			476/QĐ-UBND 01/3/2023	11,144	10,824		320	1,000	1,000					1,000				Bổ tri KHV năm 2024 để hoàn thành dự án thí điểm theo tiến độ được duyệt.
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	20 CT										75,800	58,800	17,000				75,800				
1	Bãi đỗ xe số 166 Hải Phòng (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Thanh Khê	7900009	2021-2022	4330/QĐ-UBND ngày 12/11/2020	76,372	69,731	-	6,641	3,000	3,000					3,000				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.
2	Cải tạo đường Ngô Quyền và đường Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Sơn Trà, Q. NHS	7770974	2019-2022	3036-ngày 11/7/2019	189,483	163,645	5,536	20,302	10,000	10,000					10,000				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.
3	Tuyến đường 45m đoạn từ đường Lê Hữu Trác đến đường Nguyễn văn Thoại	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q. Ngũ Hành Sơn	7602645	2016 đến nay	2992/QĐ-UBND ngày 15/9/2021	105,882	9,959	94,974	949	2,500	2,500					2,500				Bổ tri KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK nền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm làm các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCB		
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB										
									XL...	ĐB	DPh												
4	Tuyến đường 45m đoạn từ đường Hồ Học Lãm đến đường Trương Định	BQLDA ĐTXDHT và PDTT	BQLDA ĐTXDHT và PDTT	Q. Sơn Trà	7629870		NQ 358 ngày 12/4/2021	80,558				5,000		5,000				5,000				Bổ trí vốn để thanh toán tiền ĐB cho các hồ sơ còn lại.	
5	Mở rộng các tuyến đường giao thông quanh chợ Phước Mỹ	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Sơn Trà	7714590	2019-2021	4970/QĐ-UBND 31/10/2019	12,386	11,796	-	590	200	200					200				Bổ trí KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình. DA quá hạn thực hiện, quá thời gian bổ trí KHV theo luật đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ trí KHV để triển khai thực hiện DA.	
6	Đường Mai Đăng Chon (giai đoạn 1), đoạn từ đường Lê Văn Hiến đến Khu tái định cư Bả Tùng (TC; Đường Mai Đăng Chon (gd 1))	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Ngũ Hành Sơn	7252441	2020-2021	1021/QĐ-UBND 29/3/2021	106,321	73,359	32,859	103	500	500					500				Bổ trí KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình. DA quá hạn thực hiện, quá thời gian bổ trí KHV theo luật đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ trí KHV để triển khai thực hiện DA.	
7	Đầu tư lắp đặt hàng rào 02 bên đường sắt đoạn qua địa bàn phường Chính Gián (Đoạn từ đường Hà Huy Tập đến đường Thuận An 6)	UBND Q. Thanh Khê	BQL DA ĐTXD Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	8028744		2448/QĐ-UBND ngày 11/9/2023	11,143	10,585		558	6,600	6,600					6,600				Dự kiến năm 2024 đảm bảo điều kiện bổ trí vốn và triển khai thực hiện DA. Bổ trí vốn để khởi công và thực hiện theo quy định.	
8	Mở rộng đường Đỗ Ngọc Du từ đường 5,5m lên 10,5m	UBND Q. Thanh Khê	BQL DA ĐTXD TK	Q. Thanh Khê	7909863	2021-2023	S4 10924/QĐ-UBND ngày 21/12/2021	30,194	19,469	9,107	1,618	10,000	10,000	0				10,000				Bổ trí KHV năm 2024 đảm bảo tiến độ thực hiện DA.	
9	Khu vực phía Bắc đường Lê Trọng Tấn (thuộc Khu đô thị phía Tây đường Trường Chinh)	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.CL	Q.Cẩm Lệ	7673635	2019-2023	6175, 31/10/17	7,497	5,815	1,000	682	3,000	1,000	2,000				3,000				Bổ trí KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình. - TMDT: 7,497 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 đã bổ trí 4,350 tỷ đồng + Năm 2021 đã bổ trí 0,1 tỷ đồng vốn XL. + Năm 2022 bổ trí 1,1 tỷ vốn XL. + Năm 2023 bổ trí 3,150 tỷ (XL: 0,15; ĐB: 3 tỷ) - Số vốn còn lại: 3,147 tỷ đồng sau khi điều chỉnh bổ sung KHV trung hạn 2021-2025 Năm 2024 tiếp tục bổ trí vốn để thực hiện theo DA theo tiến độ được duyệt.	
10	Hệ thống thoát nước, vỉa hè, cây xanh trên tuyến đường Cầu Đỏ - Túy Loan	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.CL	Q.Cẩm Lệ	7810493	2020-2023	4997, 30/10/19	47,176	42,193	2,317	2,666	15,000	5,000	10,000				15,000				Bổ trí KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình. - TMDT: 47,176 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 đã bổ trí 27,2 tỷ đồng, KHV năm 2021 đã bổ trí 2,5 tỷ đồng vốn XL, năm 2022 bổ trí 4,291 tỷ, năm 2023 bổ trí 5,409 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải bổ trí là 15 tỷ đồng - KHV năm 2024 tiếp tục bổ trí trong số vốn trung hạn còn lại để thực hiện DA.	
11	Đường nối từ Hòa Thọ Tây đi KDC Phong Bắc phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.CL	Q.Cẩm Lệ	7573014	2017-2023	4389, 16/11/20	176,760	99,711	72,677	4,372	5,000	5,000					5,000				Bổ trí KHV năm 2024 để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo phù hợp KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025.	
12	Đường vào nghĩa trang thành phố và đường vào nghĩa trang Phước Ninh, xã Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			496/QĐ-UBND 20/3/2023	37,586	34,791		2,795	15,000	15,000	0				15,000				TMDT: 37,586 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 đã bổ trí 37,586 tỷ đồng; KHV năm 2023 đã bổ trí 10,9 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ kế cả dự phòng là 26,675 tỷ đồng. DA nhóm C, thời gian thực hiện và bổ trí vốn là 3 năm, năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV 15 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình.	
c	Các dự án chuyển tiếp	18 CT										1,487,372	1,305,372	182,000	747,372	-	-	720,000	20,000	-	-		
1	Đầu tư xây dựng Bến cảng Liên Chiểu - phần cơ sở hạ tầng dùng chung	BQL các DADT CSHTUT	BQL DA ĐTCSHTUT	Q. Liên Chiểu	7625506	2021	435/QĐ-TTg ngày 25/3/2021	3,426,300	3,255,000	8,100	163,200	840,000	840,000	190,000			650,000					KHV năm 2024 dự kiến bổ trí 817 tỷ đồng, trong đó NSTW 650 tỷ đồng theo QĐ 1603/QĐ-TTg để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành theo đúng nhu cầu đăng ký tại kỳ họp giữa năm 2023 và số liệu báo cáo TW.	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất	Kế hoạch vốn năm 2024				PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú		
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị kèm các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022		Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCB
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPH											
2	Tuyến đường vành đai phía Tây đoạn từ Quốc lộ 14B đến đường Hồ Chí Minh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	7576905	2017- 2021	632/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 (giai đoạn 1)	1,499,776	1,338,245	244,478	155,262	50,000	30,000	20,000	30,000				20,000		TMDT: 1,499,776 tỷ đồng; DA chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025; KHV trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh đã bỏ trị 599 tỷ đồng, XL 203 tỷ và DB 396 tỷ; KHV năm 2021 bỏ trị 155 tỷ đồng (XL 55 tỷ, DB 100 tỷ); KHV năm 2022 bỏ trị 172,643 tỷ đồng (XL 67,643 tỷ, DB 105 tỷ); KHV năm 2023 bỏ trị 50 tỷ đồng vốn XL; KHV trung hạn 2021-2025 còn lại 221,357 tỷ đồng (XL 30,357 tỷ, DB 191 tỷ); - KHV năm 2024 tiếp tục bỏ trị KHV để thực hiện DA theo quy định. DA chậm tiến độ nhiều năm, yêu cầu khẩn trương hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
3	Tuyến đường Trục I Tây Bắc (đoạn từ nút giao thông Ngã ba Huế đến Bệnh viện Ung thư, đoạn từ Hồ Tùng Mậu đến Quốc lộ 1A và đoạn nối Nguyễn An Ninh từ nút giao Quốc lộ 1A đến đường sắt)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Liên Chiểu	7505347	2014- 2025	4953/QĐ-UBND 25/7/2014 977/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 2445/QĐ-UBND 07/11/2023	966,003	277,801	650,000	26,748	150,000	50,000	100,000	150,000						- DA đã qua 3 lần điều chỉnh tại các QĐ số 4953/QĐ-UBND 25/7/2014, số 977/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 và số 2445/QĐ-UBND 07/11/2023; - TMDT điều chỉnh sau cùng: 966,003 tỷ đồng, trong đó: XL 277,801 tỷ, DB 650 tỷ và DP 26,7 tỷ; - DA trễ hạn nhiều năm, quá thời hạn thực hiện và bỏ trị KHV theo quy định; DA chuyển tiếp từ giai đoạn 2014-2020 (bỏ trị và giải ngân 422,945 tỷ đồng, XL 125,303 tỷ đồng và DB 297,643 tỷ đồng); - KHV trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh đã bỏ trị 459,1 tỷ đồng, XL 195,1 tỷ đồng và DB 264 tỷ đồng; - KHV năm 2021 bỏ trị 75 tỷ đồng (XL 5 tỷ, DB 70 tỷ); KHV năm 2022 bỏ trị 116,083 tỷ đồng (XL 9,505 tỷ, DB 106,578 tỷ); năm 2023 tiếp tục bỏ trị 83,32 tỷ đồng (XL 8,32 tỷ, DB 45 tỷ); KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 còn lại phải bỏ trị và thực hiện trong là 205,192 tỷ đồng (XL 65,697 tỷ, DB 139,495 tỷ đồng); - Thời gian hoàn thành DA: 2014-2025, KHV năm 2024 tiếp tục bỏ trị 150 tỷ đồng để thực hiện DA. UBND quận Liên Chiểu chịu toàn bộ trách nhiệm về công tác GPMB và giải ngân KHV đến bù được giao.	
4	Tuyến đường cấp bách chiến lược quốc phòng phục vụ quân sự và dân sinh quận Liên Chiểu, kết nối khu vực phòng thủ đèo Hải Vân - Bán đảo Sơn Trà với Khu căn cứ địa phương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Liên Chiểu	7625507	2019- 2021	5152/QĐ-UBND 31/10/18	116,111	84,178	21,392	10,541	3,000	3,000	3,000							- DA chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025. KHV trung hạn NSTP giai đoạn 2021-2025 tiếp tục bỏ trị 57,6 tỷ đồng (XL 36,3 tỷ và DB 21,3 tỷ); - KHV năm 2024 tiếp tục bỏ trị vốn để thanh toán 90% khối lượng.	
5	Đường Lê Trọng Tấn đoạn từ khu tái định cư Phước Lý 6 đến đường Hoàng Văn Thái	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Quận Cẩm Lệ	7980216	2021- 2024	1231/QĐ-UBND ngày 04/5/2022	110,201	45,889	57,455	6,857	50,000	30,000	20,000	50,000						- DA mới của giai đoạn trung hạn 2021-2025, DA đã được phê duyệt CTĐT, bỏ trị KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo CTĐT là 127,779 tỷ đồng, đã phê duyệt DA theo quy định và đã khởi công năm 2022. KHV năm 2022 đã bỏ trị 11,1 tỷ đồng, năm 2023 điều chỉnh bỏ trị 03 tỷ đồng. - KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 113 tỷ đồng. DA gặp vướng mắc về công tác GPMB. Năm 2024 tiếp tục bỏ trị KHV 50 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA. UBND Q. Cẩm Lệ chịu trách nhiệm giải ngân kế hoạch vốn đến bù.	
6	Tuyến đường giao thông kết nối đường ĐT601 và Thôn Lộc Mỹ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	7947221	2022- 2024	4249/QĐ-UBND 27/12/2021	93,012	75,626	8,426	8,960	15,000	15,000	15,000							- DA mới của giai đoạn trung hạn 2021-2025, DA đã được phê duyệt CTĐT, bỏ trị KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh 89,836 tỷ đồng, khởi công năm 2022. KHV năm 2022 đã bỏ trị 21 tỷ đồng, năm 2023 đã bỏ trị 46,4 tỷ đồng. - KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 22,4 tỷ đồng. Năm 2024 tiếp tục bỏ trị KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
7	Quảng trường kết hợp đậu xe cuối tuyến đường Nguyễn An Ninh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Liên Chiểu	7947223	2022- 2024	403/QĐ-UBND 28/01/2022	28,315	28,110	-	205	5,000	5,000	5,000							- DA mới của giai đoạn trung hạn 2021-2025, DA đã được phê duyệt CTĐT, bỏ trị KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo CTĐT là 28,315 tỷ đồng, đã phê duyệt DA theo quy định và đã khởi công năm 2022. KHV năm 2022 đã bỏ trị 6 tỷ đồng. - KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 22 tỷ đồng. Năm 2024 tiếp tục bỏ trị KHV 5 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
8	Cải tạo, nâng cấp đường Võ Duy Ninh	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Sơn Trà	7620353		Dự kiến điều chỉnh	37,011	9,561	27,002	448	10,000	7,000	3,000	10,000						Bỏ trị KHV để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành	
9	Tuyến đường nối dài đường Nguyễn Đức Thuận đến đường Trần Hưng Đạo	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Quận Ngũ Hành Sơn			6136/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	8,881	3,647	5,034	200	1,000	1,000	0	1,000						Bỏ trị KHV để tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành	
10	Cải tạo đường giao thông nông thôn Lẻ Sơn Nam - Nam Sơn	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang		2022- 2024	3222/QĐ-UBND ngày 12/12/2022	20,561	11,917	7,102	1,543	7,000	5,000	2,000	7,000						DA đã được phê duyệt CTĐT, bỏ trị KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 20,567 tỷ đồng, năm 2020 đã bỏ trị KHV 6 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 còn lại phải phân bổ là 14,566 tỷ đồng. Năm 2024 tiếp tục bỏ trị KHV 7 tỷ đồng để thực hiện theo tiến độ được duyệt.	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ tiến các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD CB	
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB												
11	Dự án cải tạo tuyến đường ĐH4 (Đoạn từ đập Bara An Trạch đến Hầm chui dân sinh)	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang		2022-2024	3224/QĐ-UBND ngày 15/12/2022	30,194	22,299	5,038	2,857	12,000	10,000	2,000	12,000							TMDT 30,194 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ tri KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 30,194 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ tri 5 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 25,194 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có t hời gian thực hiện và bổ tri KHV là 3 năm, năm 2024 tiếp tục bổ tri KHV 12 tỷ đồng để thực hiện DA theo tiến độ được duyệt.
12	Cải tạo tuyến đường đi Lệ Sơn Nam (đoạn từ đường ĐT 605 đến Lệ Sơn Nam)	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang		2022-2024	3223/QĐ-UBND ngày 15/12/2022	27,485	17,875	7,296	2,314	10,000	8,000	2,000	10,000							TMDT 27,875 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ tri KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 27,875 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ tri 5 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 22,875 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có thời gian thực hiện và bổ tri KHV là 3 năm, năm 2024 tiếp tục bổ tri KHV 10 tỷ đồng để thực hiện DA theo tiến độ được duyệt
13	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ngõ Chân Lưu và hai nhánh nối từ đường Tô Hiệu đến KDC Trung Nghĩa	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	7753891	2018-2020	2520/QĐ-UBND 8/6/2019	45,086	12,807	30,993	1,286	6,000	3,000	3,000	6,000							- DA chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025, DA đã phê duyệt CTBT, bổ tri KHV trung hạn 2021-2025 theo CTĐT là 37,5 tỷ đồng, đã phê duyệt DA theo quy định và đã khởi công năm 2022. KHV năm 2022 đã bổ tri 2 tỷ đồng và năm 2023 bổ tri 8,424 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 34,622 tỷ đồng. - KHV năm 2024 tiếp tục bổ tri vốn để triển khai thực hiện DA theo tiến độ. DA quá hạn thực hiện, quá thời gian bổ tri KHV theo luật đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ tri KHV để triển khai thực hiện DA. - Chỉ đạo quyết liệt, tháo gỡ vướng mắc thực tế, khẩn trương đưa DA đi vào sử dụng.
14	Đường gom dọc đường sắt từ cầu vượt Hòa Cầm đến Cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Cẩm Lệ	7753890	2018-2021	2433/QĐ-UBND ngày 16/9/2022	59,923		24,681	2,142	15,000	13,000	2,000	15,000							- KHV trung hạn 2021-2025 đã bổ tri 58 tỷ đồng theo CTĐT điều chỉnh, trong đó: XL 33 tỷ đồng, ĐB 25 tỷ đồng. KHV năm 2021 đã bổ tri 3,853 tỷ đồng (XL 0,853 tỷ và ĐB 3 tỷ), năm 2022 đã bổ tri 22,924 tỷ đồng (XL 5,924 tỷ và ĐB 17 tỷ), năm 2023 tiếp tục bổ tri 12 tỷ đồng. - KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 24,637 tỷ đồng. KHV năm 2024 tiếp tục bổ tri 15 tỷ đồng để triển khai DA theo tiến độ.
15	Công trình cầu Quảng Đà và đường dẫn đầu cầu	Ban QLDA ĐTXD CCT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD CCT NN&PTNT	TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam	7954378	2022-2026	16/NQ-HĐND 11/7/2022	274,787	212,663	37,144	24,980	121,872	108,872	13,000	121,872							- DA đang lực, trong điểm, đã phê duyệt CTĐT và dự án theo quy định, bổ tri KHV trung hạn 2021-2025 quy mô 254,219 tỷ đồng, XL 237,643 tỷ đồng và ĐB 37,144 tỷ đồng, đã phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu. - Năm 2023 đã bổ tri 73,6 tỷ, KHV trung hạn còn lại phải bổ tri là 180 tỷ đồng. - Năm 2024 tiếp tục bổ tri KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
16	Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7573013	2018-2021	3113/QĐ-UBND ngày 15/7/19	163,981	132,747	26,130	5,104	13,000	8,000	5,000	13,000							- TMDT: 163,9 tỷ, gồm: vốn TW 70 tỷ đã bổ tri đủ, NSTP: 93,9 tỷ. - NSTP đến năm 2020 đã bổ tri 73,32 tỷ (2017: 10 tỷ, 2018: 20 tỷ, 2019: 13,32 tỷ, 2020: 30 tỷ). - KH 2021-2025 (năm 2021) đã bổ tri phần vốn TW còn lại là 44 tỷ và NSTP là 20,6 tỷ để triển khai hoàn thành công trình. - NSTP năm 2023 tiếp tục bổ tri 8 tỷ đồng để triển khai hoàn thành DA. - Năm 2024 dự kiến bổ tri 13 tỷ đồng (8 tỷ vốn XL, 5 tỷ vốn ĐB)
17	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14B đoạn qua thành phố Đà Nẵng	Sở GTVT	Sở GTVT	H. Hòa Vang			1735/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2022	788,446	471,154	255,571	61,721	110,000	100,000	10,000	110,000							- DA đã được Bộ GTVT phê duyệt DA đầu tư tại QĐ số 1735/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2022; DA đã được bổ tri KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn NSTP theo phê duyệt CTĐT và VADT. - Năm 2023 NSTP đã bổ tri 220 tỷ đồng (XL 20 tỷ và ĐB 200 tỷ). Năm 2024 dự kiến tiếp tục bổ tri 110 tỷ (XL 100 tỷ và ĐB 10 tỷ).
18	Các tuyến đường ngang nối Quốc lộ 14B với các xã thuộc huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang	7883047	2022-2025	5191/QĐ-UBND ngày 29/12/2020; d/ich 2889/QĐ-UBND ngày 08/11/2022	126,839	77,427	43,372	6,040	70,000	70,000				70,000					KHV năm 2024 NSTW bổ tri đủ 70 tỷ đồng để hoàn thành và kết thúc DA, DA chậm triển khai so với tiến độ, đề nghị khẩn trương thực hiện, giải ngân và hoàn thành DA.
4	Các dự án khởi công mới	6 CT										416,223	379,223	37,000	96,223	-	-	285,223	-	34,777	-	-
1	Đường ven biển nối Cảng Liên Chiểu	BQL DA ĐTCSHTUT	BQL DA ĐTCSHTUT	Q. Liên Chiểu	7948456	2023-2025	3039/QĐ-UBND ngày 25/11/2022	1,203,025	944,518	186,317	72,190	271,000	246,000	25,000	71,000			200,000				- Tổng mức đầu tư: 1.203 tỷ, XL 881 tỷ và GPMB: 186 tỷ đồng. KHV trung hạn 2021-2025 đã bổ tri NSTP 703 tỷ đồng và NSTW bổ tri 503 tỷ đồng. KHV trung hạn 2021-2025 còn lại phải phân bổ của NSTP là 216 tỷ đồng và NSTW là 500 tỷ đồng. - KHV năm 2023 điều chỉnh đã bổ tri NSTP 487 tỷ đồng để triển khai thực hiện DA. - KHV năm 2024 bổ tri 310 tỷ đồng, trong đó NSTW 200 tỷ đồng.
2	Tuyến đường Vành đai phía Tây (đoạn qua Khu công nghệ thông tin tập trung)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT		8021652	2021-2024	510/QĐ-UBND ngày 21/03/2023	91,329	76,008	3,345	11,976	50,000	48,000	2,000	15,223				34,777			TMDT 91,329 tỷ đồng, KHV năm 2023 đã bổ tri 23,766 tỷ đồng, trong đó XL 20,42 tỷ đồng và ĐB 3,345 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 67,563 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng 11,976 tỷ đồng. Thời gian thực hiện DA: 2021-2024, năm 2024 bổ tri 45 tỷ đồng, yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, đưa công trình vào sử dụng vào đúng năm 2025 theo tiến độ được duyệt.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất	Kế hoạch vốn năm 2024				PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú	
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm thu các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022		Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD CB
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPH											
3	Kè chống sạt lở thượng lưu cầu Trường Định, sông Cu Đê	Ban QLDA DTXD các NN&PTNT	Ban QLDA DTXD các NN&PTNT	H. Hòa Vang		2021-2024	2017/QĐ-UBND ngày 16/9/2023	120,000	86,206	22,932	10,862	85,223	75,223	10,000				85,223				DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã được Thủ tướng Chính phủ giao KHV trung hạn 2021-2025 nguồn NSTW, năm 2023 đã bố trí NSTW 02 tỷ đồng điều chuyển nội bộ theo thẩm quyền của UBND TP tại QĐ số 2421/QĐ-UBND ngày 03/11/2023. Năm 2024 tiếp tục bố trí KHV NSTW để tiếp tục triển khai thực hiện DA.
6	Xử lý sạt lở đoạn qua đèo La Ngà, đường ĐT601	Ban QLDA DTXD các CT GT	Ban QLDA DTXD các CT GT	TPĐN			815/QĐ-SCTVT 08/12/2023	13,675	12,350		1,325	10,000	10,000		10,000							KHV năm 2024 dự kiến bố trí sau khi DA đảm bảo thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định.
12	THƯƠNG MẠI	2 CT										11,000	11,000	-				11,000				
c	Các dự án chuyển tiếp	1 CT										11,000	11,000	-				11,000				
1	Chợ Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			2293/QĐ-UBND ngày 20/10/2023	19,809	16,338		1,451	11,000	11,000					11,000				KHV năm 2023 đã bố trí 5,2 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 14,658 tỷ đồng. Năm 2024 tiếp tục bố trí vốn để thực hiện theo DA theo tiến độ được duyệt.
13	DU LỊCH	1 CT										5,000	5,000	-				5,000	-	-		-
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	1 CT										5,000	5,000	-				5,000				
1	Cải tạo, nâng cấp đường lên các khu du lịch dịch vụ đỉnh Sơn Trà (đoạn từ Bàn Cờ Tiên đến khu du lịch, nghỉ dưỡng Intercontinental)	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Q. Sơn Trà	7859214	2018-2023	3208/QĐ-UBND ngày 12/10/2021	23,186	21,370	1,816		5,000	5,000					5,000				Bố trí KHV năm 2024 để thực hiện QT theo quy định.
14	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	14 CT										255,400	211,500	43,900	30,500	-	-	34,777	30,400	153,723	6,000	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2021	2 CT										2,300	2,300	-	-	-	-	2,300				
1	Kè sông Túy Loan, đoạn thượng lưu và hạ lưu cầu Giảng	Ban QLDA DTXD CCT NN&PTNT	Ban QLDA DTXD CCT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7523811	2016-2019	347/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	41,206	36,593	1,500	3,113	1,000	1,000					1,000				Bổ sung KHV để đảm bảo công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán DA.
2	Đầu tư xây dựng kè khẩn cấp khắc phục sạt lở bờ sông khu vực thôn Giăng Nam 2-xã Hòa Phước và khu vực thôn An Tân-Xã Hòa Phong	Ban QLDA DTXD CCT NN&PTNT	Ban QLDA DTXD CCT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7793295	2019-2020	600/QĐ-UBND ngày 02/3/2022	16,350	15,015	1,335		1,300	1,300					1,300				Bổ sung KHV để đảm bảo công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán DA.
b	Công trình dự kiến hoàn thành năm 2024	4 CT										28,100	25,200	2,900	-	-	-	-	28,100	-	-	
1	Tuyến kè bảo vệ bờ sông Cu Đê (đoạn từ chợ Nam Ô đến đập ngăn mặn)	Ban QLDA DTXD các CT GT	Ban QLDA DTXD các CT GT	Q. Liên Chiểu	7616573	2018-2022	5667/QĐ-UBND 27/11/18	29,449	26,573	808	2,068	1,000	1,000					1,000				Bổ sung KHV để đảm bảo công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán DA.
2	Tháo dỡ đập Đồng Nô và đập Bờ Quang	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Q. Ngũ Hành Sơn, Q. Cẩm Lệ	7584127	2016-2020	322/QĐ-SKHDT 26/10/16	1,490	1,355	-	135	100	100					100				Bổ sung KHV để đảm bảo công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán DA.
3	Kè khẩn cấp chống sạt lở sông Quá Giăng	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Q. Cẩm Lệ, H. Hòa Vang	7795106	2021-2022	2665/QĐ-UBND 02/8/2021	52,669	45,181	2,700	4,788	25,000	22,500	2,500				25,000				TMBT 52,669 tỷ đồng; KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 52,669 tỷ đồng, năm 2022 bố trí 8,2 tỷ đồng; năm 2023 bố trí 11,5 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 32,9 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng và giá trị giảm thiểu. Thời gian thực hiện DA 2021-2022 theo quyết định phê duyệt DA, năm 2024 tiếp tục bố trí KHV 15 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA. Bổ sung KHV để đảm bảo công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán DA.
4	Kè bảo vệ bờ sông Vĩnh Điện, đoạn qua thôn Thị An từ giáp ranh tỉnh Quảng Nam đến đầu tuyến kè Thị An - An Lưu	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA DTXD các CT NN&PTNT	Q. Ngũ Hành Sơn	7728293	2018-2019	266/QĐ-SKHDT ngày 31/10/2018	4,776	4,247	300	229	2,000	1,600	400				2,000				Bổ sung KHV để đảm bảo công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán DA.
c	Các dự án chuyển tiếp	5 CT										194,500	154,500	40,000	-	-	-	34,777	-	153,723	6,000	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất	Kế hoạch vốn năm 2024				PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú	
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTKC nền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm làm các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022		Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD CB
								Tổng số	Trong đó													
									XL...	ĐB	DPh	XL...	ĐB									
1	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp sông Cỏ Cỏ (đoạn qua địa phận TPĐN); Bảo vệ, nâng cao khả năng chứa tàu thuyền tránh bão của Âu thuyền Thọ Quang và khả năng thoát lũ, giảm ngập úng qua hệ thống thoát nước và hồ điều hòa của TP Đà Nẵng - Tiểu dự án 01	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Sơn Trà, Q. Ngũ Hành Sơn	7637188	2019-2025	3124/QĐ-UBND ngày 05/12/2022	700,613	549,026	120,716	30,870	140,000	100,000	40,000					140,000			- Hiện đang vướng điều chỉnh kế nhánh 1. - KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 341 tỷ đồng (XL 285 tỷ và ĐB 56,2 tỷ). - Năm 2024 dự kiến tiếp tục bổ trí vốn còn lại trong trung hạn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
2	Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Yên (đoạn từ hạ lưu đập An Trạch- cầu sông Yên-ngã ba sông Cẩm Lệ)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7859740	2021-2024	2299/QĐ-UBND 30/8/2022	125,544	110,615	2,318	12,611	40,000	40,000				34,777		5,223			DA được phê duyệt tại QĐ số 2356/QĐ-UBND ngày 06/7/2020. TMDT: 179,254 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 89,777 tỷ đồng, NSDP là 89,477 tỷ đồng. Kế hoạch vốn NSTW trung hạn 2021-2025 giao đợt 3 là 89,777 tỷ đồng. KHV NSTW năm 2021 và 2022 đã giao là 25 tỷ đồng, năm 2023 giao và điều chỉnh là 28 tỷ đồng và năm 2024 dự kiến giao 34,777 tỷ đồng còn lại để hoàn thành và kết thúc dự án. Tổng KHV trung hạn 2021-2025 còn lại chưa phân bổ là 55 tỷ cả vốn NSTW và NSTP.
3	Kè khẩn cấp chống sạt lở tại khu vực nhà văn hoá thôn 1 và khu vực hạ lưu khe suối Đục, thôn An Sơn, xã Hoà Ninh, huyện Hoà Vang	Số NN&PTNT	Số NN&PTNT	H. Hòa Vang		2023-2025	1233/QĐ-UBND 13/6/2023	14,549	13,869		680	6,000	6,000						6,000			KHV năm 2024 tiếp tục bổ trí để thi công và hoàn thành DA theo phê duyệt.
4	Nâng cấp Vườn ươm Tràm lăm sinh và phát triển giống lâm nghiệp	Số NN&PTNT	Số NN&PTNT	H. Hòa Vang			400/QĐ-SNN ngày 06/9/2023	5,953	5,843	-	110	2,500	2,500						2,500			Dự kiến năm 2024 đảm bảo điều kiện bổ trí vốn và triển khai thực hiện DA. Bổ trí vốn để khởi công và thực hiện theo quy định.
5	Tu sửa, xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở tại khu vực hạ lưu khe cầu Mùn bị sạt lở bờ tả, xã Hòa Phong	Số NN&PTNT	Số NN&PTNT	H. Hòa Vang		2023-2025	1233/QĐ-UBND 13/6/2023	14,549	13,869		680	6,000	6,000						6,000			KHV năm 2024 tiếp tục bổ trí để thi công và hoàn thành DA theo phê duyệt.
d	Các dự án khởi công mới	3 CT										30,500	29,500	1,000	30,500	0	0	0	0	0	0	
1	Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng cảng cá Thọ Quang (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các NN&PTNT	TPĐN	7949860		202/QĐ-BNN-TCTS 11/01/2023	250,000	217,082		32,918	20,000	20,000		20,000							KHV năm 2024 tiếp tục bổ trí để thi công và hoàn thành DA theo phê duyệt.
2	Tu sửa, xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở hạ lưu cầu An Tân 1 và thượng lưu cầu An Tân 2, xã Hòa Phong	Số NN&PTNT	Số NN&PTNT	H. Hòa Vang			419/QĐ-SNN 15/9/2023	14,508	13,817		690.9	7,000	7,000		7,000							DA đã được phê duyệt Báo cáo KTKT theo QĐ số 419/QĐ-SNN ngày 15/9/2023, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công.
3	Hạ tầng kỹ thuật vùng sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn ứng dụng công nghệ cao xã Hòa Khương và xã Hòa Phong	Ban QLDA ĐTXD các NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các NN&PTNT	H. Hòa Vang			309/QĐ-SXD 08/12/2023	3,145.7	1,558	1,510.2	77.9	3,500	2,500	1,000	3,500							DA đã được phê duyệt Báo cáo KTKT theo QĐ số 309/QĐ-SNN ngày 08/12/2023, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công.
1.5	CÔNG NGHIỆP (DIỆN)	2 CT										13,273	13,273	0	11,600	0	0	0	1,673			
b	Các dự án chuyển tiếp	1 CT										1,673	1,673	-	-	-	-	-	1,673			
1	Điện chiếu sáng tuyến đê kè biển phường Hoà Hiệp Nam	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			1721/QĐ-UBND 19/6/2023	6,657	5,687		332	1,673	1,673					1,673				Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.
c	Các dự án khởi công mới	1 CT										11,600	11,600	0	11,600	0	0	0	0			
1	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	BQL DA ĐTXD Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê			1354/TT-UBND 05/12/2023	11,600	10,838		762	11,600	11,600		11,600							Bổ trí KHV năm 2024 để triển khai thực hiện theo quy định.
1.6	CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC	7 CT										274,550	272,550	2,000	225,350	0	0	0	49,200			
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	3 CT										47,400	45,400	2,000	0	0	0	0	47,400			

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất	Kế hoạch vốn năm 2024				PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú		
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK từ SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm thu các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022		Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD&CB
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPH											
1	Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước mưa trên địa bàn quận Thanh Khê và Liên Chiểu	BQL các DADT CSHUTUT	BQL DA ĐTCSHUTUT	Q. Thanh Khê, Q. Liên Chiểu	7861608	2020-2022	851/QĐ-UBND 16/3/2021	314,055	272,304	14,521	27,230	45,000	45,000					45,000			- TMDT 314 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 bố trí 306 tỷ, năm 2021 chưa bố trí, năm 2022 bố trí 122,5 tỷ, năm 2023 tiếp tục bố trí 104 tỷ. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ 80 tỷ, đã gồm DP 27,2 tỷ đồng. - KHV năm 2024 tiếp tục bố trí vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, thi công hoàn thành DA.	
2	Xử lý ngập úng tại khu vực tổ 1,2,5,6 phường Thanh Khê Tây	UBND Q. Thanh Khê	BQLDA quận Thanh Khê	Q. Thanh Khê		2023-2023	4952/QĐ-UBND ngày 12/12/2022	9,979	9,429		550	200	200					200				
3	Nhà máy nước Hòa Liên	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	H. Hòa Vang	7734792	2019-2021	3476/QĐ-UBND 07/8/2019	1,170,470	1,013,864	65,000	91,606	2,200	200	2,000				2,200			KHV năm 2024 bố trí số vốn còn lại để tiếp tục triển khai thực hiện và thanh quyết toán DA.	
c	Các dự án chuyển tiếp	1 CT										1,800	1,800	0				1,800				
1	Đầu tư nâng cấp các kè khẩn cấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (TC: Đầu tư nâng cấp các kè khẩn cấp trên địa bàn TPĐN (bờ sông Túy Loan đoạn qua thôn Phú Túc, thôn Hòa Phước, thôn Hội Phước, bờ tả thượng lưu cầu Diêu Phong, thôn Duy Phong, bờ sông Vĩnh Điện khu vực bờ sông Giảng Nam 1))	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7696940	2019-2021	3172/QĐ-UBND 09/10/2022	19,877	16,927	900	2,050	1,800	1,800					1,800			KHV trung hạn XL: 23 tỷ, ĐB: 2,681 tỷ. Năm 2024 bố trí KHV để tiếp tục triển khai thực hiện DA, QT dự án.	
d	Các dự án khởi công mới	3 CT										225,350	225,350	0	225,350	0	0	0	0	0		
1	Tuyến ống thu gom nước thải dọc đường Trần Hưng Đạo nối dài, đoạn từ cầu Tuyền Sơn đến Trạm xử lý nước thải Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Ngũ Hành Sơn	7746879		909/QĐ-UBND 05/5/2023	114,781	111,873		2,908	55,000	55,000								- TMDT 114,781 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 bố trí 114 tỷ đồng. - KHV năm 2023 đã bố trí 33,787 tỷ đồng để khởi công và thực hiện DA. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 80,213 tỷ đồng. - KHV năm 2024 tiếp tục bố trí 55 tỷ đồng để khởi công và thực hiện DA theo quy định.	
2	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Cẩm Lệ		2022-2026	2602/QĐ-UBND 28/11/2023	420,413	390,073		30,340	170,000	170,000								- TMDT 371,922 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 bố trí 371 tỷ, DA chậm do thủ tục đầu tư. - KHV năm 2024 bố trí vốn để khởi công và thực hiện DA theo quy định.	
3	Tuyến kênh N5 hồ chứa nước Đồng Nghệ	Cty TNHH MTV KCTL	Cty TNHH MTV KCTL	H. Hòa Vang	8012197		109/QĐ ngày 20/4/2023	6,365	6,062		303	350	350								KHV năm 2024 bố trí số vốn còn lại để tiếp tục triển khai thực hiện DA.	
1,7	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	8 CT										176,976	176,976	0	19,000	0	0	0	0	0		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	1 CT										976	976	0	0	0	0	0	0	0		
1	Xây dựng trung tâm Giám sát điều hành và xử lý tập trung, đa nhiệm (giai đoạn 1) thuộc đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở TT&TT	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	TPĐN	7822984	2022-2023	4337/QĐ-UBND 12/11/2020, 178/QĐ-UBND 18/01/2022	54,000	53,564		436	500	500					500			KHV năm 2024 bố trí số vốn còn lại để tiếp tục triển khai thực hiện DA và thanh toán	
2	Cơ sở dữ liệu ngành du lịch	Sở Du lịch	Sở Du lịch	TPĐN								340	340					340			KHV năm 2024 bố trí số vốn còn lại để tiếp tục triển khai thực hiện DA và thanh toán	
3	Giám sát đỗ xe thuộc đề án xây dựng Quận thông minh tại quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			1720/QĐ-UBND 19/06/2023	6,000	5,036		231	136	136					136			Tiếp tục bố trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.	
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	2 CT										117,000	117,000	0				117,000	0	0		
1	Nhà ở phục vụ vận động viên tại Khu liên hợp Thể dục thể thao Hòa Xuân	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q. Cẩm Lệ	7918039	2021-2024	176/QĐ-UBND 18/01/2022	139,340	111,312		28,028	22,000	22,000					22,000			KHV năm 2024 bố trí số vốn còn lại để tiếp tục triển khai thực hiện DA và thanh toán	
2	Cải tạo, nâng cấp cơ sở 42 Bạch Đằng để làm Bảo tàng Đà Nẵng	SVHTT	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q. Hải Châu	7804540	7/2021-3/2023	1667/QĐ-UBND 11/5/2020	504,920	459,018		45,902	95,000	95,000	-				95,000			KHV năm 2024 bố trí số vốn còn lại để tiếp tục triển khai thực hiện DA và thanh toán	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK nền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ tiến hành các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCB		
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB										
									XL...	ĐB	DPh												
c	Các dự án chuyển tiếp	5 CT									40,000	40,000	0					0	0	40,000			
1	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm dữ liệu Đà Nẵng thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở TT&TT	Ban QLDA ĐTXD HT&TTTT	TP ĐN	7822904	2019-2021	171/QĐ-STTTT 12/09/2022	67,993	67,293		700	30,000	30,000							30,000	Bổ trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành		
2	Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Hải Châu	7831169		3850/QĐ-UBND 30/11/2021	986,297	961,997		24,300	10,000	10,000							10,000	KHV năm 2024 bổ trí: 10 tỷ để triển khai gói thầu thiết bị theo Nghị quyết 358/NQ-HĐND ngày 12/4/2021 của HĐND thành phố (trong đó bổ trí XL: 10 tỷ, ĐB: 0 tỷ)		
d	Các dự án khởi công mới	1 CT									19,000	19,000	0	19,000	0	0	0	0	0	0	0		
1	Đầu tư hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tổng thể trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở TT&TT	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	TPĐN	7971012	2023-2025	2252/QĐ-UBND ngày 21/11/2023	21,389	21,378	-	12	19,000	19,000		19,000						Bổ trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.		
1.B	LẬP QUY HOẠCH										-	67,799	67,799		67,799						Chi tiết theo biểu số 5 đính kèm.		
II	GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO	79 CT										511,482	500,822	10,660	4,496	0	235,270	0	66,517	398	204,801		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	5 CT										41,210	41,200	10	0	0	0	0	41,210				
1	Mở rộng Trường Tiểu học Ông Ích Đường	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7810064		2125, 19/6/20	28,364	25,205	478	2,681	10		10					10		Bổ trí KHV để quyết toán CT hoàn thành (Quyết định số 189/QĐ-STC ngày 20/7/2023)		
2	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu (khởi nhà lớp học hướng Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	BQL CT XDCB quận TK	Q. Thanh Khê	7994323	2022-2023	4925/QĐ-UBND ngày 10/12/2022	14,982	14,272		710	200	200						200		KHV năm 2023 đã bổ trí 10 tỷ đồng, năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để hoàn thành DA.		
3	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm (khởi nhà lớp học hướng Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	BQL CT XDCB quận TK	Q. Thanh Khê		2022-2023	4924/QĐ-UBND ngày 10/12/2022	14,499	13,899		600	500	500						500		KHV năm 2023 đã bổ trí 10 tỷ đồng, năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để hoàn thành DA.		
4	Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu (khởi nhà lớp học hướng Tây)	UBND Q. Thanh Khê	BQL CT XDCB quận TK	Q. Thanh Khê	7989778	2022-2023	4923/QĐ-UBND ngày 10/12/2022	14,913	14,283		630	500	500						500		KHV năm 2023 đã bổ trí 10 tỷ đồng, năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để hoàn thành DA.		
5	Xây mới cơ sở Trường Tiểu học tại khu vực Phước Lý phường Hòa Minh (giai đoạn 1)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	7920556		3074/QĐ-UBND ngày 27/9/2021	43,653	31,437		2,885	40,000	40,000						40,000		Bổ trí KHV để quyết toán CT hoàn thành		
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	7 CT										29,803	29,803	0	4,496	0	0	0	25,307	0	0		
1	Cải tạo, sửa chữa Trường THPT Nguyễn Trãi	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Liên Chiểu	7944388	2022-2024	239/QĐ-SXD, 23/8/2022	14,916	13,808		1,108	1,195	1,195	-					1,195		Bổ trí KHV để thực hiện quyết toán.		
2	Trường Trung học phổ thông Hòa Xuân (nay là Trường Nguyễn Văn Thoại)	Sở GD&ĐT	Sở GD&ĐT	Q. Cẩm Lệ		2017-2024	691/QĐ-UBND, 10/4/2023	78,373				4,496	4,496		4,496						Bổ trí KHV theo chủ trương của UBND thành phố tại VB 3518/SGDDT-KHTC ngày 22/11/2023. Kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo quy định, rà soát và bổ sung KHV trung hạn 2021-2025 phù hợp.		
3	Trường Tiểu học Hòa Xuân mới (g/d 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7795614	2020-2021	5014, 31/10/2019	27,377	24,888	-	2,489	2,000	2,000						2,000		Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành		
4	Xây mới Trường Mầm non Sao Mai – cơ sở 2 (Trường Mầm non Hòa Thọ Tây mới)	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7878535	2021-2023	4684, 04/12/20	33,557	21,410	10,000	2,147	10,000	10,000						10,000		Bổ trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành		
5	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			3282/QĐ-UBND 09/11/2023	105,356	10,062		156	112	112						112		Bổ trí KHV để thanh quyết toán công trình.		
6	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai (khởi nhà lớp học hướng Tây)	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	8008722		2430/QĐ-UBND ngày 08/9/2024	14,995	14,080		915	10,000	10,000						10,000		DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã được bổ trí KHV trung hạn 2021-2025 quy mô 15 tỷ đồng, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024.		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất	Kế hoạch vốn năm 2024				PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú		
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK từ SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm thu các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022		Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD CB
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	ĐP											
7	Trường Tiểu học Trần Đại Nghĩa – cơ sở 2 (g/d 3) (Trường tiểu học Hòa Xuân mới)	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7878989	2021- 2022	4683/QĐ- UBND ngày 04/12/2020	27,404	19,877	-	2,491	2,000	2,000					2,000			Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành	
c	Các dự án chuyển tiếp	21 CT										254,269	243,619	10,650	0	0	49,070	0	0	398	204,801	
1	Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7712131	2019- 2022	333/QĐ- UBND ngày 22/01/2020	285,780	224,961	38,279	22,540	25,303	20,303	5,000						25,303	Năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để hoàn thành DA, đảm bảo phù hợp KHV trung hạn 2021-2025.	
2	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường cao đẳng nghề Đà Nẵng	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7973334		282/QĐ- SXD ngày 28/9/2022	14,980	14,429		551	2,000	2,000							2,000	Bổ trí vốn để quyết toán công trình	
3	Nâng cấp, cải tạo Trường THPT Phan Châu Trinh (cơ sở 154 Lê Lợi)	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Q. Hải Châu	7880311		1590/QĐ- UBND 08/5/2021	39,714	36,198		3,516	3,377	3,377							3,377	Bổ trí vốn thanh toán 5% giá trị hợp đồng sau khi bàn giao đưa vào sử dụng.	
4	Trường mầm non Cẩm Vân (xây mới)	UBND Q. Hải Châu	BQL CT XDCH quản Hải Châu	Q. Hải Châu	7982354	2023- 2024	3225/QĐ- UBND ngày 15/12/2022	30,661	27,944		2,717	20,000	20,000							20,000	KHV năm 2023 đã bổ trí 6,5 tỷ đồng, KHV trung hạn còn phải phân bổ 23 tỷ đồng; năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để hoàn thành DA.	
5	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Hoàng Dư Khương	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ			QĐ 1113/QĐ- UBND ngày 30/5/2023	44,794	40,722		4,072	30,000	30,000							30,000	Bổ trí KHV còn lại đủ để thanh toán khối lượng, hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2024.	
6	Trường Mầm non Ngọc Lan - cơ sở Đồng Trà (nâng tăng 3 khối phòng học, phòng chức năng và xây mới khối nhà đa năng)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD Q. NHTS	Q. Ngũ Hành Sơn	8015874	2023- 2024	4083/QĐ- UBND, 19/12/2022	9,863	7,966		8	1,700	1,700							1,700	Bổ trí KHV còn lại đủ để thanh toán khối lượng, hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2024.	
7	Xây mới Trường Mầm non Hoàng Anh (cơ sở Bá Tùng)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD quận NHTS	Q. Ngũ Hành Sơn	8024215		741/QĐ- UBND, 21/4/2023	14,771	10,789		565	6,000	6,000							6,000	Bổ sung Kế hoạch vốn để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện DA.	
8	Đầu tư các công trình giáo dục tại khu đất sau khi di dời nhà máy nhựa	UBND Q. Thanh Khê	BQL DA ĐTXD TK	P.XH	7954476	2022- 2025	1834/QĐ- UBND ngày 05/7/2022	97,540	86,302	2,399	8,838	47,100	47,100			46,530		398	172		- KHV năm 2023 dự kiến sau điều chỉnh là 29,55 tỷ đồng; KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 64 tỷ đồng. - DA có thời gian thực hiện là 2022-2025. Năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để hoàn thành DA.	
9	Trường Tiểu học khu vực Trung Nghĩa (g/d 1)	UBND quận Liên Chiểu	Ban QLDA ĐTXD quận Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7823363	2022- 2023	481/QĐ- UBND 14/02/2022	38,834	27,227	9,300	2,307	32,800	29,500	3,300						32,800	- KHV trung hạn 2021-2025 bổ trí 37,5 tỷ đồng; KHV 2021 bổ trí 300 triệu đồng, KHV 2022 không bổ trí; năm 2023 bổ trí 16 tỷ. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 31,2 tỷ đồng. - Năm 2024 tiếp tục bổ trí trong hạn mức còn lại để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
10	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Trần Quý Cáp	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7926962	2021- 2023	QĐ số 3248/QĐ- UBND ngày 15/08/2021	26,978	24,525		2,453	500	500							500	Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành	
11	Trường mầm non Vành Khuyên - cơ sở 2 (khối chức năng và khối lớp học)	UBND Q. Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD Q. ST		7941898	2022	4126 ngày 21/12/2021	25,294	23,809		1,485	5,000	5,000							5,000	Bổ sung KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
12	Nâng cấp, cải tạo Trường tiểu học Hòa Phú (giai đoạn 1)	UBND H. Hòa Vang	BQL DA ĐTXD huyện	H. Hòa Vang		2022- 2025	3172/QĐ- UBND ngày 10/12/2022	30,941	29,447		1,494	15,000	15,000							15,000	TMBT 30,941 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 30 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ trí 05 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 25 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có thời gian thực hiện và bổ trí KHV là 3 năm, năm 2024 bổ trí KHV 15 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
13	Xây mới khối lớp học trường THCS Nguyễn Phú Hường	UBND H. Hòa Vang	BQL DA ĐTXD huyện	H. Hòa Vang			2261/QĐ- UBND ngày 24/8/2022	20,802	19,777		1,025	5,000	5,000							5,000	TMBT 20,802 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 13 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ trí 05 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 8 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có thời gian thực hiện và bổ trí KHV là 3 năm, năm 2024 bổ trí KHV 5 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
14	Trường mầm non Hòa Phước - khu vực Nhơn Thọ (giai đoạn 2)	UBND H. Hòa Vang	BQL DA ĐTXD huyện	H. Hòa Vang			3137/QĐ- UBND ngày 10/12/2022	27,749	25,974		1,775	10,000	10,000							10,000	TMBT 27,749 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 23 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ trí 05 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 18 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có thời gian thực hiện và bổ trí KHV là 3 năm, năm 2024 bổ trí KHV 10 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm thu các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDGB	
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPh											
15	Xây mới cơ sở chính Trường Mầm non Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang	7920869	2021-2023	2765/QĐ-UBND ngày 11/8/2021	49,942	49,833	-	109	15,000	15,000						15,000	TMBT 49,942 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 49,942 tỷ đồng, năm 2021 bổ trí 01 tỷ đồng; năm 2022 bổ trí 5 tỷ đồng; năm 2023 đã bổ trí 18 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 25,94 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm B (> 45 tỷ đồng) có thời gian thực hiện và bổ trí KHV là 4 năm, năm 2024 bổ trí KHV 15 tỷ đồng để thi công hoàn thành dứt điểm và thanh quyết toán công trình.		
16	Mở rộng Trường Mầm non Ánh Hồng	UBND quận Hải Châu	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu			889/QĐ-UBND 23/3/2023	2,755	190	2,557	8	2,540	190	2,350			2,540			Bổ trí KHV còn lại đủ để thanh toán khối lượng, hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2024. Điều chỉnh cơ cấu vốn XL và ĐB trung hạn.		
17	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu (giai đoạn 4)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu			2611/QĐ-UBND ngày 05/10/2022	25,337	23,048		2,290	6,879	6,879					6,879	TMBT 25,338 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 25,338 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ trí 21,8 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 6,596 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. Năm 2024 tiếp tục bổ trí vốn để thi côngtheo tiến độ.			
18	Xây mới khối phòng học bộ môn và cải tạo khối hiệu bộ Trường Tiểu học Hồng Quang	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	7997921		QĐ số 2995/QĐ-UBND ngày 21/11/2022	24,970	21,197		1,253	6,970	6,970					6,970	TMBT 24,97 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 24,97 tỷ đồng, năm 2023 đã bổ trí 18 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 6,97 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. Năm 2024 tiếp tục bổ trí vốn để thi côngtheo tiến độ.			
19	Nhà đa năng Trường THPT Ngô Quyền	Sở GDĐT	Sở GDĐT	Q. Sơn Trà	7,824,403		4976/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	7,957	7,685		272	100	100					100	- Đã thực hiện đấu thầu, thi công, hiện tạm dừng thi công theo chỉ đạo của Lãnh đạo UBND thành phố. - TMBT: 7.957 trđ; Trung hạn 21-25: 870 trđ; KH 2021: 870 trđ; KH 2023: 500 tr đ; chưa giải ngân được KHV 2021 và 2023; đề nghị bổ trí KHV 2024 để thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.			
20	Mở rộng Trường Tiểu học số 2 Hòa Liên	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang	7920871	2021-2023	2766/QĐ-UBND ngày 11/8/2021	33,625	29,570	3,500	555	12,000	12,000					12,000	TMBT 33,625 tỷ đồng; DA đã được phê duyệt CTĐT, bổ trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 33,625 tỷ đồng, năm 2021 bổ trí 1,562 tỷ đồng; năm 2022 bổ trí 7,5 tỷ đồng; năm 2023 đã bổ trí 7,3 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 17,8 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có thời gian thực hiện và bổ trí KHV là 3 năm, DA quá thời hạn bổ trí và thực hiện DA, năm 2024 bổ trí KHV 10 tỷ đồng để thi công hoàn thành và thanh quyết toán công trình.			
21	Xây mới thay thế khối hiệu bộ - Trường THCS Lê Độ	UBND quận Sơn Trà	BQLDA ĐTXD quận Sơn Trà	Q. Sơn Trà	8037256		3448/QĐ-UBND 15/11/2023	14,225	13,548	0	677	7,000	7,000					7,000	KHV năm 2023 đã bổ trí 4,530 tỷ đồng, năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.			
4	Các dự án khởi công mới	46 CT										186,200	186,200	0	0	0	186,200	0	0	0	0	
1	Trường Tiểu học Lê Kim Lăng (giai đoạn 2)	BQL các DA PTHH KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTHH KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	8031201	2023-2025	2262/QĐ-UBND ngày 16/10/2023	29,375	26,705	-	2,670	24,000	24,000			24,000				Dự kiến năm 2024 bổ trí KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.		
2	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ (khối lớp học và phòng bộ môn)	UBND quận Sơn Trà	BQLDA ĐTXD quận Sơn Trà	Q. Sơn Trà	8042346	2023-2025	2346/QĐ-UBND 26/10/2023	44,015	40,057		3,958	25,000	25,000			25,000				Dự kiến năm 2024 bổ trí KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.		
3	Xây mới thay thế Khối hiệu bộ và dãy lớp học trường THCS Lý Tự Trọng	UBND quận Sơn Trà	BQLDA ĐTXD quận Sơn Trà	Q. Sơn Trà				41,714	37,922		3,792	25,000	25,000			25,000				Dự kiến năm 2024 bổ trí KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.		
4	Nâng tầng 3 khối lớp học Trường Tiểu học Mai Đăng Chon	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn		2022-2024	2107/QĐ-UBND ngày 12/9/2023	5,110	4,676	-	435	4,200	4,200			4,200				DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã được bổ trí KHV trung hạn 2021-2025, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024.		
5	Xây mới thay thế khối lớp học 2 tầng trường tiểu học Phạm Hồng Thái	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn		2023-2024	2724/QĐ-UBND ngày 02/11/2023	14,441	12,997	-	1,444	7,500	7,500			7,500				DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã được bổ trí KHV trung hạn 2021-2025, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024.		
6	Xây mới khối lớp học 09 phòng 03 tầng Trường THCS Lê Lợi	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn		2023-2024	2725/QĐ-UBND ngày 02/11/2023	11,412	10,375	-	1,037	7,000	7,000			7,000				DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã được bổ trí KHV trung hạn 2021-2025, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024.		
7	Hệ thống PCCC và thu lôi chống sét các trường quận Ngũ Hành Sơn	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn			2725/QĐ-UBND ngày 02/11/2024					3,000	3,000			3,000				DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã được bổ trí KHV trung hạn 2021-2025, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024.		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ triển khai các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCB	
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPh											
8	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm - quận Thanh Khê (khối nhà hướng Đông Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê			3069/QĐ-UBND 10/11/2023	14,831	13,292		1,539	12,000	12,000			12,000					Dự kiến năm 2024 bố trí KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.	
9	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê			3306/QĐ-UBND 14/12/2023	14,554	13,724		830	12,000	12,000			12,000					Bố trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.	
10	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn (khối nhà lớp học hướng Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê			9430/SXD-QLXD 01/12/2023	27,117	25,757		1,360	18,000	18,000			18,000					Bố trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.	
11	Trường tiểu học Lê Bá Trinh (Cải tạo khối lớp học, khối hiệu bộ)	UBND quận NHB	BQLDA ĐTXD quận NHB	Q. Ngũ Hành Sơn		2022-2025	3013QĐ-UBND 23/11/2023	12,686	11,606		1,080	7,500	7,500			7,500					Bố trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.	
12	Xây mới khối lớp học Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 1 - cơ sở 1	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN/Sở GDĐT	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q.Sơn Trà	8049119	2023-2025	295/QĐ-SXD 27/11/2023	14,916	14,696	0	219	13,000	13,000			13,000					Bố trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.	
13	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS-UBND quận Thanh Khê (giai đoạn 1)	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê		2023-2025	1360/TTg-BQL 07/12/2023	13,546	12,901	0	645	12,000	12,000			12,000					Bố trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.	
14	Nâng cấp, cải tạo trường Tiểu học Hoa Lư - Cơ sở 1	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê		2023-2025	9615/SXD-QLXD 05/12/2023	26,113	24,311		1,802	16,000	16,000			16,000					Bố trí KHV để khởi công và thực hiện theo quy định.	
III	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ	4 CT										46,000	36,000	10,000	0	0	0	0	46,000	0	0	
b	Các dự án chuyển tiếp	3 CT										46,000	36,000	10,000	0	0	0	0	46,000			
1	Khu công nghệ cao Đà Nẵng	BQL KCNC & các KCN DN	BQL các DA PTHH KCN & CNC DN	H. Hòa Vang	7207652	2012-2025	1356/QĐ-UBND 04/3/14	8,841,148	7,856,285	436,000	548,863	20,000	20,000					20,000			Bố trí vốn để thanh toán quyết toán các hạng mục và triển khai thi công trạm bơm nước thải giai đoạn 3, nhà xưởng Trung tâm ươm tạo CNC	
2	Trung tâm Công nghệ sinh học kết hợp cơ sở nuôi cấy mô tế bào thực vật (giai đoạn 2)	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Cẩm Lệ	7454837	10/2020-11/2021	5168/QĐ-UBND ngày 07/11/2019	81,177	71,165	5,136	4,875	20,000	10,000	10,000				20,000			Tiếp tục bố trí KHV để thực hiện DA. KHV năm 2024 bố trí: 20 tỷ (trong đó bố trí XL: 10 tỷ, ĐB: 10 tỷ)	
3	Xây dựng trụ sở làm việc trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q. Cẩm Lệ	7677584	2022-2024	4961/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 2181/QĐ-UBND ngày 17/8/2022	29,544	26,368	2,000	1,176	6,000	6,000	-				6,000			KHV năm 2024 bố trí: 06 tỷ (trong đó XL: 06 tỷ, ĐB: 0 tỷ)	
IV	Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	18 CT										952,650	952,650	0	501,660	0	1,900	0	419,090	30,000	0	0
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	8 CT										106,750	106,750	0	0	0	0	0	106,750	0	0	0
1	Bệnh viện Đa khoa Hải Châu (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Thanh Khê	7629865	2017-2020	2806/QĐ-UBND ngày 03/8/2020	163,319	151,459		11,860	33,000	33,000					33,000			KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 135 tỷ đồng với KHV bố trí hằng năm, giải ngân hằng năm. KHV trung hạn còn lại là 39,851 tỷ đồng.	
2	Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7628800	2017-2020	1176/QĐ-UBND ngày 08/04/2021	376,424	357,812		18,612	10,000	10,000					10,000			Bố trí KHV để thanh QT.	
3	Trung tâm tìm mạch Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng (g/d 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Hải Châu	7725025		QĐ 1907/QĐ-UB ngày 02/5/2019	292,681	270,105	13,291	9,284	16,400	16,400					16,400			Bố trí KHV để thanh toán khối lượng và QT.	
4	Trung tâm Y tế quận Cẩm Lệ (giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7725024		5009/QĐ ngày 31/10/2019	238,898	231,814	-	7,084	7,000	7,000					7,000			Bố trí vốn thanh toán 5% giá trị hợp đồng sau khi bàn giao đưa vào sử dụng.	
5	Bệnh viện dã chiến - Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q. Liên Châu	8031014	2021-2022	KH số 510/KH-BCĐ ngày 16/7/2021	1,700	1,700			300	300	0				300			KHV năm 2024 bố trí: 0,3 tỷ để thực hiện quyết toán (trong đó bố trí XL: 0,3 tỷ, ĐB: 0 tỷ)	
6	Bệnh viện dã chiến số 2 - Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 3	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q. Liên Châu	8031015	2021-2023	132/QĐ-BCĐ ngày 21/8/2021	8,800	8,800			50	50					50			KHV năm 2024 bố trí: 0,05 tỷ để thực hiện tổng quyết toán (trong đó bố trí XL: 0,05 tỷ đồng, ĐB: 0 tỷ)	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ tiến hành các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD CB	
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPh											
7	Trung tâm phẫu thuật thần kinh, chấn thương và bỏng tạo hình tại Bệnh viện Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q. Hải Châu	7725023	2018-2022	1905/QĐ-UBND ngày 02/5/2019	471,821	441,756	-	30,065	20,000	20,000					20,000				KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 69 tỷ đồng đã bao gồm DP 30,065 tỷ đồng. Bỏ trị vốn điều chỉnh bổ sung và bù giá nguyên vật liệu.
8	Trung tâm ghép tạng và cấy ghép tế bào gốc tại Bệnh viện Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q. Hải Châu	7706511	2018-2022	2107/QĐ-UBND ngày 13/5/2019	495,685	458,788		36,897	20,000	20,000					20,000				Đã thi công hoàn thành công trình. Đề nghị bỏ trị vốn để thanh toán 5% giá trị hợp đồng sau khi bàn giao đưa vào sử dụng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 98 tỷ đồng, đã bao gồm DP 36,9 tỷ.
c	Các dự án chuyển tiếp	9 CT										845,900	845,900	0	501,660	0	1,900	0	312,340	30,000	0	0
1	Trung tâm y tế quận Thanh Khê (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q.T.Khê	7815956	2019-2022	527/QĐ-UBND ngày 09/2/2021	398,211	386,616		11,595	60,000	60,000					60,000				- TMDT: 398 tỷ, KHV trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh đã bỏ trị 385 tỷ, KHV năm 2021 bỏ trị 20 tỷ, KHV năm 2022 bỏ trị 97 tỷ. KHV năm 2023 tiếp tục bỏ trị 145 tỷ. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 124 tỷ đã bao gồm DP 11,595 tỷ. - Năm 2024 là năm cuối cùng bỏ trị KHV theo Luật ĐTC, tiếp tục bỏ trị KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành và đưa DA đi vào sử dụng theo quy định.
2	Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng	BQLDA ĐTXDHT và PDT	BQLDA ĐTXDHT và PDT	Q.T.Khê	7523861		1646/QĐ-UBND ngày 11/5/2020	180,531	173,725		6,806	40,000	40,000					40,000				Bỏ trị vốn để thanh toán tiến thiết bị y tế và các nội dung khác, đảm bảo phù hợp KHV còn lại trong trung hạn sau điều chỉnh.
3	Trung tâm Y tế Quận Sơn Trà (giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXDHT và PDT	BQLDA ĐTXDHT và PDT	Q. Sơn Trà	7724517		5008/QĐ ngày 31/10/2019	241,554	226,030	-	15,524	19,000	19,000	17,660				1,340				Bỏ trị vốn bổ sung khối lượng tính thiếu và bù giá nguyên vật liệu, quyết toán dự án.
4	Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q. Liên Chiểu	7898057	2021-2024	1219/QĐ-UBND ngày 12/6/2023	454,719	440,366		14,353	140,000	140,000					140,000				-TMDT: 454,7 tỷ, KHV trung hạn 2021-2025 bỏ trị 454,7 tỷ, KHV năm 2023 bỏ trị 95 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải bỏ trị là 359,7 tỷ đồng, đã gồm DP 14,3 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2021-2024. DA chậm triển khai do vướng thủ tục, không vướng GPMB. Năm 2024 bỏ trị 170 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA, DA chậm tiến độ so với yêu cầu. Điều chỉnh thời gian thực hiện DA là 2022-2025.
5	Đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	H. Hòa Vang	7971013	2022-2024	QĐ số 1561/QĐ-UBND ngày 27/7/2023	370,054	349,769		20,285	120,000	120,000	49,000				71,000				- Năm 2023 đã bỏ trị 101,25 tỷ đồng từ nguồn NSTW của Chương trình phục hồi và phát triển KTXH. KHV còn phải bỏ trị trong giai đoạn 2021-2025 là 268 tỷ nguồn NSTP. - Thời gian thực hiện DA được duyệt là 2022-2024. DA bắt đầu thực hiện năm 2023. Năm 2024 tiếp tục bỏ trị vốn NSTP để thực hiện DA theo tiến độ.
6	Đầu tư xây dựng Cải tạo và bổ sung trang thiết bị bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q. Ngũ Hành Sơn	7853325	2020-2022	2325/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	790,557	764,588		25,969	215,000	215,000	185,000				30,000				- TMDT: 790 tỷ, KHV trung hạn 2021-2025 bỏ trị 787 tỷ đồng; - KHV năm 2021 bỏ trị 2,197 tỷ, năm 2022 bỏ trị 135 tỷ. KHV năm 2023 bỏ trị 160,634 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải bỏ trị 489,169 tỷ đồng, đã gồm DP 25,969 tỷ. - Năm 2024 tiếp tục bỏ trị KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA theo phê duyệt.
7	Đầu tư xây dựng Nâng cấp Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q. Ngũ Hành Sơn	7853326	2020-2022	QĐ 2317/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	788,909	758,419		30,490	250,000	250,000	250,000								-TMDT: 788 tỷ, KHV trung hạn 2021-2025 bỏ trị 785 tỷ, KHV năm 2021 bỏ trị 1,685 tỷ, năm 2022 bỏ trị 178,538 tỷ. KHV năm 2023 tiếp tục bỏ trị 205 tỷ. KHV trung hạn còn lại phải bỏ trị 399,707 tỷ đồng, đã gồm DP 30,5 tỷ. - KHV năm 2024 dự kiến tiếp tục bổ sung KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
8	Nâng cấp sửa chữa Bệnh viện Tâm Thần Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTDT	Q.Liễn Chiểu	7657889	2017-2019	1899/QĐ-UBND ngày 01/6/2020	30,671	30,418	-	253	300	300			300						
9	Cải tạo, nâng cấp Trạm Y tế phường Hoà Minh	Sở Y tế	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu			54/QĐ-SKHĐT ngày 09/6/22	3,737	3,716		21	1,600	1,600			1,600						- Bỏ trị vốn để thanh toán KLHT phần điều chỉnh và quyết toán dự án. - TMDT: 3.737 tr đồng; Trung hạn: 2.400 tr đồng; KH 2021: 2.300 tr đồng; GN 2021: 108 tr đồng; Chuyển sang năm 2022: 2.191 tr đồng; GN vốn chuyển sang 2022: 1.196 tr đồng; Hủy dự toán: 995,6 tr đồng (Thông báo 126/TB-STC). Còn lại trong trung hạn: 1.096 trđ. - Sở Y tế đề xuất điều chỉnh trung hạn: 3.400 trđ tại CV 5120 ngày 19/10/2023
v	VĂN HÓA, THÔNG TIN	15 CT										185,653	185,653	0	178,454	0	2,830	0	4,369			
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	4 CT										4,369	4,369	0	0	0	0	0	4,369			
1	Vườn Tượng APEC mở rộng	BQLDA ĐTXDHT và PDT	BQLDA ĐTXDHT và PDT	Q. Hải Châu	7714644		2229/QĐ 26/6/2020	759,153	126,064	623,313	9,776	3,819	3,819					3,819				Bỏ trị vốn để thanh toán bù giá nguyên liệu

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG						Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK nền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ nghiệm thu các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD&CN			
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB											
									XL...	ĐB	DPH													
2	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Mộ Thủy tổ Huỳnh Đức	Sở VH&TT	Sở VH&TT	Ngũ Hành Sơn			266/QĐ-SXD ngày 30/10/2023	1,818	1,752		66	100	100					100				Bổ sung KHV trung hạn theo quy định. Bổ trí vốn để thi công hoàn thành và thanh quyết toán DA.		
3	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Mộ ngài tiền hiền Phan Công Thiên	Sở VH&TT	Sở VH&TT	HGN, Liên Chiểu			213/QĐ-SXD 19/9/2023	1,670	1,567		103	150	150					150				Bổ sung KHV trung hạn theo quy định. Bổ trí vốn để thi công hoàn thành và thanh quyết toán DA.		
4	Vườn dạo trên khu đất cây xanh góc đường Trần Thái Tông và Phạm Ngọc Mậu của Sư đoàn 372	UBND Q. Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê								300	300					300				2024 bổ sung vốn quyết toán		
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024	4 CT										31,300	31,300	0	28,470	0	2,830	0	0	0	0	0		
1	Khu vực phía Nam Thành Điện Hải	Ban QLDA ĐTXD HT&PDTT	Ban QLDA ĐTXD HT&PDTT	Q. Hải Châu	7746127	2018-2020	1921/QĐ 02/5/2019	28,565	26,466	-	2,099	4,800	4,800		1,970		2,830					Bổ trí vốn để thanh quyết toán theo quy định.		
2	Trang trí hoa - điện chiếu sáng phục vụ Tết năm 2024	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	TPDN	8049121	2023-2024	2523/QĐ-UBND ngày 15/11/2023	19,927	19,525		401	14,000	14,000		14,000							Đề nghị bổ trí KHV để triển khai thực hiện và thanh quyết toán		
3	Khu Trung tâm văn hóa kết hợp Nhà văn hóa thiếu nhi phía Tây thành phố (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Liên Chiểu	7931023	2021-2024	4197/QĐ-UBND 24/12/2021	86,421	78,565		7,856	12,000	12,000		12,000							Bổ trí KHV để thanh toán khối lượng hoàn thành.		
4	Công viên bên ngoài Nghĩa Trùng Hòa Vang	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.C.L	Q. Cẩm Lệ	7901728	2021-2022	1555, 25/5/2021	12,515	11,259		1,256	500	500		500							Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành		
c	Các dự án chuyển tiếp	5 CT										104,984	104,984	0	104,984	0	0	0	0	0	0	0		
1	Nâng cấp, tôn tạo Đài Tưởng niệm thành phố và cải tạo, mở rộng Quảng trường 29 tháng 3	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Hải Châu	7945358	2022-2025	503/QĐ-UBND 17/02/2022	212,785	193,441		19,344	60,000	60,000		60,000							- TMDT 212,785 tỷ đồng KHV trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh đã bổ trí 164,785 tỷ đồng. - KHV năm 2022 bổ trí 17,754 tỷ, năm 2023 tiếp tục bổ trí 82 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải bổ trí 65,03 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA là 2022-2025. Năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV để triển khai thi công, thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán phần khu 1 và triển khai phần khu 2 theo tiến độ được duyệt.		
2	Tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích thành Điện Hải (giai đoạn 2)	SVH&TT	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Hải Châu	7821469	2019-2024	1202/QĐ-UBND 04/5/2022	84,259	75,180		9,079	19,784	19,784		19,784							Bổ trí KHV để thanh toán khối lượng hoàn thành.		
3	Mở rộng khán đài A, xây mới khán đài B nâng cấp sân bóng đá và sân nền Trung tâm VH&TT quận Ngũ Hành Sơn	UBND quận NHS	Ban QLDA ĐTXD quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn	8012558		3976/QĐ-UBND 14/12/2022	14,681	12,602		1,250	4,700	4,700		4,700							Năm 2024 tiếp tục bổ sung KHV để thi công hoàn thành DA.		
4	Cải tạo cảnh quan vỉa hè đường Thăng Long (giai đoạn 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ			2509/QĐ-UBND 14/11/2023	30,125	28,428		1,697	20,000	20,000		20,000							Đã phê duyệt DA và được bổ trí KHV năm 2023.		
5	Đình làng Lỗ Giáng Hòa Xuân	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.C.L	Q.C&M Lệ	7920041	2021-2023	2904/QĐ-UBND 03/9/2021	25,862	24,347		1,515	500	500		500							Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành		
d	Các dự án khởi công mới	2 CT										45,000	45,000	0	45,000	0	0	0	0	0	0	0		
1	Cải tạo cảnh quan vỉa hè bờ sông dọc tuyến đường Thăng Long từ công viên Châu Á đến giáp Quận Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	TPDN	8053681		2321/QĐ-UBND 23/10/2023	44,215	40,196		4,020	25,000	25,000		25,000							Đã phê duyệt DA đầu tư, đảm bảo điều kiện bổ trí KHV năm 2024. Bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.		
2	Trung tâm Văn hoá Thể thao kết hợp biểu diễn đa năng phục vụ công nhân, học sinh, sinh viên khu vực phía Tây thành phố	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Liên Chiểu			2721/QĐ-UBND 11/12/2023	87,678	82,080		5,598	20,000	20,000		20,000							DA đảm bảo điều kiện bổ trí KHV theo quy định của Luật Đầu tư công.		
vi	PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH	1 CT										19,400	19,400	0	19,400	0	0	0	0	0	0	0		
c	Các dự án khởi công mới	1 CT										19,400	19,400	0	19,400	0	0	0	0	0	0	0		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTKC tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị kmn các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD&C		
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB										
									XL...	ĐB	DPh												
1	Nâng cao năng lực hệ thống hậu kỳ phục vụ việc sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình	Đài PT-TH ĐN	Đài PT-TH ĐN	P An Hải Tây, Sơn Trà, ĐN			2708/QĐ-UBND 08/12/2023	19,616	19,421		196	19,400	19,400		19,400								Đã đã được phê duyệt DA đầu tư, đảm bảo điều kiện bố trí Kế hoạch vốn năm 2024 theo quy định.
VII	THỂ DỤC THỂ THAO	2 CT										4,600	4,600	0	4,600	0	0	0	0	0	0	0	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2022	2 CT										4,600	4,600	0	4,600	0	0	0	0	0	0	0	
1	Trung tâm huấn luyện đào tạo vận động viên tại Khu liên hợp thể dục thể thao Hòa Xuân (Giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Cẩm Lệ	7544532	2016-2020	3202/QĐ-UBND 19/7/2019	116,744	113,833		2,910	4,500	4,500	-	4,500								Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành
2	Sân nền khu liên hợp thể dục thể thao Hòa Xuân	Sở Xây dựng	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Q. Cẩm Lệ	7255143	3/2011- đến nay	10853/QĐ-UBND 16/12/11	497,791	452,537		45,254	100	100	-	100								Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành
VIII	MÔI TRƯỜNG	13 CT										256,136	256,136	0	256,136	0	0	0	0	0	0	0	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	4 CT										24,136	24,136	0	24,136	0	0	0	0	0	0	0	
1	Đầu tư các trạm quan trắc môi trường tự động trên địa bàn thành phố	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	TPĐN	7698607		4111/QĐ-UBND 16/9/2019	111,097	108,459	-	2,638	4,136	4,136		4,136								Bổ trí vốn để quyết toán hai gói thầu thiết bị trạm quan trắc giai đoạn 1 và thiết bị trung tâm điều hành
2	Cảnh quan hồ điều tiết tại khu E2 mở rộng (g/đ 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q-CL	Q. Cẩm Lệ	7745584	2021-2022	4685/QĐ-UBND 04/12/2020	23,058	21,960	-	1,098	2,000	2,000		2,000								Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành
3	Tuyến cống Thu gom nước thải đường Nguyễn Tất Thành	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Hải Châu, Q. Thanh Khê	7716203	2019-2022	4942/QĐ-UBND 31/10/2019	444,223	402,067	2,000	40,156	15,000	15,000		15,000								Bổ trí KHV để triển khai thi công và thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán CT.
4	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước rỉ rác tại Bãi rác Khánh Sơn (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Liên Chiểu	7763970	2019-2021	5010/QĐ-UBND 31/10/2019	287,507	261,370		26,137	3,000	3,000		3,000								Bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	8 CT										172,000	172,000	0	172,000	0	0	0	0	0	0	0	
1	Tuyến ống thu gom nước thải đường 2/9 (đoạn từ đường Phan Thành Tài đến đường Thăng Long)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Hải Châu	7900558	2021-2023	1589/QĐ-UBND ngày 08/05/2021	168,283	160,270	-	8,013	4,000	4,000		4,000								Bổ trí KHV để triển khai thi công và thanh toán khối lượng
2	Xây dựng trạm XLNT Hòa Xuân (g/đ 3)	BQL các DADT CSHTUT	BQL DA ĐTCSHTUT	Q. Cẩm Lệ	7861610	2020-2023	4618/QĐ-UBND 30/11/20	589,829	536,208		53,621	22,000	22,000		22,000								- TMDT 589 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 bổ trí 584 tỷ đồng, là DA mới giai đoạn 2021-2025. - KHV năm 2021 bổ trí 78 tỷ, KHV năm 2022 bổ trí 135 tỷ, KHV năm 2023 tiếp tục bổ trí 250 tỷ đồng để triển khai DA. KHV còn lại trong trung hạn 2021-2025 là 120 tỷ đồng, đã bao gồm DP 53,6 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA là 2020-2023, DA quá hạn bổ trí vốn theo Luật Đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ trí KHV năm 2024 để tiếp tục triển khai thi công và thanh toán khối lượng. Yêu cầu điều chỉnh thời gian thực hiện DA theo quy định.
3	Xây dựng hệ thống thu gom nước thải riêng và các tuyến cống chuyên nước mưa về sông Hàn cho lưu vực từ đường Hồ Xuân Hương đến giáp tỉnh Quảng Nam	BQL các DADT CSHTUT	BQL DA ĐTCSHTUT	Q. Ngũ Hành Sơn	7861609	2020-2023	4660/QĐ-UBND 03/12/20	1,340,692	1,216,085	3,000	121,607	80,000	80,000		80,000								- TMDT 1.340 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 bổ trí 1.327 tỷ đồng, là DA mới giai đoạn 2021-2025. - KHV năm 2021 bổ trí 395 tỷ, KHV năm 2022 bổ trí 345 tỷ, KHV năm 2023 tiếp tục bổ trí 288,809 tỷ đồng để triển khai DA. KHV còn lại trong trung hạn 2021-2025 là 297,3 tỷ đồng, đã gồm DP 121,607 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA là 2020-2023, DA quá hạn bổ trí vốn theo Luật Đầu tư công, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bổ trí KHV năm 2024 để đẩy nhanh triển khai thi công và thanh toán khối lượng. Điều chỉnh thời gian thực hiện DA theo quy định.
4	Trạm trung chuyển rác thải khu vực đường Lê Thanh Nghị	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Hải Châu	7770968	2019-2021	5027/QĐ-UBND Ngày 31/10/2019	172,755	162,746	-	10,009	2,500	2,500		2,500								Bổ trí KHV để thanh QT theo quy định.
5	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Hải Châu	7874961	2019-2021	QĐ 4123/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	139,166	133,393	-	5,773	10,000	10,000		10,000								Bổ trí KHV để thanh QT theo quy định.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo tiến độ thực hiện các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD&C	
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPh											
6	Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại Bãi rác Khánh Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Liên Chiểu	7725026	2018-2020	3562/QĐ-UBND 12/8/2019	184,599	156,173	5,000	23,426	2,000	2,000		2,000						Bổ trí KHV để thanh QT theo quy định.	
7	Dự án Cải thiện môi trường nước khu vực phía Đông quận Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Q. Sơn Trà	7777923	2018-2020	3644/QĐ-UBND 17/8/2019 4328/QĐ-UBND 30/12/2021	1,447,074	1,294,254	-	152,820	50,000	50,000		50,000						- TMDT 1.447 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh bổ trí 453 tỷ đồng, là DA chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang 2021-2025. - KHV năm 2021 bổ trí 270 tỷ, KHV năm 2022 bổ trí 10 tỷ, KHV năm 2023 điều chỉnh tiếp tục bổ trí 84 tỷ đồng để triển khai DA. KHV còn lại trong trung hạn 2021-2025 là 89 tỷ đồng. - DA được điều chỉnh thời gian thực hiện là 2019-2023, DA chậm tiến độ so với tiến độ được duyệt. Kỳ họp giữa năm 2023 để xuất KHV năm 2024 là 80 tỷ đồng. Xét tiến độ thực hiện, năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV để thanh toán khối lượng hoàn thành, QT DA.	
c	Các dự án chuyển tiếp	1 CT										20,000	20,000	0	20,000	0	0	0	0	0	0	
1	Xây mới Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Hòa Khánh 5.000m3/ngày đêm (giai đoạn 2)	BQL các DA PTH& KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTH& KCN & CNC ĐN	Q. Liên Chiểu	7888677	2021-2025	2703/QĐ-UBND ngày 06/8/2021	148,138	138,585	-	9,552	20,000	20,000		20,000						Đề xuất bổ trí vốn để triển khai thi công, hoàn thành dự án.	
d	Các dự án khởi công mới	1 CT										40,000	40,000	-	40,000	-	-	-	-	-	-	
1	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Cẩm Lệ	BQLDA ĐTXDHT và PĐT	BQLDA ĐTXDHT và PĐT	Q. Cẩm Lệ	7960195	2020-2025	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 31/7/2023	137,112	137,112			40,000	40,000		40,000						TMDT 137 tỷ đồng, KHV trung hạn 2021-2025 bổ trí 137 tỷ đồng, là DA mới giai đoạn 2021-2025. - KHV năm 2023 bổ trí 400 triệu đồng, KHV còn lại trong trung hạn 2021-2025 là 136,6 tỷ đồng. - KHV năm 2024 tiếp tục bổ trí KHV để triển khai thực hiện DA.	
IX	XÃ HỘI	8 CT										79,779	77,779	2,000	79,779	0	0	0	0	0	0	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2022	2 CT										1,900	1,900	0	1,900	0	0	0	0	0	0	
1	Cải tạo, mở rộng nhà ở học viên tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng	Sở LĐTB&XH	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	H. Hòa Vang	7722053	2019-2020	5057/QĐ-UBND (30/10/2018)	31,717	28,837		2,880	400	400	0	400						KHV năm 2024 bổ trí: 0,4 tỷ đồng (trong đó XL: 0,4 tỷ, ĐB: 0 tỷ)	
2	Mở rộng nghĩa trang Hòa Sơn về phía Đông Nam (giai đoạn 4)	Ban QLDA ĐTXD CCT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD CCT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7187688	2010-2013	1204/QĐ-UBND 4/5/2022	116,474	65,882	45,611	4,982	1,500	1,500		1,500							
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	2 CT										7,789	5,789	2,000	7,789	0	0	0	0	0	0	
1	Nghĩa trang Hòa Ninh (gđ 3)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7509204	2015-2021	2345/QĐ-UBND 4/7/2020	131,711	61,394	65,755	4,562	6,000	4,000	2,000	6,000						Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT. Rà soát, điều chỉnh KHV trong hạn theo quy định nếu có.	
2	Nâng cấp, cải tạo các nghĩa trang liệt sỹ trên địa bàn quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			469/QĐ-UBND ngày 16/03/2023	9,997	8,624		476	1,789	1,789		1,789						Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.	
c	Các dự án chuyển tiếp	3 CT										57,090	57,090	0	57,090	0	0	0	0	0	0	
1	Chung cư xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Vũ Mộng Nguyên	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	TPĐN	7938854	2022-2025	1819/QĐ-UBND ngày 04/7/2022	223,820	192,880		30,940	50,000	50,000		50,000						Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.	
2	Khu nghĩa trang An Châu, xã Hòa Phú	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	7549413	2016-2018	4473/QĐ-UBND 04/10/2018	54,232	45,379	4,728	4,125	7,000	7,000		7,000						Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.	
3	Xây dựng tường rào công nghệ nhà làm việc Tổ Quản lý nghĩa trang Hòa Sơn	UBND H. Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			530/QĐ-UBND 23/3/2023	400	381		19	90	90		90						Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.	
d	Các dự án khởi công mới	1 CT										13,000	13,000	0	13,000	0	0	0	0	0	0	
1	Sửa chữa các khu chung cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2022	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT ĐD&CN	TPĐN	8029295	2023-2024	294/QĐ-SXD ngày 24/11/2023	14,899	14,818		81	13,000	13,000		13,000						Bổ trí KHV để khởi công và triển khai thực hiện theo quy định	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo liên nghị kmm các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCh		
								Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB										
									XL...	ĐB	DPh													
x	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ...	4 CT										54,100	53,600	500	54,100	0	0	0	0	0	0	0		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2022	CT										1,600	1,600	0	1,600	0	0	0	0	0	0	0		
1	Nâng cấp Trung tâm hành chính quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA, ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ	7817586	2020-2021	4958/31/10/2019	17,700	16,080	-	1,620	1,500	1,500		1,500								Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành.	
3	Trụ sở làm việc báo Đà Nẵng	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Q. Hải Châu	7632589	2018-2019	5143/QĐ-UBND 12/9/2017	36,837	35,083		1,754	100	100	0	100								Bổ trí vốn quyết toán CT hoàn thành.	
c	Các dự án chuyển tiếp	2 CT										47,000	47,000	0	47,000	0	0	0	0	0	0	0		
1	Trung tâm hành chính xã Hòa Bắc	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang	7923155	2021-2023	4192/QĐ-UBND ngày 30/6/2022	28,169	22,437	5,222	510	2,000	2,000		2,000								TMDT 34,134 tỷ đồng theo CTĐT, 28,169 tỷ đồng theo DADT; DA đã bổ trí KHV trung hạn 2021-2025 là 34 tỷ đồng, năm 2021 bổ trí 1,05 tỷ đồng; năm 2022 bổ trí 6 tỷ đồng; năm 2023 đã bổ trí 10 tỷ đồng. KHV trung hạn còn lại phải phân bổ là 16,95 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng. DA nhóm C có thời gian thực hiện và bổ trí KHV là 3 năm, DA quá thời hạn bổ trí và thực hiện DA, năm 2024 bổ trí KHV để thi công hoàn thành và thanh quyết toán công trình.	
2	Trung tâm hành chính xã Hòa Phong (giai đoạn 1)	UBND H. Hòa Vang	BQL DA ĐTXD huyện	H. Hòa Vang	8010633	2022-2025	3189/QĐ-UBND ngày 12/12/2022	124,022	96,885	17,456	9,681	45,000	45,000		45,000								TMDT 124,022 tỷ đồng. KHV năm 2023 đã bổ trí 27,057 tỷ đồng, trong đó XL 10,057 tỷ đồng và ĐB 17 tỷ đồng. KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 96,966 tỷ đồng, trong đó XL 96,509 tỷ đồng và ĐB 457 triệu đồng. Thời gian thực hiện DA: 2022-2025, năm 2024 bổ trí 55 tỷ đồng, yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, đưa công trình vào sử dụng vào đúng năm 2025 theo tiến độ được duyệt.	
d	Các dự án khởi công mới	1 CT										5,500	5,000	500	5,500	0	0	0	0	0	0	0		
1	Mở rộng UBND phường Hòa Thuận Đông	UBND quận Hải Châu	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	8055186	2023-2024	4261/QĐ-UBND 01/12/2023	12,266	5,902	6,326	37	5,500	5,000	500	5,500								Đã có QĐ BCKTKT, Bổ trí KHV 2024 để thực hiện đầu tư.	
xi	QUỐC PHÒNG	6 CT										105,561	105,561	0	105,561	0	0	0	0	0	0	0		
b	Các dự án chuyển tiếp	5 CT										92,661	92,661	0	92,661	0	0	0	0	0	0	0		
1	Doanh trại Hải đội Dân quân thường trực	BCH Quận sự TPDN	BCH Quận sự TPDN	Q. Sơn Trà	7004686	2023-2024	649/QĐ-UBND 31/8/2021	177,039	160,213	5,000	11,826	65,000	65,000		65,000								KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ 82,6 tỷ đồng, đã bao gồm DP 11,8 tỷ đồng. Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Căn cứ Chiến đấu mô phỏng thành phố Đà Nẵng. MD:CDMP-Đna-2022	BCH Quận sự TPDN	BCH Quận sự TPDN	TPDN	7004686		232/QĐ-QK 18/2/2023	9,998	9,974		24	2,974	2,974		2,974								Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
3	Hạ tầng kỹ thuật Trung đoàn Bộ binh 971	BCH Quận sự TPDN	BCH Quận sự TPDN	TPDN			61/QĐ-UBND 21/3/2023	13,172	6,062		627	4,387	4,387		4,387								Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
4	Nhà làm việc cơ quan kết hợp Trung tâm Sơ chi huy/Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng/Quân khu 5	BCH Quận sự TPDN	BCH Quận sự TPDN	TPDN			2160/QĐ-BQP	100,000	94,024		5,976	20,000	20,000		20,000								Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
5	Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng Liên Chiểu	BCHBDBP TP ĐN	BCHBDBP TP ĐN	Q. Liên Chiểu		2023-2025	1239/QĐ-UBND 14/6/2023	8,823	8,403		420	300	300		300								Tiếp tục bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để thực hiện và QT.	
d	Các dự án khởi công mới	1 CT										12,900	12,900	0	12,900	0	0	0	0	0	0	0		
1	Hội trường, Nhà để xe + xưởng, Kho vũ khí/Ban CHQS quận Cẩm Lệ	BCH Quận sự TP ĐN	BCH Quận sự TP ĐN	Q. Cẩm Lệ			310/QĐ-UBND ngày 06/9/2022	13,965	13,961		4	12,900	12,900		12,900								ĐA đảm bảo điều kiện bổ trí Kế hoạch vốn năm 2024 theo quy định.	
xii	AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI	3 CT										32,000	32,000	0	32,000	0	0	0	0	0	0	0		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTKC tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị kina các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XD CB		
								Tổng số	Trong đó													
									XL....	ĐB	DPh											
c	Các dự án khởi công mới	3 CT								32,000	32,000	0	32,000	0	0	0	0	0	0	0		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất	Kế hoạch vốn năm 2024				PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG					Ghi chú	
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTK tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị của các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022		Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCh
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB									
									XL...	ĐB	DPH											
1	Trụ sở Công an xã Hòa Phước	CATP ĐN	CATP ĐN	H. Hòa Vang		2023-2024	2350/QĐ-UBND ngày 06/9/2022	10,759	9,120	728	911	7,000	7,000		7,000							Bỏ tri KHV còn lại để tiếp tục thực hiện DA.
2	Trung tâm thông tin chỉ huy và Trung tâm an ninh mạng thuộc CATP Đà Nẵng	CATP ĐN	CATP ĐN	Q. Hải Châu		2023-2025	6418/QĐ-BCA-H02 ngày 20/9/2022	29,300	27,206	-	2,094	15,000	15,000		15,000							DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã bỏ tri KHV trung hạn 2021-2025 nguồn NSTP hỗ trợ theo quy định. DA đảm bảo điều kiện bỏ tri KHV năm 2024, bỏ tri đủ nguồn NSTP hỗ trợ là 15 tỷ đồng theo QĐ 6418/QĐ-BCA-H02 ngày 20/9/2022 - phê duyệt DA đầu tư.
3	Hội trường + Kho hậu cần - Kỹ thuật thuộc CATP Đà Nẵng	CATP ĐN	CATP ĐN	Q. Hải Châu		2023-2025	7300/QĐ-BCA-H02 ngày 26/10/2023	76,000	60,833	-	15,167	10,000	10,000		10,000							DA đã được phê duyệt CTĐT, phê duyệt DA đầu tư, đã bỏ tri KHV trung hạn 2021-2025 nguồn NSTP hỗ trợ theo quy định. DA đảm bảo điều kiện bỏ tri KHV năm 2024, bỏ tri đủ nguồn NSTP hỗ trợ là 10 tỷ đồng theo QĐ 7300/QĐ-BCA-H02 ngày 26/10/2023 - phê duyệt DA đầu tư.
XIII	VỐN ĐỐI ỨNG CHO CÁC DỰ ÁN ODA	2 CT										73,871	73,000	871	73,871	0	0	0	0	0	0	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023	2 CT										73,871	73,000	871	73,871	0	0	0	0	0	0	
1	Dự án Phát triển bền vững	UBND thành phố Đà Nẵng	BQL DA DTCSHTUT	TPĐN	7395014		1802/QĐ-TTg 13/8/2021	6,152,500		1,275,758	20,592	43,871	43,000	871	43,871							- Bỏ tri vốn để chi trả cho các hộ mượn đất thi công tại công trình tuyến cống thoát nước Khe Can Theo đề xuất của Ban GPMB quận Cẩm Lệ tại Công văn số 559/BGPMB ngày 18/10/2023 và BQLDA đầu tư xây dựng quận Thanh Khê Công văn số 1094/BQL-ĐBGT ngày 13/10/2023. - Thanh toán sau khi kết thúc thời gian bảo hành công trình và thực hiện quyết toán công trình.
2	Dự án Cải thiện hạ tầng giao thông thành phố Đà Nẵng	UBND TPĐN	BQL DA DTCSHTUT	TPĐN	7632137		QĐ 1894/QĐ-TTg 28/11/17	376,510	267,232	89,930	19,348	30,000	30,000	0	30,000							Theo đề xuất của đơn vị tại VB 1771/BC-BQL ngày 14/12/2023
XIV	CHỈ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH TẠI TỈNH QUẢNG NAM VÀ CÁC TỈNH NAM LÃO	CT										6,000	6,000	0	6,000	0	0	0	0	0	0	
d	Các dự án khởi công mới	1 CT										6,000	6,000	0	6,000	0	0	0	0	0	0	
1	Nâng cấp Trường Tiểu học Hữu nghị của Hội người Việt Nam tại tỉnh Salavane lên thành Trường Tiểu học và Trung học Hữu nghị	TT Phát triển Hợp tác Quốc tế	TT Phát triển Hợp tác Quốc tế	Tỉnh Salavane, Lào	7933637	2021-2024	311/QĐ-SXD ngày 08/12/2023	7,000	6,205		795	6,000	6,000		6,000							
XV	HỖ TRỢ CHO HUYỆN HÒA VANG ĐỀ ĐẦU TƯ BỔ SUNG MỘT SỐ CÔNG TRÌNH THEO CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV									-	200,000	200,000		200,000						Dự kiến tiếp tục bỏ tri và hỗ trợ 200 tỷ đồng, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025, đảm bảo sớm hoàn thành Chương trình nông thôn mới trong năm 2025 theo chủ trương của thành phố.
B	CHỈ XDCh CHO CÁC QUẬN, HUYỆN THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH DẪN SINH, PHÂN CẤP											-	726,830	726,830	0	505,983	0	0	0	0	0	220,847
1	UBND Quận Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	BQL CT XDCh quận Hải Châu	Q. Hải Châu								-	151,995	151,995		84,193					67,802	(1) Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung 21,637 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 theo NQ 51/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022; (2) Bổ sung 67,802 tỷ đồng nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 của thành phố để hỗ trợ cho UBND quận Hải Châu chi đầu tư các công trình dân sinh. Khẩn trương hoàn thành thủ tục và phân bổ chi tiết danh mục.
2	UBND Quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	BQL DA ĐTXD TK	Q. Thanh Khê								-	106,095	106,095		72,485					33,610	(1) Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung 13,661 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 theo NQ 51/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022; (2) Bổ sung 33,61 tỷ đồng nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 của thành phố để hỗ trợ cho UBND quận Thanh Khê chi đầu tư các công trình dân sinh. Khẩn trương hoàn thành thủ tục và phân bổ chi tiết danh mục.
3	UBND Quận Liên Chiểu	UBND quận Liên Chiểu	Ban QLDA ĐTXD quận Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu								-	96,652	96,652		77,055					19,597	(1) Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung 18,514 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 theo NQ 51/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022; (2) Bổ sung 19,597 tỷ đồng nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 của thành phố để hỗ trợ cho UBND quận Liên Chiểu chi đầu tư các công trình dân sinh. Khẩn trương hoàn thành thủ tục và phân bổ chi tiết danh mục.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công- hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTKC tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị kina các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCB		
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB										
									XL...	ĐB												DPH	
4	UBND Quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q. CL	Q. Cẩm Lệ							-	102,731	102,731		70,731						32,000	(1) Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung 19,386 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 theo NQ 51/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022; (2) Bổ sung 32 tỷ đồng nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 của thành phố để hỗ trợ cho UBND quận Cẩm Lệ chi đầu tư các công trình dân sinh. Khẩn trương hoàn thành thủ tục và phân bổ chi tiết danh mục.	
5	UBND Quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Ban QLDA ĐTXD Q. ST	Q. Sơn Trà							-	86,862	86,862		64,862						22,000	(1) Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung 23,624 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 theo NQ 51/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022; (2) Bổ sung 22 tỷ đồng nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 của thành phố để hỗ trợ cho UBND quận Sơn Trà chi đầu tư các công trình dân sinh. Khẩn trương hoàn thành thủ tục và phân bổ chi tiết danh mục.	
	UBND Quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	BQLDA quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn							-	112,171	112,171		66,333						45,838	(1) Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung 39,740 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 theo NQ 51/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 và QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022; (2) Bổ sung 45,838 tỷ đồng nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 của thành phố để hỗ trợ cho UBND quận Ngũ Hành Sơn chi đầu tư các công trình dân sinh. Khẩn trương hoàn thành thủ tục và phân bổ chi tiết danh mục.	
7	UBND Huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD H. HV	H. Hòa Vang							-	70,325	70,325		70,325							Tăng 10% so với nguồn vốn dân sinh năm 2023 chưa kể số bổ sung không tính 3,354 tỷ tiền tiết kiệm chi năm 2021 theo QĐ 2379/QĐ-UBND ngày 07/9/2022.	
xvii	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ										-	28,000	28,000		28,000							Chi tiết theo biểu 4 đính kèm.	
B	CÁC DỰ ÁN KHAI THÁC QUỖ ĐẤT	64 CT										874,777	539,994	334,783		874,777							
C	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG TRONG NƯỚC											1,040,000	1,040,000									Chi tiết theo Biểu số 6 đính kèm.	
D	VỐN NƯỚC NGOÀI (Nguồn vay lại của Trung ương - Nguồn bội chi ngân sách địa phương)											0.00		0.00								8,581,203	
D	KẾ HOẠCH VỐN CHỖ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ											1,589,271	1,589,271		764,048	825,223						6,991,932	

Ghi chú:
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án cho Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây đã ban hành.

1,589,271
0

510,859.00

1,078,412 1,078,412

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công-hoàn thành	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất				Kế hoạch vốn năm 2024			PHÂN NGUỒN TRUNG ƯƠNG GIAO				PHÂN NGUỒN VỐN 1.589,271 TỶ ĐỒNG				Ghi chú		
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Ngân sách tập trung	Thu tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	Ngân sách trung ương	TTTTKC tiền SDD, hoàn trả tiền SDD theo kiến nghị kina các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022	Nguồn tiền SDD còn lại các năm trước và năm 2022	Nguồn thu tiền XSKT còn lại các năm trước và năm 2022	Tăng thu NSTP năm 2022 chuyển sang hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận chi XDCh			
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB										DPh	
									XL...	ĐB	DPh													

Phụ lục 2a: KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH DÂN SINH NĂM 2024 QUẬN HẢI CHÂU

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

(ĐVT: Triệu đồng)

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT				Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú	
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
							Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB		
								XL	ĐB	DP				
	TỔNG SỐ						134,506	127,771	-	6,735	151,995	151,995	0.00	
I	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023						60,970	58,672	-	2,298	33,300	33,300	0.00	
a	Giao thông													
b	Giáo dục đào tạo						57,732.7	55,684.1	0.0	2,048.7	31,600.0	31,600.0	0.0	
1	Cải tạo khối nhà 03 tầng và xây mới khối nhà 04 tầng trường MN 19/5	UBND quận	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	801006 5	248/QĐ-UBND 01/12/2022	14,964.73	14,252.13		712.61	6,700	6,700	0	
2	Xây mới khối nhà 4 tầng và sơn vôi, chống thấm khối nhà 3 tầng Trường THCS Lê Thánh Tôn	UBND quận	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	801006 6	6462/QĐ-UBND 10/12/2022	14,969.15	14,667.04		302.11	2,900	2,900	0	
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường mầm non trên địa bàn quận Hải Châu năm 2023	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	803873 8	2244/QĐ-UBND ngày 10/7/2023	4,829	4,701	0	127	1,400	1,400		
4	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường tiểu học trên địa bàn quận Hải Châu năm 2023	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	804100 6	2225/QĐ-UBND ngày 08/7/2023	6,470	6,009	0	461	1,200	1,200		
5	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu năm 2023	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	803873 7	2232/QĐ-UBND ngày 10/7/2023	4,958	4,907	0	51	1,200	1,200		
6	Nâng cấp hệ thống PCCC các trường mầm non trên địa bàn quận Hải Châu năm 2023	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	805560 5	3054/QĐ-UBND ngày 11/9/2023	2,498	2,479	-	20	1,500	1,500		
7	Nâng cấp hệ thống PCCC các trường tiểu học trên địa bàn quận Hải Châu năm 2023	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	805560 4	3169/QĐ-UBND ngày 21/9/2023	3,461	3,146	-	315	1,900	1,900		
8	Nâng cấp hệ thống PCCC các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu năm 2023	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	805560 3	3070/QĐ-UBND ngày 12/9/2023	6,883	6,796	-	87	4,800	4,800		
9	Xây mới khối hiệu bộ trường THCS Lê Hồng Phong	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	805462 6	3454/QĐ-UBND ngày 09/10/2023	14,957	14,344	-	613	10,000	10,000		
c	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị..													
d	Văn hóa thông tin						3,236.9	2,987.7	0.0	249.2	1,700.0	1,700.0	0.0	
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 68 phường Hòa Cường Nam	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu	805462 7	3477/QĐ-UBND ngày 09/10/2023	3,237	2,988	-	249	1,700	1,700		
e	Kiến thiết thị chính													
II	Các dự án khởi công mới năm 2024					-	73,536.1	69,099.2	-	4,436.9	55,890.0	55,890.0	-	
a	Giao thông													
1	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Cường Bắc năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4210/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	1,490.78	1,466.62		24.16	1,130	1,130		
2	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Cường Nam năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4256/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	2,593.72	2,470.21		123.51	2,050	2,050		
3	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Thuận Đông năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4211/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	3,403.89	3,251.12		152.77	2,800	2,800		
4	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Thuận Tây năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4231/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	4,520.43	4,396.08		124.34	3,500	3,500		
5	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Thanh Bình năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4212/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	1,433.49	1,365.23		68.26	1,200	1,200		

6	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Thạch Thang năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4213/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	674.06	638.59		35.48	638	638	
7	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Thuận Phước năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4214/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	2,745.28	2,588.89		156.39	2,100	2,100	
8	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Bình Thuận năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4230/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	1,709.80	1,628.38		81.42	1,400	1,400	
9	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hải Châu 1 năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4258/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	1,195	1,105.48		89.05	1,000	1,000	
10	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hải Châu 2 năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4257/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	10,335.0	9,842.8		492.14	8,000	8,000	
11	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Nam Dương năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4232/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	901.32	846.07		55.25	845	845	
12	Nâng cấp, cải tạo tuyến phố kiểu mẫu đường Lê Hồng Phong	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4233/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	5,607	5,097.65		509.77	3,500	3,500	
13	Nâng cấp, cải tạo đường Lê Cơ	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4259/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	2,853	2,717.02		135.85	2,400	2,400	
b	Giáo dục đào tạo												
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường mầm non trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4248/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	5,966	5,423.56		542.36	4,200	4,200	
2	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường tiểu học trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4249/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	14,592	13,896.7		694.84	11,000	11,000	
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4250/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	9,948	9,078.35		869.37	7,200	7,200	
c	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị..												
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình trụ sở, nhà làm việc trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4251/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	2,925	2,659.31		265.93	2,300	2,300	
d	Văn hóa thông tin												
1	Xây dựng Trạm dân phòng kết hợp nhà sinh hoạt cộng đồng tại khu vực công viên di tích thành Điện Hải	UBND q. Hải Châu	BQL XDCB quận HC	Quận Hải Châu		4215/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	643	627.09		16.06	627	627	
III	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ										62,805	62,805	Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục KHV trung hạn 2021-2025.

Ghi chú:

- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án cho Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây đã ban hành.

Phụ lục 2b: KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH DÂN SINH NĂM 2024 QUẬN THANH KHÊ

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

(ĐVT: Triệu đồng)

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
								Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB		
									XL,..	ĐB				DP	
	Tổng cộng						-	105,476	94,443	41	10,992	106,095	106,095	-	bao gồm cả CBĐT
I	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2023							0	0	0	0	0	0	0	
II	Các dự án chuyển tiếp 2024						0	105,476	94,443	41	10,992	37,100	37,100	-	
1	Trung tâm VH TT phường An Khê	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	PAK	KBN NTK	8003789	620/QĐ-UBND; 28/3/2023	5,992	5,835		157	1,500	1,500		
2	Nhà sinh hoạt khu dân cư 9 Tân Hòa, phường An Khê	UBND quận Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P. Thạc Gián	KBN NTK	8027129	2628/QĐ-UBND ngày 27/9/2023	1,550	1,290		260	500	500		
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng Tam Tòa 2, phường Tam Thuận	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P Tam Thuận	KBN NTK	8030163	2013/QĐ-UBND ngày 04/8/2023	2,000	1,846		154	200	200		
4	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu vực 4B, phường Thanh Khê Tây	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P.Tân Chính	KBN NTK	8030160	2417/QĐ-UBND ngày 05/9/2023	3,000	2,387		613	700	700		
5	Nhà sinh hoạt Thuận Thành B, phường Tam Thuận	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P. Vĩnh Trung	KBN NTK	8024314	2677/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	3,171	2,871		300	2,000	2,000		
6	Nhà sinh hoạt Thanh Hòa, phường Thanh Khê Đông	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P. TKĐ	KBN NTK	8032837	2679/QĐ-UBND ngày 6/10/2023	1,100	876		224	300	300		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
								Tổng số	XL,...	ĐB		DP	XL...	ĐB	
7	Nhà sinh hoạt khu dân cư 6 Xuân Hòa A, phường Hòa Khê	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	T. Hòa Khê	KBN NTK	8032836	2680/QĐ-UBND ngày 6/10/2023	1,400	1,348		52	400	400		
8	Nhà sinh hoạt cộng đồng Xuân Đán 2, phường Xuân Hà	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	PXH	KBN NTK	8062867	2623/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	1,150	1,084	41	25	600	600		
9	Nâng cấp, sửa chữa các Trường mầm non trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	Q.TK	KBN NTK	7994325	1178/QĐ-UBND ngày 23/5/2023	14,236	13,558		678	3,500	3,500		
10	Chợ Chính Gián	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	PCG	KBN NTK	8003791	1180/QĐ-UBND ngày 23/5/2023	3,989	3,809		180	800	800		
11	Trường mầm non Cẩm Nhung - cơ sở 1 (khối hiệu bộ)	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	Q.TK	KBN NTK	7994326	1172/QĐ-UBND ngày 23/5/2023	14,976	13,611		1,365	4,000	4,000		
12	Xây mới hội trường, cải tạo cảnh quan, sân nền UBND phường An Khê	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	Q.TK	KBN NTK	8027130	2077/QĐ-UBND ngày 10/8/2023	14,878	14,632		246	6,000	6,000		
13	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2023	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	Q.TK	KBN NTK	8029296	1171/QĐ-UBND ngày 23/5/2023	14,999	14,627		372	2,600	2,600		
14	Nâng cấp cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Tân Chính năm 2023	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P. Chính Gián	KBN NTK	8024312	2622/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	5,184	3,366		1,818	3,000	3,000		
15	Nâng cấp cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Thạc Gián năm 2023	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P. TKĐ	KBN NTK	8027129	2621/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	8,490	6,889		1,601	5,500	5,500		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
							Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
								Tổng số	XL,..	ĐB		DP	XL...	ĐB	
16	Nâng cấp công thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Vĩnh Trung năm 2023	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	P. Hòa Khê	KBN NTK	8024314	2618/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	3,361	2,304		1,057	2,000	2,000		
17	Nâng cấp công thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Chính Gián năm 2023	UBND Q.Thanh Khê	BQL DA ĐTXD	Q.TK	KBN NTK	8024313	2623/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	6,000	4,108		1,892	3,500	3,500		
III	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ											68,730	68,730		Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục
IV	Các dự án chuẩn bị đầu tư											265	265		DMCBĐT 2024

Phụ lục 2c: KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH DÂN SINH NĂM 2024 QUẬN LIÊN CHIỂU

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

DVT: triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Nghị quyết/ Quyết định chủ trương đầu tư					Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
								XL...	ĐB	Dự phòng			XL...	ĐB	Dự phòng				
	TỔNG SỐ											111,726	88,853	4,605	9,546	96,652	92,047	4,605	
A	CÔNG TRÌNH NĂM 2023 CHUYỂN TIẾP											77,090	59,983	4,605	6,876	43,005	38,400	4,605	
I	VĂN HÓA THÔNG TIN						35,820	26,144	2,205	3,054		35,050	27,658	2,205	4,018	15,005	12,800	2,205	
1	Mạng lưới nhà họp cộng đồng trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu	2023	4715/QĐ-UBND ngày 27/10/2022	14,718	11,731		1,337	4929/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	14,718	12,932		295	7,100	7,100		
2	Trùng tu, sửa chữa các di tích lịch sử trên địa bàn quận	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu	2023	4649/QĐ-UBND ngày 21/10/2022	6,851	5,497		622	4930/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	6,856	5,860		2,498	700	700		
3	Nâng cấp, sửa chữa khu di tích kháng chiến Khu I cánh bắc Hòa Vang	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		1085/QĐ-UBND ngày 10/5/2023	14,251	8,916	2,205	1,095	1771/QĐ-UBND ngày 26/6/2023	13,476	8,866	2205	1,225	7,205	5,000	2,205	
II	CÔNG NGHIỆP (ĐIỆN)						16,275	13,243	0	1,478	0	14,527	12,395	0	690	7,700	7,700	0	0
1	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Hiệp Nam	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		562/QĐ-UBND ngày 23/3/2023	4,129	3,362		375	1576/QĐ-UBND ngày 14/6/2023	3,159	2,688		150	1,000	1,000		
2	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Khánh Nam	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		564/QĐ-UBND ngày 23/3/2023	4,454	3,628		404	1379/QĐ-UBND ngày 31/5/2023	4,173	3,576		198	2,900	2,900		
3	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		560/QĐ-UBND ngày 23/3/2023	3,489	2,828		317	1437/QĐ-UBND ngày 02/6/2023	3,342	2,841		159	1,700	1,700		
4	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Khánh Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		799/QĐ-UBND ngày 10/4/2023	4,203	3,425		382	1436/QĐ-UBND ngày 02/6/2023	3,853	3,290		183	2,100	2,100		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Nghị quyết/ Quyết định chủ trương đầu tư					Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
								XL...	ĐB	Dự phòng			XL...	ĐB	Dự phòng				
III	GIAO THÔNG						29,370	21,822	2,400	2,450	0	27,513	19,930	2,400	2,168	20,300	17,900	2,400	
1	Đường bê tông phường Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		944/QĐ-UBND ngày 21/4/2023	11,132	7,056	2,400	793	1722/QĐ-UBND ngày 19/6/2023	10,561	6,467	2,400	741	5,200	2,800	2,400	
2	Cải tạo, sửa chữa các tuyến đường trong các khu tái định cư trên địa bàn quận	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		943/QĐ-UBND ngày 17/4/2023	9,053	7,316		823	2937/QĐ-UBND ngày 07/10/2023	8,747	6,883		681	7,500	7,500		
3	Cải tạo, mở rộng các tuyến đường trên địa bàn quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		869/QĐ-UBND ngày 17/4/2023	9,185	7,450		834	2895/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	8205	6580		746	7,600	7,600		
B	CÔNG TRÌNH KHÔI CÔNG MỚI NĂM 2024						35,446	28,437	0	3,219		34,636	28,870	0	2,670	34,050	34,050	0	
1	Thay cửa lớp học và phòng hiệu bộ trường THCS Lương Thế Vinh	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		661/QĐ-UBND ngày 03/4/2023	279	219		21	3090/QĐ-UBND ngày 25/10/2023	278	219		21	250	250		
2	Làm mới khu sơ chế thực phẩm sống, làm trụ mái tôn, lót nền gạch...; Thay toàn bộ cửa lớp học và sơn tường tại cơ sở 1 và cơ sở 3 trường Mầm non Hướng Dương	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		1119/QĐ-UBND ngày 13/5/2023	2,264	1,802		205	3171/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	2,255	1,802		205	2,200	2,200		
3	Sơn vôi các phòng học, phòng làm việc hiệu bộ, Lát gạch sân trường, sửa chữa nhà vệ sinh, vịnh để xe trường THCS Nguyễn Lương Bằng	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		1630/QĐ-UBND ngày 15/6/2023	3,690	2,946		335	3149/QĐ-UBND ngày 30/10/2023	3,652	2,928		332	3,600	3,600		
4	Lát gạch sân trường và nhà vệ sinh trường Mầm non Tuổi Hoa	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		1975/QĐ-UBND ngày 13/7/2023	1,205	954		109	3164/QĐ-UBND ngày 01/11/2023	1,205	998		63	1,200	1,200		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Nghị quyết/ Quyết định chủ trương đầu tư					Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
								XL...	ĐB	Dự phòng			XL...	ĐB	Dự phòng				
5	Cải tạo sân trường và xây kho tư liệu và kho vật dụng trường THCS Lê Anh Xuân	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		1923/QĐ-UBND ngày 7/7/2023	3,900	3,128		354	3125/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	3,750	3,006		339	3,700	3,700		
6	Công viên vườn dạo nhà họp cộng đồng Đà Sơn	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		1954/QĐ-UBND ngày 11/7/2023	2,904	2,298		263	3347/QĐ-UBND ngày 17/11/2023	2,678	2,157		243	2,600	2,600		
7	Đường bê tông phường Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		871/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	5,587	4,510		508	3378/QĐ-UBND ngày 17/11/2023	5,587	4,576		266	5,500	5,500		
8	Đường bê tông phường Hòa Hiệp Nam	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		872/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	3,264	2,618		297	3344/QĐ-UBND ngày 16/11/2023	3,017	2,408		144	3,000	3,000		
9	Đường bê tông phường Hòa Khánh Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		870/QĐ-UBND ngày 17/4/2023	3,211	2,564		291	3267/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	3,072	2,412		279	3,000	3,000		
10	Đường bê tông phường Hòa Khánh Nam	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu		3153/QĐ-UBND ngày 31/10/2023	9,142	7,398		836	3610/QĐ-UBND ngày 04/12/2023	9,142	8,364		778	9,000	9,000		
C	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ	UBND Q. Liên Chiểu	BQL DA ĐTXD Q. LC	Quận Liên Chiểu												19,597	19,597	Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục KHV trung hạn 2021-2025.	

Phụ lục 2d: KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH DÂN SINH NĂM 2024 QUẬN SƠN TRÀ

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm	Mã dự án	QĐ phê duyệt dự án/báo cáo kinh tế kỹ thuật					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
								XL	ĐB	DP		XL/QH	ĐB	
	Tổng số						156,025	148,684	0	7,341	86,862	86,862	0	
I.	Các dự án chuyển tiếp						70,659	66,134	0	4,525	11,862	11,862	0	
1	Nhà làm việc UBND phường An Hải Đông	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông	7957337	2197 ngày 17/8/2022	25,845	24,757	-	1,088	8,362	8,362		Đã phê duyệt dự án, Sờ XD đang thẩm định hồ sơ BVTC
2	Trường Mầm non Hoàng Cúc	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông	8010348	4474 ngày 06/12/2022	14,983	13,609	-	1,374	1,000	1,000		Đang lập HSMT
3	Trụ sở làm việc UBND phường Phước Mỹ	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.Phước Mỹ	8009987	4414 ngày 01/12/2022	14,842	13,493	-	1,349	1,000	1,000		Đang mời thầu
4	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông	8048456	1810 ngày 29/6/2023	14,989	14,275	-	714	1,500	1,500		Đang mời thầu
II.	Các dự án mới năm 2024						85,366	82,550	0	2,816	53,890	53,890	0	
1	Mở rộng diện tích Trường Mầm non Hoàng Yến (cơ sở 2)	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	Quận Sơn Trà	8014015	2641 ngày 11/9/2023	14,952	14,802	-	150	8,390	8,390		
2	Mở rộng diện tích Trường Mầm non Vành Khuyên	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.Mân Thái	8014014	3018 ngày 11/10/2023	14,864	14,843	-	21	7,500	7,500		

Stt	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm	Mã dự án	QĐ phê duyệt dự án/báo cáo kinh tế kỹ thuật					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
								XL	ĐB	DP		XL/QH	ĐB	
3	Trường MN Hoàng Anh - cơ sở chính (xây mới thay thế lớp học và khối hiệu bộ)	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông	8029297		14,996	14,282	-	714	7,500	7,500		Đã phê duyệt CTĐT, dự kiến phê duyệt BCKTKT trước 01/12/2023
4	Trung tâm văn hóa thể thao phường An Hải Tây	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông	8039362		10,578	10,074	-	504	7,500	7,500		Đã phê duyệt CTĐT, dự kiến phê duyệt BCKTKT trước 01/12/2023
5	Nhà làm việc UBND phường Mân Thái	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông			14,999	14,285	-	714	11,000	11,000		Đã phê duyệt CTĐT, dự kiến phê duyệt BCKTKT trước 01/12/2023
6	Đầu tư, cải tạo nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	UBND quận	BQL DA&GP MB quận	P.An Hải Đông		3706 ngày 06/12/2023	14,977	14,264	-	713	12,000	12,000		
III.	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ						0	0	0	0	21,110	21,110		Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục KHV trung hạn 2021-2025.

Ghi chú:

- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án cho Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây đã ban hành.

Phụ lục 2đ: KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH DÂN SINH NĂM 2024 QUẬN NGŨ HÀNH SƠN

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

(ĐVT: Triệu đồng)

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
								XL	ĐB	DP				
	TỔNG SỐ						116,834	88,246	898	7,578	112,171	109,860	2,311	
I	Các dự án chuyển tiếp từ năm 2023						116,834	88,246	898	7,578	6,420	6,420	0	
a	Các hoạt động kinh tế						19,149	15,823	0	1,266	1,400	1,400	0	
a1	Giao thông						6,973	5,611	0	634	1,000	1,000	0	
1	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Khuê Mỹ (giai đoạn 1)	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8028492	927 - 24/5/2023	6,973	5,611		634	1,000	1,000		
a2	Công nghiệp						12,176	10,212	0	632	400	400	0	
1	Điện chiếu sáng kiệt hẻm trên địa bàn phường Mỹ An	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ an	8011498	3977 - 14/12/2022	1,180	986		56	0	0		Theo giá trị quyết toán
2	Điện chiếu sáng kiệt hẻm phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8011497	3978 - 14/12/2022	4,048	3,415		193	0	0		
4	Hệ thống điện đường Lưu Quang Vũ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8024994	776 - 04/5/023	215	168		16	0	0		
5	Lắp đặt điện chiếu sáng tại các kiệt hẻm trên địa bàn phường Hòa Quý	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8035176	1012 - 02/6/2023	4,323	3,703		206	400	400		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
							XL	ĐB	DP					
6	Hệ thống điện các tuyến đường Khu phố du lịch An Thượng	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ An	8042344	1700 - 15/8/2023	1,197	979		54	0	0		
7	Hạ tầng kỹ thuật khu làng nghề đá Mỹ Nghệ Non Nước	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8047852	1917 - 30/8/2023	1,213	962		107	0	0		
b	Giáo dục Đào tạo						47,107	36,331	0	2,484	2,290	2,290	0	
1	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Trần Quang Diệu năm 2022	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8009986	3979 - 14/12/2022	4,869	3,896		193	0	0		
2	Cải tạo, sửa chữa các trường Mầm non trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn năm 2022	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	NHS	8012559	4085 - 19/12/2022	3,588	2,866		52	0	0		
3	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Lê Lai, trường Tiểu học Mai Đăng Chơn và trường Tiểu học Tô Hiến Thành năm 2022	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	NHS	8012557	641 - 07/4/2023	11,477	9,624		497	0	0		
4	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lê Văn Hiến năm 2022	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8011270	4087 - 19/12/2022	4,585	3,982		62	0	0		
5	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lê Bá Trinh, trường THCS Huỳnh Bá Chánh, trường THCS Trần Đại Nghĩa năm 2022	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	NHS	8013519	4088 - 19/12/202	4,260	3,138		20	0	0		
6	Cải tạo, sửa chữa tường rào trường THCS Lê Lợi năm 2022	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ an	8015875	1098 - 14/6/2023	2,396	2,003		89	0	0		
7	Nâng cấp, cải tạo trường mầm non Vàng Anh	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8037994	1013 - 02/6/2023	2,026	977		267	0	0		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	XL	ĐB	DP		XL...	ĐB	
8	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trường THCS Huỳnh Bá Chánh	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8038112	1014 - 02/6/2023	4,502	3,613		409	1,190	1,190		
9	Nâng cấp, cải tạo,Trường Mần non Hoàng Anh (cơ sở 1)	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8038111	1015 - 02/6/2023	4,616	3,377		467	0	0		
10	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Bạch Dương	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ An	8037993	1016 - 02/6/2023	4,788	2,855		428	1,100	1,100		
c	Văn hóa, thông tin						41,156	29,627	898	3,186	2,430	2,430	0	
1	Xây mới tường rào và nâng cấp khu vui chơi tại Trung tâm VHTT phường Hòa Quý	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8009985	3980 - 14/12/2022	2,337	1,912		3	0	0		
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng Khu dân cư 26-27 phường Mỹ An	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ An	7705714	3981 - 14/12/2022	1,433	1,000		0	0	0		
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC tổ 27 phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8030813	1021 - 02/6/2023	2,414	1,794		179	285	285		
4	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC Đa Mặn 5 phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8033230	1011 - 02/6/2023	3,929	2,080	898	299	600	600		Để thực hiện công tác giải tỏa
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC tổ 36 phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8027127	2394 - 03/10/2023	1,350	998		17	0	0		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
XL	ĐB	DP												
6	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Khái Tây	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8037991	1017 - 02/6/2023	3,446	2,559		275	500	500		
7	Công viên vườn dạo tổ 75 phường Hòa Hải	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8038110	1018 - 02/6/2023	4,624	3,353		595	0	0		
8	Công viên vườn dạo tổ 66 Đông Hải phường Hòa Hải	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8037992	1019 - 02/6/2023	4,549	3,157		414	845	845		
9	Nhà sinh hoạt cộng đồng Mỹ Đa Đông 5	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ An	8049405	1908 - 30/8/2023	1,371	929		160	200	200		
10	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC Đa Mặn 3A	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8049409	1909 - 30/08/2023	1,274	995		116	0	0		
11	Xây mới nhà văn hóa chi bộ 3A & 3B	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8049407	1910 - 30/8/2023	2,852	2,213		163	0	0		
12	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Khái Tây 2A	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8046450	1911 - 30/8/2023	2,391	1,703		217	0	0		
13	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Khái Tây 2B	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý	8047851	1912 - 30/8/2023	2,385	1,891		212	0	0		
14	Công viên công cộng và nhà hợp tổ 13, 24,26 phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8049408	1913 - 30/08/2023	2,903	2,343		190	0	0		
15	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC Đa Mặn 8 phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8049404	1914 - 30/8/2023	1,308	962		110	0	0		36

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
								XL	ĐB	DP				
16	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC tổ 37 phường Khuê Mỹ	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8049403	1915 - 30/8//2023	1,099	741		100	0	0		
17	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 16B phường Hòa Hải	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải	8049406	1916 - 30/08/2023	1,490	997		136	0	0		
d	Hoạt động của các cơ quản lý nhà nước						4,668	3,203	0	210	300	300	0	
1	Cải tạo khối nhà làm việc Quận ủy, UBND quận và mặt trận tổ quốc Việt Nam	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8009984	3982 - 14/12/2022	1,197	998		48	0	0		
2	Thay thế và chăm sóc cây cảnh TTHC quận và các phòng ban năm 2023	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8009983	4089 - 19/12/2022	248	197		23	0	0		
3	Sửa chữa khối nhà Đảng ủy phường Mỹ An	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ An	8020973	640 - 07/4/2023	3,223	2,007		139	300	300		
e	Thể dục thể thao						4,754	3,261	0	432	-	-	-	
1	Cải tạo, sửa chữa bể bơi, sân tennis, nhà thi đấu đa năng Trung tâm văn hoá thể thao quận Ngũ Hành Sơn	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ	8037995	1020 - 02/6/2023	4,754	3,261		432	0	0		
V	Các công trình dự kiến triển khai mới năm 2024										59,913	57,602	2,311	Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục KHV trung hạn 2021372025.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
							Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
								XL	ĐB	DP				
a	Các hoạt động kinh tế													
1	Hệ thống thoát nước khu vực phía đông đường Nguyễn Đình Chiểu	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ		3089 - 29/11/2023	3,002	2,580	0	30	2,500	2,500		Chi phân bổ, giải ngân sau khi DA được phê duyệt DA đầu tư/báo cáo kinh tế kỹ thuật theo quy định.
2	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Hòa Quý (gđ1)	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý		3090 - 29/11/2023	6,053	3,155	2,311	178	4,811	2,500	2,311	
3	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục tại trạm xử lý nước thải làng nghề đá Mỹ nghệ Non Nước	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hoà Hải		3091 - 29/11/2023	1,865	1,473	0	170	1,500	1,500	0	
4	Cải tạo vỉa hè đường Chương Dương	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Mỹ An		3092 - 29/11/2023	8,261	6,682	0	751	5,000	5,000	0	
b	Giáo dục và đào tạo										0			
5	Trường Mầm non Hoàng Lan (xây dựng khối hành chính, hiệu bộ)	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải		3093 - 29/11/2023	10,847	7,587		986	9,000	9000		
6	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Nguyễn Duy Trinh	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải		3305 - 14/12/2023	7396	6161		250	6,000	6000		
7	Xây mới thay thế khối lớp học cũ xuống cấp Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý		3094 - 29/11/2023	14,959	11,636	0	712	8,982	8982		
8	Trường THCS Trần Đại Nghĩa (nâng tầng 3 bố trí 5 phòng học và 01 phòng phục vụ học tập)	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ							8,000	8000		
c	Văn hoá thông tin													
9	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Bình Kỳ 2B	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý							1,200	1200		38

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định phê duyệt dự án/BCKTKT					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
							Tổng số	XL	ĐB		DP	XL...	ĐB	
10	Nhà sinh hoạt cộng đồng Khu TĐC Bá Tùng mở rộng (gđ3) Hòa Quý	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Quý		3052 - 28/11/2023	1624	1282		147	1,200	1200		
d	Hoạt động của các cơ quản lý nhà nước										0			
11	Thay thế và chăm sóc cây cảnh TTHC quận và các phòng ban năm 2024	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ		2927 - 17/11/2023	242	195		22	220	220		
12	Đầu tư xây dựng khối nhà làm việc Đội cảnh sát PCCC và CNCH	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Hòa Hải							8,500	8500		
13	Cải tạo, sửa chữa UBND phường Hòa Hải	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Khuê Mỹ							3,000	3000		
e	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (NGUỒN TẶNG THU THÀNH PHỐ HỖ TRỢ)	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn							45,838	45,838		Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bố trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục KHV trung hạn 2021-2025.

Ghi chú:

- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án cho Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây đã ban hành.

Phụ lục 2e: KẾ HOẠCH VỐN CÁC CÔNG TRÌNH

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng năm)

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án
	TỔNG CỘNG				
I	GIAO THÔNG	12 CT			
a	Dự án khởi công mới năm 2023	10 CT			
1	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng phường Khuê Trung	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8005877
2	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng phường Hòa An	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	8014019
3	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Tây	8005883
4	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng phường Hòa Phát	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	8014016
5	Đường và MTN tổ 9, tổ 12 phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTTây	8056490
6	Nâng cấp, cải tạo Kiệt 47 Bình Thái 1	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Đông	8056493
7	Cải tạo đường bê tông xuống cấp các tuyến đường Phước Hòa 4, Bình Hòa 2, Bình Hòa 3	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8056488
8	Cải tạo đường bê tông xuống cấp các tuyến đường Bình Hòa 4, Bình Hòa 6, Bình Hòa 7	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8056489
9	Kè chống sạt lở đất và cải tạo nâng cấp đường lên Nghĩa trang Giếng Tráng	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	8056485
10	Kè chống sạt lở đất tại khu vực Khu dân cư tránh lũ tổ 7E phường Hoà Thọ Tây	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTTây	8056487
b	Các dự án khởi công mới 2024	2 CT			
1	Cống thoát nước từ sân bay sang kiệt 852 Trường Chinh	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTTây	
2	Cải tạo đường và mương thoát nước Kiệt 43 Nguyễn Đình Tứ	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	
II	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	14 CT			
a	Dự án khởi công mới năm 2023	11 CT			
1	Cải tạo khối phòng học, chức năng trường THCS Đặng Thai Mai	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Tây	7954380

2	Cải tạo sân trường (Sân sau phòng bộ môn) tường rào, nhà xe học sinh trường THCS Nguyễn Thị Định	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	7952933
3	Cải tạo khối phòng học, vệ sinh, xây mới tường rào trường THCS Nguyễn Công Trứ	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	7973333
4	Cải tạo khối phòng học, hiệu bộ, chức năng, tường rào trường THCS Nguyễn Thiện Thuật	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	8005879
5	Cải tạo khuôn viên trường TH Diên Hồng	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8005885
6	Cải tạo một số hạng mục trường TH Trần Nhân Tông (Đường Thăng Long)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Đông	8025860
7	Cải tạo khối phòng học, tường rào, nhà xe giáo viên Trường MN Hoa Ngọc Lan (Đường Tôn Đức)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	8056482
8	Cải tạo khối phòng học, tường rào, vệ sinh, sân trường Trường MN Hương Sen	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	8056486
9	Cải tạo nhà đa năng Trường TH Diên Hồng	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8056481
10	Nhà đa năng Trường TH Ông Ích Đường	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Tây	8056491
11	Sửa chữa cải tạo trường THCS Nguyễn Văn Linh	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTĐông	8056480
b	Các dự án khởi công mới 2024	3 CT			
1	Cải tạo khối phòng học (3 tầng), nhà kho Trường TH Ngô Quyền	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	
2	Cải tạo khối hiệu bộ (2 tầng), khối phòng học (3 tầng) cơ sở 1 và sân vườn, tường rào cơ sở 2 Trường TH Ông Ích Đường	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTTây	
3	Cầu thang thoát hiểm, sân đón học sinh, cảnh quan sân vườn phía sau và thiết bị học tập Trường THCS Trần Quý Cáp	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	
III	VĂN HÓA THÔNG TIN	23 CT			
a	Dự án khởi công mới năm 2023	15 CT			
1	Cảnh quan hai bên cầu Cẩm Lệ	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8015064
2	Xây dựng khu vui chơi trẻ em và sân quần vợt tại khu dân cư Hòa Thọ (khu đất B3-6A) phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Đông	8015876
3	Công viên, vườn dạo khu E2 mở rộng (giai đoạn 1, phân kỳ 1)-Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X1-5)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	8003788
4	Công viên, vườn dạo khu E2 mở rộng (giai đoạn 1, phân kỳ 1)-Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X1-6)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7988787
5	Công viên, vườn dạo khu E2 mở rộng (giai đoạn 2, phân kỳ 2)-Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X1-1)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7929732
6	Công viên, vườn dạo khu E2 mở rộng (giai đoạn 2, phân kỳ 2)-Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X1-3)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7930534
7	Công viên, vườn dạo khu E mở rộng -Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X-1)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7988785

8	Công viên, vườn dạo khu E mở rộng -Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X-3)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7988790
9	Công viên, vườn dạo khu E1 -Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7997923
10	Công viên, vườn dạo khu C giai đoạn 1 -Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X1-2)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7997922
11	Công viên, vườn dạo khu C giai đoạn 1 -Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ (Lô đất kí hiệu X2-1)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7988789
12	Công viên, vườn dạo khu D (Lô đất kí hiệu CX2-1)-Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	7997924
13	Trung tâm văn hóa thể thao phường Hòa Xuân (giai đoạn 2)	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	8005881
14	Cải tạo trung tâm văn hóa phường Hòa An	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	8005882
15	Nhà hợp KDC số 4 phường Hòa Phát	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	8015877
b	Các dự án khởi công mới 2024	8 CT			
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 13 phường Hòa Phát	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 1 phường Hòa An	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	
3	Trạm dân phòng khu vực đường gom Trường Chinh, phường Hòa An	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	
4	Sửa chữa, cải tạo các nhà hợp tổ trên địa bàn phường Hòa Phát	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 15 phường Hòa An	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	
6	Sửa chữa, cải tạo các nhà hợp tổ trên địa bàn phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTĐông	
7	Sửa chữa, cải tạo các nhà hợp tổ trên địa bàn phường Khuê Trung	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	
8	Công viên, vườn dạo Khu đất X3 - Khu dân cư Phước Lý 2	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	
IV	QUỐC PHÒNG, AN NINH TRẬT TỰ - AN TOÀN XÃ HỘI	9 CT			
a	Dự án khởi công mới năm 2023	7 CT			
1	Nhà làm việc ban chỉ huy quân sự phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Tây	8016317
2	Cải tạo một số hạng mục TTHC phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Tây	8005884
3	Cải tạo hội trường UBND phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Đông	8049985
4	Cải tạo phòng làm việc TCKH, Ban GPMB quận	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	HTĐông	8056492
5	Cải tạo một số hạng mục UBND phường Hòa Xuân	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Xuân	8056484

6	Nâng cấp Hội trường UBND phường Hòa Phát	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Phát	8056483
7	Kho lưu trữ phường Khuê Trung	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Khuê Trung	8056495
b	Các dự án khởi công mới 2024	2 CT			
1	Cải tạo hội trường UBND phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa Thọ Tây	
2	Cải tạo một số hạng mục UBND phường Hòa An	UBND Q. CL	BQLDA ĐTXD Q.CL	Hòa An	
v	KẾ HOẠCH VỐN CHỜ PHÂN BỐ CHO CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ				

Ghi chú:

- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án ch
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết đ

PHÂN DẠNG SINH NĂM 2024 QUẬN CẨM LỆ

(Tính từ ngày 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

(ĐVT: Triệu đồng)

Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật					Kế hoạch vốn năm 2024 ☐			Ghi chú
Số QĐ; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
	Tổng số	Trong đó:				XL...	ĐB	
		XL...	ĐB	DP				
	144,187	135,368	-	8,819	102,731	102,731	-	70,731
-	26,403	24,621	-	1,782	12,532	12,532	-	
-	24,869	23,225	-	1,644	11,151	11,151	-	
8715/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	2,925	2,660	-	265	1,083	1,083		
8717/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	2,701	2,457	-	244	924	924		
8723/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	2,211	2,155	-	56	685	685		
8563/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	4,114	4,008	-	106	1,262	1,262		
2941/QĐ-UBND ngày 08/11/2022	1,714	1,632		82	1,135	1,135		
2942/QĐ-UBND ngày 08/11/2022	819	780		39	269	269		
2963/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	1,185	1,129		56	390	390		
2964/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	957	910		47	315	315		
2978/QĐ-UBND ngày 10/11/2023	6,975	6,341		634	4,693	4,693		
2979/QĐ-UBND ngày 10/11/2023	1,268	1,153		115	396	396		
-	1,534	1,396	-	138	1,381	1,381		
3529/QĐ-UBND ngày	664	605		59	598	598		
3530/QĐ-UBND ngày	870	791		79	783	783		
-	39,337	37,062	-	2,274	21,334	21,334	-	
-	29,568	27,967	-	1,600	12,542	12,542	-	
8562/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	1,551	1,477	-	74	343	343		

8711/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	2,204	2,003	-	200	277	277		
8563/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	2,342	2,230	-	112	543	543		
8572/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	3,254	3,133	-	121	714	714		
8727/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	1,769	1,634	-	135	404	404		
768/QĐ-UBND ngày 23/3/2023	2,967	2,826		141	1,056	1,056		
2943/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	1,231	1,119		112	437	437		
2944/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	4,701	4,477		224	3,112	3,112		
2945/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	833	757		76	296	296		
2965/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	7,516	7,158		358	4,974	4,974		
2977/QĐ-UBND ngày 10/11/2023	1,200	1,153		47	388	388		
-	9,769	9,095	-	674	8,792	8,792		
3517/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	4,953	4,717		236	4,458	4,458		
3518/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	3,410	3,100		310	3,069	3,069		
3519/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	1,406	1,278		128	1,265	1,265		
-	59,743	56,424	-	3,319	26,053	26,053	-	
-	46,376	44,066	-	2,310	14,023	14,023	-	
8734/QĐ-UBND ngày 8571/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	2,171	2,076	-	95	411	411		
8558/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	2,675	2,432	-	243	1,104	1,104		
8566/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	3,423	3,260	-	163	783	783		
8559/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	3,322	3,175	-	147	781	781		
8567/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	2,785	2,653	-	132	848	848		
8718/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	3,110	2,962	-	148	1,246	1,246		
	3,718	3,541	-	177	885	885		

8719/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	4,002	3,811	-	191	1,039	1,039		
8724/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	1,200	1,142	-	58	213	213		
8568/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	8,919	8,495	-	424	3,318	3,318		
8569/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	4,109	3,914	-	195	1,579	1,579		
8725/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	4,149	3,952	-	197	1,590	1,590		
8728/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	1,197	1,145	-	52	60	60		
8717/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	624	582	-	42	32	32		
355/QĐ-UBND ngày 16/02/2023	972	926		46	134	134		
-	13,367	12,358	-	1,009	12,030	12,030		
3520/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	2,732	2,484		248	2,459	2,459		
3521/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	537	489		48	483	483		
3522/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	384	353		31	346	346		
3523/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	1,256	1,156		100	1,130	1,130		
3524/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	1,258	1,144		114	1,132	1,132		
3527/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	868	790		78	781	781		
3528/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	2,054	1,868		186	1,849	1,849		
3531/QĐ-UBND ngày 09/12/2023	4,278	4,074		204	3,850	3,850		
-	18,704	17,260	-	1,444	10,812	10,812	-	
-	13,364	12,404	-	960	6,006	6,006	-	
8729/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	3,318	3,160	-	158	1,555	1,555		
8721/QĐ-UBND ngày 14/12/2021	1,737	1,579	-	158	682	682		
8573/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	1,205	1,054	-	151	205	205		
2962/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	1,200	1,143		57	394	394		
2966/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	3,572	3,247		325	2,403	2,403		

2975/QĐ- UBND ngày 10/11/2023	1,191	1,134		57	392	392	
2976/QĐ- UBND ngày 10/11/2023	1,141	1,087		54	375	375	
-	5,340	4,856	-	484	4,806	4,806	
3525/QĐ- UBND ngày 09/12/2023	1,327	1,207		120	1,194	1,194	
3526/QĐ- UBND ngày 09/12/2023	4,013	3,649		364	3,612	3,612	
					32,000	32,000	Giao UBND thành phố chủ động phân bổ chi tiết cho các dự án đảm bảo điều kiện bổ trí vốn đã được HĐND thành phố thông qua danh mục KHV trung hạn 2021-2025.

*o Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
ính trước đây đã ban hành.*

KẾ HOẠCH VỐN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT NĂM 2024

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB	Dự phòng		XL...	ĐB	
	CÁC DỰ ÁN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT	90 CT										874,777	539,994	334,783		
I	BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG ƯU TIÊN	1 CT										40,000	40,000	-		
d	Các dự án khởi công mới	1 CT										40,000	40,000	-		
1	Khu tái định cư phục vụ các dự án trên địa bàn huyện Hòa Vang	BQL các DADT CSHTUT	BQL các DADT CSHTUT					2667/QĐ-UBND 06/12/2023	33,644	20,276	10,310	3,058	40,000	40,000		Dự kiến phê duyệt dự án trong tháng 11/2023. (Tên cũ: Khu tái định cư phục vụ giải tỏa tuyến đường ĐH2 mở rộng).
II	BAN QLDA ĐTXD CÁC CT DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP	29 CT										127,919	81,794	46,125		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022	2 CT										3,200	3,200	-		
1	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà - Điện Ngọc (giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	Sơn Trà	7048118	2003-2010		1065/QĐ-UB, 18/2/2004	232,922	107,758	101,210		3,000	3,000	-	
2	HTKT Khu TĐC Khánh Sơn 1	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	Q. Liên Chiểu	7007063	2009-nay		6132/QĐ-UBND 29/7/2008	33,644	20,276	10,310	3,058	200	200	-	
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	3 CT											4,000	3,500	500	
1	HTKT Khu tái định cư số 7 thuộc Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến ĐT 602 (Đoạn từ Trại giam Hòa Sơn đến đường tránh Nam Hải Vân)	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	Hòa Vang	7135811	2013-nay		2862/QĐ-UBND, 9/7/2018	168,316	61,351	97,030	5,238	1,500	1,000	500	KHV năm 2024 bố trí: 1,5 tỷ (trong đó bố trí XL: 1,0 tỷ, ĐB: 0,5 tỷ)

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB	Dự phòng	
2	Chung cư thu nhập thấp Tân Trà	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	Q. Ngũ Hành Sơn	7628801	2019-2020		4921/QĐ-UB, 24/10/2018	123,017	111,834		11,183	2,000	2,000		KHV năm 2024 bố trí: 02 tỷ đồng (trong đó XL: 02 tỷ, DB: 0 tỷ)
3	HTKT Vệt Cây xanh cảnh quan phía nam cầu Nam Ô (Giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	Q. Liên Chiểu	7571371	2018-2019		5724/QĐ-UBND 13/10/2017	5,893	3,383	2,331	178	500	500	-	
c	Các dự án chuyển tiếp	24 CT											120,719	75,094	45,625	
1	San nền, kè bao tại khu vực bố trí cho Hải đội 2-Bộ đội Biên phòng (thuộc khu DVHC cảng địa phương)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Sơn Trà	7309484	2011-2012		423/QĐ-UBND, 14/1/2013	90,135	81,867	81	8,186	40,000	40,000		Tiếp tục bổ sung KHV để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
2	Khu TĐC phía đông Yết Kiêu	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7082363								1,919	919	1,000	
3	Khu Dân cư Phía Nam đường Phan Bá Phiến	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7309877								500	500		
4	Hệ thống HTKT khu TĐC Thanh Lộc Đan - Hòa Minh mở rộng	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7010226								100		100	
5	Dự án đầu tư xây dựng Đường du lịch ven biển Sơn Trà - Điện Ngọc (Km0 - Km24 + 110)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7041940								1,000		1,000	
6	HTKT khu vực phía đông nam nút giao thông Hòa Cầm (Giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7300643								2,000	1,000	1,000	
7	HTKT Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến Quốc lộ 1A	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7169383								2,000	1,000	1,000	
8	HTKT Khu TĐC phía Nam chợ Miếu Bông	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7523819								2,000	1,000	1,000	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB	Dự phòng	
9	Khu ký túc xá sinh viên tập trung phía tây khu Đô thị Công nghiệp Hòa Khánh (Ký túc xá tập trung phục vụ cho học sinh,sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thuê)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7179621							6,000	3,000	3,000	KHV năm 2024 bố trí: 0,5 tỷ (trong đó bố trí XL: 0,5 tỷ; ĐB: 0 đồng)	
10	HTKT Khu TĐC Hòa Hiệp 3 - Giai đoạn 1	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7166654							100	100			
11	Khu TĐC Hòa Hiệp 3 - Giai đoạn 2	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7418990							1,600	500	1,100		
12	HTKT Khu số 1 - TT Đô thị mới Tây Bắc	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7010646							5,000		5,000		
13	Khu vực phía Tây hồ điều tiết tiết thuộc khu dân cư Phần Lãng 2 (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7589727							1,000	1,000		KHV năm 2024 bố trí: 01 tỷ đồng (trong đó XL: 01 tỷ; ĐB: 0 tỷ)	
14	HTKT Khu dân cư khu vực đất thu hồi đơn vị J258 - Tổng cục kỹ thuật (phần còn lại)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7338351							1,000	1,000			
15	HTKT Khu số 7 - Trung tâm đô thị mới Tây Bắc (Giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7225568							1,000	500	500		
16	HTKT Khu TĐC phục vụ dự án mở rộng trường đại học TĐTT Đà Nẵng (Khu số 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7890607							500	500			
17	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Đông Hải	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7048125							8,000	5,000	3,000		

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB	Dự phòng		XL...	ĐB	
18	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu số 5 – Trung tâm đô thị mới Tây Bắc	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7116859							1,025	25	1,000	KHV năm 2024 bố trí: 1,025 tỷ đồng (trong đó XL: 0,025 tỷ, ĐB: 01 tỷ)	
19	Hệ thống Hạ tầng Kỹ thuật Khu B - Vệt biệt thự Xuân Thiều - Nam Ô	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7010595							50	50			
20	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 3	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7232295							500	500			
21	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 4 (Giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7335381							2,000	2,000			
22	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 4 (Giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7342487							4,000	4,000			
23	HTKT Khu tái định cư Hòa Liên 4 (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN		7206010							2,425	500	1,925		
24	HTKT Khu A - Biệt thự Xuân Thiều - Nam Ô (Giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	BQLDA ĐTXD CCT DD&CN	Q. Liên Chiểu	7010594	2006-nay		4032/QĐ-UBND 10/9/2019	75,474	57,643	13,073	4,767	37,000	12,000	25,000	
III	BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG	24 CT										181,700	125,700	56,000		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022	10 CT										21,200	10,200	11,000		
1	Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1- phân kỳ 1)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7138750	2010-2011	2010-2024	QĐ số 3704/QĐ-UBND ngày 19/5/2009	252,499	196,153	42,564	13,782	500	500		Bố trí vốn thi công khối lượng điều chỉnh quy hoạch. DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 1,49 tỷ đồng. Thời gian thực hiện DA mới nhất là 2010-2024.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó			Tổng số	XL...	ĐB	
										XL...	ĐB					
2	Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1- phân kỳ 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7138759	2009-2011	2010-2024	8898/QĐ-UBND ngày 27/11/2009	273,303	223,295	34,904	15,104	500	500		Bố trí vốn thi công khối lượng điều chỉnh quy hoạch. DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 7,443 tỷ đồng. Thời gian thực hiện DA mới nhất là 2010-2024.
3	Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1 - phân kỳ 3)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7138766	2010-2011		QĐ số 3531/QĐ-UBND ngày 12/5/2009	198,587	160,207	23,446	14,934	500	500		Bố trí KHV để thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định.
4	HTKT khu Làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7033312	2009-2010	2010-2024	10564/QĐ-UB 22/10/2009	136,338	101,790	34,548		500		500	Bố trí vốn đền bù để thanh toán 01 hồ sơ mộ và 01 hồ sơ Công ty. DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 500 triệu đồng. Thời gian thực hiện DA mới nhất là 2011-2024.
5	Hệ thống HTKT KTĐC xã Hòa Châu	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	7024210	2003-2004		942/QĐ 18/02/2003	11,562	10,562	1,000		200	200		Bố trí vốn để thi công khối lượng còn lại. DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 500 triệu đồng.
6	Cải tạo tuyến đường 10,5m và tuyến đường trước cổng trường Phan Thành Tài thuộc KTĐC Phong Nam tại xã Hòa Châu	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	7381004	2003-2006		942/QĐ 18/02/2003	11,562	10,562	1,000		700	200	500	Bố trí KHV để thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định.
7	HTKT Khu D -KDC Nam cầu Cẩm Lệ mở rộng (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7007802	2009	2009-2024	3836/QĐ-UBND ngày 31/8/2018	154,615	95,748	50,323	8,544	1,800	1,800		Bố trí vốn để thanh toán bù giá. DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 01 tỷ đồng. Thời gian thực hiện DA mới nhất là 2009-2024.
8	HTKT Khu TĐC Tiếp giáp về phía Tây Khu đô thị Công nghệ FPT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7007901	2008-2009	2011-2024	QĐ 6108/QĐ-UB ngày 28/7/2008	165,667	136,448	22,790	6,429	10,000		10,000	Bố trí vốn đền bù để thanh toán 19 hồ sơ còn lại. DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 32,3 tỷ đồng (ĐB 17,3 tỷ đồng). Thời gian thực hiện DA mới nhất là 2011-2024.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB	Dự phòng		XL...	ĐB	
9	HTKT Khu Đô thị Hòa Hải H1-3 (giai đoạn 1) thuộc khu đô thị mới Nam Bắc Mỹ An	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT		7206038			210/QĐ-UBND ngày 11/01/2010	91,953	68,594	15,000	8,359	6,000	6,000		Bố trí KHV để thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định.
10	HTKT Khu D -KDC Nam cầu Cẩm Lệ mở rộng (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	7007806	2008-2009	2009-2025	QĐ số 3653/QĐ-UBND ngày 17/8/2019	122,722	98,320	16,482	7,920	500	500		Bố trí KHV để thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định.
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022	8 CT											74,500	47,500	27,000	
1	Khu TĐC Bá Tùng mở rộng (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7091633	2009		Số 3684/QĐ-UBND ngày 27/8/2018.	568,759	401,261	135,245	32,253	20,000	10,000	10,000	- KHV 2021-2025 đã bố trí 75 tỷ đồng, gồm XL 50 tỷ và 25 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 50,955 tỷ đồng (ĐB 13,7 tỷ đồng). - Tiếp tục bố trí vốn để thanh toán khối lượng và thanh toán ĐB cho các hồ sơ còn lại.
2	Khu TĐC Bá Tùng mở rộng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7091638	2009		Số 3684/QĐ-UBND ngày 27/8/2018.	568,759	401,261	135,245	32,253	1,500	500	1,000	- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 49,5 tỷ đồng, gồm vốn XL 40 tỷ và 9,5 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 01 tỷ đồng. - Bố trí vốn để thanh toán ĐB cho các hồ sơ còn lại
3	HTKT KDC phía Tây Nam Làng Đá mỹ nghệ (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7033286	2011-2012		1407/QĐ-UB ngày 21/2/2013	183,777	116,420	52,727	14,630	5,000	2,000	3,000	- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 35 tỷ đồng, gồm vốn XL 30 tỷ và 5 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 25,25 tỷ đồng. -Bố trí vốn để thanh toán KLXL hoàn thành và thanh toán tiền ĐB cho 25 hồ sơ.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB	Dự phòng				
4	Khu TĐC Bình Kỳ gđ1 (Vệt 02 bên đường Võ Chí Công)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7622238	2017	2016-2024	QĐ 7416/QĐ-UBND ngày 29/10/2016	162,468	129,176	33,292		5,000	2,000	3,000	- KHV 2021-2025 đã bố trí 40 tỷ đồng, gồm vốn XL 25 tỷ và 15 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 19,681 tỷ đồng. - Tiếp tục bố trí KHV để thanh toán KLXL hoàn thành và thanh toán tiền ĐB cho các hồ sơ còn lại.
5	Khu Đô thị Hòa Hải H1-3 (giai đoạn 2) phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TPĐN	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7213389	2011-2012		970/QĐ-UBND ngày 27/01/2011	62,702	34,941	22,061	5,700	5,000		5,000	- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 21 tỷ đồng, gồm vốn XL 16 tỷ và 5 tỷ vốn ĐB. - DA kéo dài nhiều năm do vướng mắt khách quan. - Tiếp tục bố trí KHV thực hiện, thanh quyết toán theo quy định.
6	Khu Tái định cư phía Tây nam Làng đá Mỹ nghệ (gđ 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7335379	2011-2014		QĐ 10564/QĐ-UBND ngày 09/12/2011	276,675	170,935	88,647	17,093	35,000	30,000	5,000	- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 93 tỷ đồng, gồm vốn XL 83 tỷ và 10 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 82,8 tỷ đồng. - Tiếp tục bố trí KHV để thanh toán khối lượng hoàn thành và tiền đền bù 19 hồ sơ và 150 ngôi mộ.
7	HTKT Nhà máy xử lý rác thải tại khu vực bãi rác Khánh Sơn	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT		7818348	2020-2024		Quyết định số 4785/QĐ-UBND ngày 08/12/2020	47,362	37,981	7,758	1,623	2,500	2,500		Bố trí vốn để thanh toán Khối lượng còn lại
8	HTKT khu phố chợ Khuê Mỹ	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7500461	2015-2017		725/QĐ-UBND ngày 13/2/2019	47,239	19,036	28,203		500	500		- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 9 tỷ đồng, gồm vốn XL 5 tỷ và 4 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí thực hiện, thanh quyết toán theo quy định. - Rà soát, bổ sung KHV trung hạn theo quy định nếu có.
c	Các dự án chuyển tiếp	6 CT											86,000	68,000	18,000	-

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB		Dự phòng	XL...	ĐB	
1	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Làng đại học	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	7895199	2020-2023		QĐ 3014/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	227,009	181,528	36,907	8,574	50,000	50,000		- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 227 tỷ đồng, gồm vốn XL 190 tỷ và 37 tỷ vốn ĐB. - DA quá hạn thời gian bố trí KHV, xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí và triển khai thực hiện DA. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 80,316 tỷ đồng (XL 78,5 và ĐB 7 tỷ), đã bao gồm dự phòng 8,574 tỷ đồng. - Tiếp tục bố trí KHV để thực hiện DA.
2	HTKT Khu dân cư An Cư 4	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Sơn Trà	7042482	2004-2006		4549/QĐ-UBND ngày 8/10/2019	407,797	170,111	237,686		14,000	4,000	10,000	Bố trí vốn 4 tỷ để thanh toán KLXL hoàn thành và 10 tỷ thanh toán tiền đền bù. Bổ sung KHV trung hạn trong hạn mức còn lại của tổng mức đầu tư DA.
3	Khu TĐC phục vụ giải tỏa cụm Công nghiệp Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Huyện Hòa Vang	7771180	2019-2021	2019-2024	QĐ 5001/QĐ-UBND Ngày 30/10/2019	173,116	91,333	72,339	9,444	3,000	3,000		- Bố trí KHV vốn 3 tỷ để thanh toán KLXL hoàn thành. KHV trung hạn 2021-2025 còn lại phải phân bổ là 75,9 tỷ, XL 51 tỷ và ĐB 24,9 tỷ. - Thời gian phải hoàn thành DA theo quy định là năm 2024. Tiếp tục bố trí KHV để triển khai DA. Xin ý kiến HĐND TP.
4	Khu TĐC Phía Tây Nam Khu Đô thị Dragon City Park	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Huyện Hòa Vang	7743515	2019-2021		QĐ 5002/QĐ-UBND Ngày 30/10/2019	108,821	98,928	-	9,893	10,000	10,000		- KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí 63 tỷ đồng. KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 31 tỷ đồng. - Tiếp tục bố trí KHV để thanh toán khối lượng hoàn thành.
5	HTKT KDC Phong Bắc 4	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Hòa Vang	7185655	2017-2018		QĐ 5758/QĐ-UBND ngày 17/10/2017	45,516	35,053	6,290	4,173	6,000	1,000	5,000	Bố trí vốn để điều chỉnh quy hoạch, tiếp tục thi công.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB	Dự phòng	
6	Khu TĐC phía Tây Trường Cao Đẳng Lương thực-Thực phẩm	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT		7348877	2016-2018		3181/QĐ-UBND ngày 13/6/2017	8,659	4,659	4,000		3,000		3,000	Bổ trí vốn để thanh toán tiền ĐB cho các hồ sơ còn lại. Điều chỉnh KHV trung hạn nếu có.
IV	BAN QLDA ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG	5 CT											176,000	136,000	40,000	
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	1 CT											1,000	1,000	-	
1	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án Tuyến đường vành đai phía Tây tại xã Hòa Phú	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	7797318	2020		771/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	48,377	37,796	8,070	2,511	1,000	1,000		Bổ trí KHV trong hạn mức còn lại để triển khai DA theo tiến độ được duyệt.
c	Các dự án chuyển tiếp	4 CT											175,000	135,000	40,000	
1	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án Tuyến đường vành đai phía Tây tại xã Hòa Phong	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	7845326	2021		3093/QĐ-UBND ngày 01/10/2021	148,784	110,048	30,662	8,074	30,000	30,000		- DA đã được bố trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 145,2 tỷ đồng; KHV năm 2021 bố trí 41 tỷ đồng; KHV năm 2022 bố trí 34,891 tỷ đồng; KHV năm 2023 đã bố trí 15 tỷ đồng. KHV trung hạn còn phải phân bổ 54,309 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng 8,074 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA t heo qđ phê duyệt: 2021-2024, thời gian bố trí vốn đối với DA nhóm B là 2021-2024. Năm 2024 tiếp tục bố trí vốn thanh toán 90% khối lượng
2	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án tuyến đường vành đai phía Tây tại xã Hòa Khương	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	7797319	2021		2465/QĐ-UBND 11/7/2020	154,448	98,586	47,182	8,680	15,000	15,000		- DA đã được bố trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 150 tỷ đồng; KHV năm 2021 bố trí 45,5 tỷ đồng; KHV năm 2022 bố trí 46,9 tỷ đồng; KHV năm 2023 bố trí 23,79 tỷ đồng. KHV trung hạn còn phải phân bổ 33,8 tỷ đồng đã bao gồm dự phòng 8,68 tỷ đồng. - DA quá thời hạn thực hiện và bố trí vốn theo Luật Đầu tư công. Xin ý kiến HĐND TP tiếp tục bố trí vốn và hoàn thành dứt điểm công trình trong năm 2024.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB		Dự phòng	XL...	ĐB	
3	Khu TĐC Hòa Khương 2 phục vụ giải tỏa dự án tuyến đường vành đai phía Tây	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	H. Hòa Vang	8021653	2021-2024		642//QĐ-UBND ngày 03/4/2023	153,200	86,184	48,918	18,098	70,000	30,000	40,000	- DA đã được bố trí KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 153,2 tỷ đồng; KHV năm 2023 đã bố trí 33,978 tỷ đồng (ĐB 5 tỷ) để khởi công và thực hiện DA. KHV trung hạn còn phải phân bổ 119,2 tỷ đồng (XL 73,5 tỷ và ĐB 43,9 tỷ) đã bao gồm dự phòng 18,098 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA t heo qđ phê duyệt: 2021-2024, thời gian bố trí vốn đối với DA nhóm B là 2023-2025. Năm 2024 tiếp tục bố trí vốn thanh toán 90% khối lượng. UBND huyện Hòa Vang chịu trách nhiệm về công tác ĐBGT, GPMB và giải ngân KHV đền bù được giao.
4	Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Trung tâm xã Hòa Bắc (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT GT	Ban QLDA ĐTXD các CT GT		1999888	2021-2025	2021-2025	506/QĐ-UBND ngày 21/3/2023	184,695	137,498	33,429	13,768	60,000	60,000		- TMĐT 184,695 tỷ đồng, XL 137 tỷ đồng, ĐB 33,429 tỷ đồng, DPh 13,768 tỷ đồng. KHV trung hạn 2021-2025 bố trí 187,584 tỷ đồng. - KHV năm 2023 bố trí 65,697 tỷ đồng (ĐB 20 tỷ đồng). KHV trung hạn 2021-2025 còn lại phải phân bổ là 121,887 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA: 2021-2025, năm 2024 bố trí 60 tỷ đồng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
v	BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ CAO ĐÀ NẴNG	5 CT											230,500	132,500	98,000	
c	Các dự án chuyển tiếp	5 CT											230,500	132,500	98,000	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB		Dự phòng			
1	Khu TĐC Tân Ninh mở rộng giai đoạn 1	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	7752262	2019-2022		5022/QĐ-UBND 31/10/2019	174,190	113,354	45,000	15,835	21,000	20,000	1,000	KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 44,5 tỷ đồng (DP 15,8 tỷ). Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
2	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Khu công nghiệp Hòa Ninh (Phía Nam Khu TĐC số 2 - Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến ĐT 602)	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	7884805	2021-2025		1868/QĐ-UBND ngày 31/5/2021	70,755	54,825	10,689	5,241	2,500	2,500		Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
3	Khu TĐC khu vực giữa khu TĐC số 2 và số 3 Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến ĐT 602 (bố trí TĐC phục vụ giải tỏa Khu công nghiệp Hòa Ninh)	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	7885041	2021-2025		1867/QĐ-UBND ngày 31/5/2021	71,753	49,199	16,031	6,523	10,000	10,000		KHV trung hạn 2021-2025 còn phải phân bổ là 22,799 tỷ đồng. Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
4	Khu TĐC Tân Ninh mở rộng g/đ 2	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	7752263	2021-2024		QĐ số 4021/QĐ-UBND ngày 15/12/2021	261,349	86,539	164,140	10,670	162,000	70,000	92,000	TMĐT 261,349 tỷ đồng, KHV năm 2022 bố trí 34 tỷ đồng, XL 3 tỷ đồng và ĐB 31 tỷ đồng, KHV năm 2023 tiếp tục bố trí 56,505 tỷ đồng, XL 19,5 tỷ đồng và ĐB 46,006 tỷ đồng. KHV trung hạn 2021-2025 còn lại là 170,842 tỷ đồng, trong đó XL 78,708 tỷ đồng và ĐB 92,134 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện DA: 2021-2024, năm 2024 bố trí 169 tỷ đồng, yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, đưa công trình vào sử dụng vào năm 2025 theo đúng thời gian bố trí vốn đối với dự án nhóm B. UBND huyện Hòa Vang chịu toàn bộ trách nhiệm về công tác GPMB và giải ngân KHV đền bù được giao.
5	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Khu Công nghiệp Hòa Ninh (Khu TĐC số 3 mở rộng – Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến ĐT602)	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	7918041	2021-2024		QĐ số 4020/QĐ-UBND ngày 15/12/2021	80,686	58,725	14,639	7,322	35,000	30,000	5,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
VI	SỐ XÂY DỰNG	1 CT											3,858.359	-	3,858.359	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022												3,858.359	-	3,858.359	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB	Dự phòng		XL...	ĐB	
1	Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Phước Lý 6	Sở Xây dựng	CTCP ĐT Đà Nẵng Miền Trung	Q. Liên Chiểu				195/QĐ-STC 28/7/2023	#####	#####			3,858.359		3,858.359	- Bổ trí vốn hoàn trả nhà đầu tư tạm ứng chi phí giải tỏa đền bù, pháp lý QĐ QT số 195/QĐ-STC 28/7/2023. Theo đề xuất của đơn vị tại VP 7998/SXD-VP ngày 16/10/2023. - Bổ trí KHV trung hạn 2021-2025 theo quy định, kiểm soát chi chặt chẽ theo quy định.
VII	UBND QUẬN HẢI CHÂU	1 CT											5,000	-	5,000	
a	Các dự án chuyển tiếp	1 CT											5,000	-	5,000	
1	Khu phức hợp TMDV cao tầng tại sân vận động Chi Lăng	UBND Q. Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	7290365			5571/QĐ-UBND 07/12/2019	194,283		210,185	5,165	5,000		5,000	Bổ trí vốn để tiếp tục chi trả cho các hộ còn lại
VIII	UBND QUẬN SƠN TRÀ	2 CT											3,000	3,000	-	
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	1 CT											1,000	1,000	-	
1	KDC dọc tuyến cống thoát nước Thọ Quang biển đông	UBND Q. Sơn Trà	BQL ĐABTXD/Ban GPMB quận Sơn Trà	P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà	7309496	2016-2021		5871 ngày 14/8/2015	29,608	17,504	9,413	2,691	1,000	1,000		Bổ trí KHV để thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định.
d	Các dự án khởi công mới	1 CT											2,000	2,000	-	
1	Hạ tầng kỹ thuật các khu đất có ký hiệu B1-1 và B2-1; khu đất có ký hiệu A thuộc dự án Khu dân cư Bàu Gia Phước	UBND Q. Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	8046144			3708/QĐ-UBND 06/12/2019	9,960	864	9,061	35	2,000	2,000		Đã phê duyệt CTĐT, đang thẩm định BCKTKT, dự kiến phê duyệt dự án trước 01/12/2023
VIII	UBND QUẬN CẨM LỆ	2 CT											38,000	17,000	21,000	
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023	2 CT											38,000	17,000	21,000	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB		Dự phòng			
1	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.CL	Q.Cẩm Lệ	7735685			5097, 30/10/2018	250,023	129,962	88,520	17,048	13,000	12,000	1,000	Bố trí KHV 2024 phù hợp KHV trung hạn đã giao và số liệu giải ngân KHV hằng năm.
2	Khu dân cư Trung tâm hành chính phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. Cẩm Lệ	Ban QLDA ĐTXD Q.CL										25,000	5,000	20,000	Dự án dự kiến đảm bảo điều kiện bố trí KHV năm 2024.
IX	UBND QUẬN NGŨ HÀNH SƠN	8 CT											28,000	-	28,000	
c	Các dự án chuyển tiếp	7 CT											23,000	-	23,000	
1	Khu đất thương mại dịch vụ tại khu vực phía Đông Nam nút giao thông đường Nguyễn Văn Thoại và đường Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7601218			3120/QĐ-UBND 05/12/2022	14,761	2,393	11,026	1,342	5,000		5,000	
2	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị sinh thái Công viên văn hóa làng quê và quần thể du lịch sông nước (phần tôn tạo)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7082417			596QĐ-UB 25/10/2018	14,761		97,397		1,500		1,500	
3	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị sinh thái Công viên văn hóa làng quê và quần thể du lịch sông nước	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7082417			596QĐ-UB 25/10/2018	97,397		97,397		5,000		5,000	
4	Khu đô thị công nghệ FPT	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7048202			3991 28/5/2010	546,608		546,608		10,000		10,000	
5	Khu đô thị Hòa Quý (Khu nhà ở, biệt thự tại khu vực dọc sông Cổ Cò)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7316054			7327/QĐ-UBND 25/8/2011	100,780		100,780		1,500		1,500	
6	Dự án Vệt du lịch ven biển từ Vegas resort đến khu du lịch Bến Thành - Non Nước (Khu Sao Việt)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7082350				66,063		66,063		1,000		1,000	
7	KDC số 4 mở rộng - Khu đô thị mới Nam cầu Tuyên Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	7264253			2532/QĐ-UBND 15/7/2020	128,925		128,925		1,000		1,000	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB	Dự phòng	
d	Các dự án khởi công mới	1 CT											5,000	-	5,000	
1	Khu đất thương mại dịch vụ tại khu vực phía Đông Nam nút giao thông đường Nguyễn Văn Thoại và đường Ngũ Hành Sơn	UBND quận NHS	BQLDA ĐTXD quận NHS										5,000		5,000	Dự kiến DA đảm bảo thủ tục bố trí KHV năm 2024 theo quy định.
x	UBND QUẬN LIÊN CHIỀU	10 CT											35,200	-	35,200	
c	Các dự án chuyển tiếp	10 CT											35,200	-	35,200	
1	Đền bù giải tỏa thuộc Cụm công nghiệp Hòa Khánh Nam	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7983813			4853/QĐ-UBND 30/10/2019	102,752		102,752		22,700		22,700	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 phù hợp KHV trung hạn còn lại để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
2	KCN Hoà Khánh mở rộng (Vệt ĐT 602-Vệt đường cao tốc dự kiến-Vệt 80m KDC Hoà Hiệp-Miếu Hàm Trung-Khu TĐC Hoà Hiệp 4-Khu đô thị Bắc hồ Bàu Tràm)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7313410			2101/QĐ-UBND 25/3/2004	113,089		113,089		500		500	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
3	Khu du lịch sinh thái Nam Ô	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7058513			44/QĐ-UBND 04/01/2012	113,089		113,857		500		500	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
4	Khu nhà ở cho Công nhân và khu đô thị liền kề KCN Hòa Khánh MR (Khu đô thị xanh Dragon - Park)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7260106			8861/QĐ-UBND 12/10/2011	76,584		76,584		1,000		1,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA
5	Khu Đô thị sinh thái Quan Nam - Thủy Tú	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7180811			8029/QĐ-UBND 19/10/2010	76,584		165,888		1,000		1,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó						
										XL...	ĐB		Dự phòng	XL...	ĐB	
6	Khu Trung tâm đô thị mới Tây Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7091598				62,387		62,387		1,000		1,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
7	Vệt 50m dọc tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối dài	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7347147			1069/QĐ-UBND 13/12/2011					3,000		3,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
8	Điều chỉnh dự án mở rộng Trung tâm huấn luyện bóng đá SHB Đà Nẵng	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7180590				8,602		8,602		1,000		1,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA.
9	Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Hòa Hiệp mở rộng (Phía nam nhà máy nước)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	7304355			1714/QĐ-UBND ngày 05/3/2011	83,739	45,406	24,175	14,158	1,500		1,500	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA. Tên cũ: Khu TĐC Hòa Hiệp mở rộng (Phía nam nhà máy nước)
10	Quản thể Khu đô thị du lịch Làng Vân	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	7126583			1864/QĐ-UBND 13/12/2011	70,746		70,746		3,000		3,000	Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 còn lại trong trung hạn để hoàn thành công tác GPMB và thi công khối lượng còn lại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện DA. Yêu cầu khẩn trương hoàn thành thủ tục điều chỉnh DA theo quy định, đẩy nhanh tiến độ GPMB.
XI	UBND HUYỆN HÒA VANG	3 CT											1,600	-	1,600	
c	Các dự án chuyển tiếp	3 CT											1,600	-	1,600	
1	Nhà ở công nhân và Khu đô thị liền kề KCN Hoà Khánh (khu đô thị xanh Dragon-Park) (khu vực huyện Hòa Vang)	UBND huyện Hoà Vang	Ban GPMB huyện Hoà Vang	Huyện Hoà Vang	7260106				72,000		72,000		1,000		1,000	Bố trí vốn để tiếp tục chi trả các hồ sơ còn lại.
2	Khu Kho vũ khí Vùng 3 - Hải quân tại xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang	UBND huyện Hoà Vang	Ban GPMB huyện Hoà Vang	Huyện Hòa Vang	7146195				5,800		5,800		300		300	Bố trí vốn để tiếp tục chi trả các hồ sơ còn lại.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	Trong đó			XL...	ĐB		
										XL...	ĐB				Dự phòng	
3	Khu công nghệ thông tin tập trung	UBND huyện Hòa Vang	Ban GPMB huyện									300		300	Bố trí vốn để tiếp tục chi trả các hồ sơ còn lại.	
XII	TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT	1 CT										4,000	4,000	-		
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2023	1 CT										4,000	4,000	-		
1	Hạ tầng kỹ thuật Khu TĐC số 6 (bao gồm phân khu A4) thuộc Vệt KTQĐ dọc tuyến đường ĐT 602 (Đoạn từ Trại giam Hòa Sơn đến đường tránh Nam Hải Vân)	TTPTQĐ	TTPTQĐ	Q. Liên Chiểu	7102839				80,942	74,844		6,098	4,000	4,000	Bố trí KHV để thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định. Kiểm soát chi chặt chẽ.	

Ghi chú:

- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án cho Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây đã ban hành.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
										XL...	ĐB	Dự phòng				

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Thời gian khởi công	Thời hạn bố trí vốn (theo QĐ mới nhất)	Quyết định phê duyệt dự án/ BCKTKT điều chỉnh mới nhất					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú 2024
								Số, ngày	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó				XL...	ĐB	
										XL...	ĐB	Dự phòng				

[illegible]

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 - CÁC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ**

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

*** Lưu ý quan trọng trong tổ chức thực hiện:**

- (1) Việc triển khai lập, thẩm định, trình phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư phải đảm bảo Luật đầu tư công, đảm bảo phương án nguồn vốn, phù hợp khả năng ngân sách trong thời điểm triển khai;
- (2) Danh mục CBĐT phải có trong danh mục KH đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, phương án điều chỉnh KH trung hạn 2021-2025 đã được HĐND thành phố thông qua hoặc đã có chủ trương chỉ đạo của cấp thẩm quyền. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện thủ tục đầu tư tuân thủ nguyên tắc này trong quá trình thực hiện.
- (3) Các Dự án đã được bố trí vốn XDCB Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa được phê duyệt dự án đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật: trường hợp không được ghi tại biểu này thì đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và các cơ quan có liên quan được phép chủ động thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư theo quy định.

DVT: triệu đồng

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG SỐ	680 CT		30,790	33,502	28,000	68,750	(*) Dự kiến đơn vị chủ đầu tư dự án: áp dụng cho các dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
A	CHI XDCB CÁC CÔNG TRÌNH	589 CT		12,270	27,772	22,790	38,180	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	247 CT		6,000	15,650	11,040	20,240	
I.1	GIAO THÔNG	94 CT		2,160	8,328	6,090	9,220	
1	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Hải Châu (giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	20	20	150	150	- Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư theo chủ trương của cấp thẩm quyền tại Công văn số 1411/UBND-ĐTĐT ngày 27/3/2023 của UBND thành phố về việc triển khai Thông báo số 423-TB/TU ngày 17/3/2023 của Thành ủy Đà Nẵng. Các DA do Sở Xây dựng là đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định.
2	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu	20	20	50	100	
3	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	Q. Sơn Trà	20	20	50	100	
4	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	Q. Cẩm Lệ	20	20	50	100	
5	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Thanh Khê (giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	20	20	50	100	UBND Q. Thanh Khê tiếp tục thực hiện giai đoạn còn lại sau khi đã thực hiện thi điểm theo đúng đối tượng, quy mô dự án.
6	Dự án đầu tư xây dựng Bến Càng Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Phần kêu gọi đầu tư	UBND TP Đà Nẵng	Q. Liên Chiểu	800	800	50	850	Bổ sung kế hoạch vốn CBĐT để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (tổ chức thực hiện công tác đấu thầu, lựa chọn đơn vị tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án); bổ sung KHV trung hạn theo quy định.
7	Hoàn thiện tuyến đường gom dọc hai bên đường tránh Nam hầm Hải Vân (đoạn từ Hòa Liên đến Túy Loan)	Sở GTVT	Hòa Vang	500	1,000	1,000	1,000	DA đã được phê duyệt CTĐT, bố trí vốn CBĐT để thực hiện các bước tiếp theo. Yêu cầu khẩn trương trình phê duyệt DA đầu tư chậm nhất trong tháng 02/2024.
8	Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách mạng tháng tám- Thăng long- đường dẫn lên cầu hoà xuân (tên cũ: Mở rộng cầu Hòa Xuân và đường dẫn đầu cầu)	Sở GTVT	TPĐN	50	50	50	50	Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. DA trọng điểm: yêu cầu Chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo sớm hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong năm 2024.
9	Tuyến phố đi bộ Bạch Đằng - Nguyễn Văn Trỗi - Trần Hưng Đạo (g/đ 2)	Sở GTVT	Q. Hải Châu	50	50	10	50	Bố trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án nguồn vốn trung hạn 2021-2025. Nghiên cứu hình thức đầu tư phù hợp.
10	Kiên cố hóa đường Hoàng Sa – Khu vực bán đảo Sơn Trà (giai đoạn 2)	Sở GTVT	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Đầu tư, gia cố hệ thống kè dọc tuyến đường ven biển Hoàng Sa – Trường Sa – Võ Nguyên Giáp	Sở GTVT	Quận Sơn Trà	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
12	Kè chống sạt lở khẩn cấp tại vị trí xung yếu các tuyến sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở NN&PTNT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA chậm nhất trong Quý I/2024 để đảm bảo điều kiện giao kế hoạch vốn NSTW năm 2024.
13	Mở thông tuyến từ đường Nguyễn Phước Nguyên đến Phạm Ngọc Mậu	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
14	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Liên Chiểu	Sở GTVT	Q. Liên Chiểu		10	50	50	
15	Khu Công viên công cộng tại Khu vực phía Đông Nam Đài tưởng niệm (65 lô)	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu		10	50	50	Theo chủ trương của UBND thành phố số 492/T-VP ngày 15/11/2023.
16	Di dời ga đường sắt và tái phát triển đô thị thành phố Đà Nẵng	Sở GTVT	TPĐN		848	100	1,000	Sở GTVT là đơn vị chủ đầu tư trong giai đoạn nghiên cứu tiền khả thi dự án (bước chủ trương đầu tư).
17	Đầu tư các bến thủy nội địa trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	Sở GTVT	Q. Liên Chiểu	10	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. Đổi tên từ CT: Đầu tư các bến X1, X2, X3 (đã điều chỉnh trong CBĐT trung hạn 2021-2025). Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
18	Nâng cấp mở rộng đường Bình Kỳ, phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
19	Điều chỉnh nâng cấp, mở rộng đường An Thượng 29 (khu gia đình cục kỹ thuật quân khu V, khu xưởng 387)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
20	Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA đã được TW bổ trí KHV trung ương trung hạn 2021-2025, khẩn trương hoàn thành và trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý I/2024 để bổ trí KHV hằng năm triển khai thực hiện DA theo tiến độ.
21	Khớp nối hạ tầng giao thông và thoát nước Cụm công nghiệp Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ sung KHV TH giai đoạn 2021-2025 và KHV CBĐT năm 2023 nhằm đảm bảo hiệu quả khai thác DA Cụm công nghiệp Cẩm Lệ. Yêu cầu khẩn trương hoàn thành công tác CBĐT, chậm nhất trong Quý I/2024.
22	Kiên cố hóa đường Hoàng Sa – Khu vực bán đảo Sơn Trà	Sở GTVT	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
23	Tuyến đường kết nối đường vành đai phía Tây đến cao tốc La Sơn - Túy Loan (phía sau khu CNC)	Sở GTVT	H. Hòa Vang	50	10	500	500	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
24	Đường vành đai phía Tây 2 nối dài (đoạn nối đến đường Hoàng Văn Thái hoặc Nguyễn Sinh Sắc nối dài)	Sở GTVT	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
25	Tuyến đường 30m đoạn từ đường Ngô Quyền đến đường Lê Tấn Trung (Tuyến Nguyễn Huy Chương nối dài)	Sở GTVT	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
26	Mở rộng, nâng cấp hạ tầng tuyến đường Nguyễn Đức Trung ra Nguyễn Tất Thành, trục đường Lê Độ - Tôn Thất Đạm	Sở GTVT	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
27	Đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài	Sở GTVT	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
28	Xử lý nút thắt cổ chai tại vị trí đường Thanh Nghị đầu nối vào đường Nguyễn Sinh Sắc	Sở GTVT	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
29	Tuyến đường giao thông kết nối đường ven sông Tuyên Sơn - Túy Loan với Quốc lộ 14B	Sở GTVT	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
30	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Hải Châu	Sở GTVT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA chậm nhất trong Quý II/2024.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
31	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Thanh Khê, Liên Chiểu	Sở GTVT	TPĐN	50	350	500	850	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Tên cũ: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Thanh Khê.
32	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Sơn Trà	Sở GTVT	TPĐN	50	50	500	500	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
33	Mở rộng K15 Lê Hồng Phong	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý III/2024.
34	Triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu nối tuyến đường Thanh Sơn qua Mai Ám (khu vực 88 Thanh Sơn)	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024.
35	Bờ kè Hồ Bàu Sấu phường Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
36	Đường Nam Cao đi Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
37	Đầu tư xây dựng tuyến đường 6,0m phía Đông trường Cao đẳng Lương thực thực phẩm	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
38	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ đoạn thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50		50	50	Bổ trí vốn CBĐT, triển khai DA để tạo sự đồng bộ, hiệu quả đầu tư khớp nối toàn tuyến với dự án Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ (Đoạn cầu Nguyễn Tri Phương phường Hòa Xuân đến thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến).
39	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ (đoạn cầu Nguyễn Tri Phương phường Hòa Xuân đến thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến)	Sở NN&PTNT	TPĐN	50	5	50	50	Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
40	Tuyến đường nối từ đường ĐT601 lên đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Hòa Liên	Sở GTVT	H. Hòa Vang	50	50	50	50	
41	Đường nối từ ĐH2 đến nút giao Quốc lộ 14B - đường Hòa Thọ Tây	Sở GTVT	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư theo đề xuất của Sở GTVT tại vb 1520/SGTVT-KH ngày 18/4/2023.
42	Tuyến đường kết nối đường Tuyến Sơn - Túy Loan với đường Cầu Đỏ - Túy Loan	Sở GTVT	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
43	Khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 2 đường lên đỉnh Sơn Trà (DRT) (giai đoạn 2)	Sở GTVT	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư theo đề xuất của Sở GTVT tại vb 1520/SGTVT-KH ngày 18/4/2023.
44	Xây dựng cầu trên đường Nguyễn Nhân tại vị trí qua kênh Phong Bắc	Sở Xây dựng	TPĐN		50	50	50	Theo chủ trương của UBND thành phố tại Công văn số 4491/UBND-ĐTĐT ngày 22/8/2023, bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư vào Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn tại đợt điều chỉnh gần nhất.
45	Cống thoát nước và bê tông nền đường K382/H37 Núi Thành	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT trong Quý I/2024.
46	Nâng cấp, cải tạo tuyến phố kiểu mẫu đường Lê Hồng Phong	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
47	Tuyến đường Thi Sách và đường Đặng Thùy Trâm	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
48	Khớp nối giao thông, xử lý thoát nước tại khu vực cống thoát nước Khe Cạn	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
49	Mở rộng tuyến đường Âu Cơ	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	30	30	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
50	Bãi đỗ xe tại khu đất sau di dời Công ty cổ phần xây dựng Giao Thông 503	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	30	30	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
51	Hạ tầng xung quanh tuyến đường sắt trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	20	20	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
52	Đường giao thông khu vực trường TH Quang Trung (cơ sở 2) quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
53	Tuyến phố đi bộ đường An Hải Đông 1 phường An Hải Đông	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
54	Đầu tư vịnh dừng xe, tường rào cổng ngõ một số trường học trên địa bàn quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
55	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè đường K20	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	10	10	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
56	Tuyến đường quy hoạch 34m có mặt cắt (5m-10,5m-3m-10,5m-5m) đoạn qua Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2 có điểm đầu giao với đường Võ Chí Công, điểm cuối giao với đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Sở GTVT	Q. Ngũ Hành Sơn	50		50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
57	Đường giao thông khu Trung tâm văn hóa phía Bắc quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
58	Đường quy hoạch 7,5m trước xưởng may phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	10	10	20	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
59	Đường Khái Tây 1, phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
60	Đường Khái Tây 2, phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
61	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Khu dân cư Thị An, phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
62	Vịnh dừng xe trước trường học trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
63	Cải tạo, nâng cấp đường Trần Văn Đán	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
64	Xây dựng tuyến đường 10,5m trước Cổng Trường đại học Việt Hàn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	10	50	Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT (tên cụ: Đường quy hoạch 10,5 m trước trường Đại học Việt Hàn).
65	Nâng cấp mở rộng đường Dương Sơn – ADB5 (giao với đường ĐT605, Hòa Tiến) – Yên Nê 2 – Thạch Bò - Bắc An (giao với đường Hòa Tiến–Hòa Phong (ADB5)	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bố trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMDT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
66	Nâng cấp mở rộng đường Cẩm Nê - Thạch Bô, Hòa Tiến	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
67	Tuyến đường từ ĐH 409 - La Bông - Đường ADB 5 Hòa Tiến - Hòa Phong	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025; việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
68	Nâng cấp mở rộng đường Giăng Đông – ĐT605, Hòa Châu	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025; việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
69	Tuyến đường từ Quốc lộ 1A - thôn Phong Nam - ĐT 605, Hòa Châu	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025; việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
70	Tuyến đường từ QL 1A, nhà văn hóa thôn Miếu Bông đi Quang Châu	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
71	Tuyến đường ĐH 10 Hòa Phú đoạn từ cầu Hội Phước đi QL 14G	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
72	Tuyến đường từ chợ Túy Loan - Phú Hòa (giao với đường Tiên Sơn - Túy Loan)	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
73	Nâng cấp mở rộng đường từ trường Mầm non Hòa Phong 1 - Thạch Bô, Hòa Phong	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
74	Xây dựng mới tuyến đường ven Sông Túy Loan, từ cầu Giăng - chợ Túy Loan cũ và từ chợ Túy Loan cũ - Nà Ớt Bô Bán, thuộc xã Hòa Phong	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. Việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
75	Nâng cấp mở rộng đường từ Công chào thôn Quang Châu (Giáp QL1A) đến đường Vành đai Hòa Phước-Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT. DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025; việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT. Dự kiến TMĐT dưới 100 tỷ đồng. - DA nhằm xây dựng Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.
76	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Ngũ Hành Sơn	Sở GTVT	TPĐN		10	50	50	
77	Tuyến đường ADB5 đoạn từ đường Ngô Xuân Thu đến cầu Trường Định	Sở GTVT	TPĐN		10	50	50	
78	Cải tạo, nâng cấp mặt đường và mương thoát nước tại Khu TĐC Đa Phước; Tổ 32, 33, 34, 36 Phan Văn Định; Khu dân cư Bách Khoa (tổ 7, 8, 9)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			20	20	Bổ trí vốn CBĐT, ý kiến của cử tri.
79	Đường dẫn phía Nam cầu Thuận Phước	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà			50	50	Công văn số 1949/UBND-SGTVT của UBND TP về việc liên quan đến việc đầu tư xây dựng đường gom phía Bắc đường dẫn cầu Thuận Phước. DA được Đại biểu HĐND thành phố phản ánh tại kỳ họp HĐND TP cuối năm 2023.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
80	Xử lý sạt lở khu vực tuyến đường cơ động quốc phòng trên bán đảo Sơn Trà	Sở GTVT	Q. Sơn Trà			30	50	Theo chủ trương của UBND thành phố tại Công văn số 6568/UBND-SGTVT ngày 28/11/2023, bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư vào Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT trong Quý III/2024.
81	Cầu nối khu dân cư Mân Quang 1 qua Khu đô thị Hòa Xuân	Sở GTVT	TPĐN			20	50	Theo đề xuất của Sở GTVT và đề nghị của Thường trực HĐND TP tại Thông báo số 89/TB-VP ngày 06/11/2023 của Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND TP.
82	Đường nối từ đường ĐT 601 vào đường cao tốc La Sơn- Hoà Liên	Sở GTVT	TPĐN				50	Theo đề xuất của đơn vị dự kiến chủ đầu tư DA, xem xét sự cần thiết DA và hiệu quả đầu tư.
83	Điều chỉnh kết cấu hạ tầng phục vụ phương án phân luồng các loại xe sơ - mi rơ - moóc, các xe kéo rơ - moóc lưu thông từ cảng Tiên Sa về đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Sở GTVT	TPĐN				50	Đơn vị đề nghị bổ sung Danh mục CBĐT (Tại CV số 4677/SGTVT-KH ngày 11/10/2023 của Sở GTVT). HĐND thành phố thống nhất danh mục CBĐT tại kỳ họp cuối năm 2023. Đầu tư kết hợp đề xuất DA Mở rộng mặt đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (Đoạn từ QL 1A - Trần Đại Nghĩa) và tổ chức giao thông lại tuyến đường Lê Văn Hiến
84	Sửa chữa, cải tạo bó vỉa, vỉa hè trục Tôn Đức Thắng, Nguyễn Lương Bằng và Nguyễn Văn Cừ	Sở GTVT	TPĐN				50	Sở GTVT đề nghị bổ sung Danh mục KHV CBĐT năm 2024 (Tại CV số 4677/SGTVT-KH ngày 11/10/2023 của Sở GTVT). Xin ý kiến HĐND thành phố.
85	Kè chống sạt lở Khe Định, thôn Nam Yên, xã Hòa Bắc	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang				50	Công văn số 2140/UBND-TH ngày 28 tháng 4 năm 2023 của UBND thành phố thực hiện Thông báo số 430-TB/TU ngày 05/4/2023 của Thành ủy về Kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Hòa Bắc.
86	Đầu tư điện chiếu sáng tuyến đường ĐT601 (đoạn từ UBND xã Hòa Bắc đến Tà Lang, Giản Bí)	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	Công văn số 2140/UBND-TH ngày 28 tháng 4 năm 2023 của UBND thành phố thực hiện Thông báo số 430-TB/TU ngày 05/4/2023 của Thành ủy về Kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Hòa Bắc
87	Đầu tư kè taluy tuyến đường ĐT601	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	Công văn số 2140/UBND-TH ngày 28 tháng 4 năm 2023 của UBND thành phố thực hiện Thông báo số 430-TB/TU ngày 05/4/2023 của Thành ủy về Kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Hòa Bắc
88	Dự án Kè chống sạt lở khẩn cấp sông nhánh trên địa bàn huyện Hòa Vang	Chi Cục Thủy lợi	H. Hòa Vang				50	Đơn vị đề xuất tại BC số 651/BC-CCTL ngày 17/10/2023
89	Dự án Kè chống sạt lở khẩn cấp sông nhánh (lưu vực sông Túy Loan, sông Cu Đê) xã Hòa Phú, Hòa Bắc huyện Hòa Vang.	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang				50	Theo đề xuất của đơn vị, xin ý kiến HĐND thành phố.
90	Kè chống sạt lở sông Túy Loan thông Hòa Hải, xã Hòa Phú	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang				50	Theo đề xuất của đơn vị, xin ý kiến HĐND thành phố.
91	Tuyến đường kết nối từ đường số 1 Khu Công nghệ cao đến tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối dài (đoạn qua Khu Công nghệ thông tin tập trung)	Sở GTVT	H. Hòa Vang	0	0		50	Bổ trí vốn CBĐT, cân đối nguồn lực theo thời điểm hoàn thành công tác CBĐT. Khái toán ban đầu TMDT không quá 40 tỷ đồng. DA cần thiết nhằm khai thác hiệu quả các công trình đã và đang được đầu tư trong khu vực DA, tạo sự đồng bộ, khớp nối giao thông trên địa bàn.
92	Tuyến đường Vành đai phía Tây (đoạn qua Khu công nghệ thông tin tập trung)	Sở GTVT	H. Hòa Vang	50	50			Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
93	Cải tạo đường giao thông nông thôn Lê Sơn Nam - Nam Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	0	0	0	0	Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư giai đoạn thí điểm.
94	Đầu tư lắp đặt hàng rào 02 bên đường sắt đoạn qua địa bàn phường Chính Tấn (Đoạn từ đường Hà Huy Tập đến đường Thuận An 6)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	2,550			Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
1.2	THƯƠNG MẠI	13 CT		200	285	410	650	
1	Chợ Hòa Phú	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	HTKT, GPMB, hỗ trợ và tái định cư Dự án Chợ Đầu mối Hòa Phước	Sở Công thương	H. Hòa Vang	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Nâng cấp mở rộng chợ Bình Kỳ, phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Chợ Quán Hộ	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
5	Chợ Đông Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Liên Chiểu	50	20	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, chậm nhất trong Quý I/2024.
6	Chợ khu vực Phước Lý	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Chợ Khái Tây, phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Cải tạo, nâng cấp chợ Hoà Cẩm phường Hoà Thọ Đông, quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, triển khai thực hiện phù hợp với quy định hiện hành về nhóm các chợ được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công.
9	Xây dựng mới chợ Hòa Sơn trên đường ĐH2	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			50	50	
10	Xây dựng chợ xã Hòa Ninh tại vị trí nhà máy thủy sản khô	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			50	50	
11	Dự án Khu làm việc và Đào tạo khởi nghiệp	Sở KH&CN	TPĐN				50	Văn bản số 453/-TB/TU ngày 31/5/2023 của Thành ủy Đà Nẵng về việc Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp ngày 23/5/2023, trong đó, đề nghị Ban cán sự đảng UBND thành phố chỉ đạo UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất việc đầu tư xây dựng tòa nhà Khu làm việc và Đào tạo khởi nghiệp tại đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà.
12	Nâng cấp chợ Hòa Khánh trở thành điểm phục vụ du lịch, kết hợp chợ truyền thống	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu				50	Nghiên cứu đầu tư, phù hợp quy định hiện hành về đối tượng đầu tư công áp dụng đối với các chợ.
13	Cải tạo, nâng cấp mở rộng chợ Bắc Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0		50	Nghiên cứu đầu tư, phù hợp quy định hiện hành về đối tượng đầu tư công áp dụng đối với các chợ.
14	Chợ Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	0		Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
1.3	DU LỊCH	19 CT		250	220	520	700	
1	Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè, bãi cát tuyến biển Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp - Trường Sa phục vụ du lịch	Sở Du lịch	Q. Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Đầu tư, bổ sung cơ sở hạ tầng, cải tạo cảnh quan, tiện ích công cộng phục vụ quản lý, khai thác du lịch ven biển tuyến đường Nguyễn Tất Thành	Sở Du lịch	TP. Đà Nẵng	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Dự án đầu tư phát triển du lịch khu căn cứ cách mạng K20	Sở Du lịch	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	100	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Cải tạo nhà vệ sinh lối xuống biển	Sở Du lịch	Q. Ngũ Hành Sơn	50		0	50	Theo đề nghị của Ban Quản lý bán đảo Sơn Trà và các bãi biển du lịch Đà Nẵng tại Công văn số 848/BQLBDST-KHĐT ngày 22/09/2023 đề nghị điều chỉnh giảm kế hoạch vốn không thể giải ngân trong năm 2023
5	Lối xuống biển dành cho người khuyết tật	Sở Du lịch	TP. Đà Nẵng	50		0	50	Theo đề nghị của Ban Quản lý bán đảo Sơn Trà và các bãi biển du lịch Đà Nẵng tại Công văn số 848/BQLBDST-KHĐT ngày 22/09/2023 đề nghị điều chỉnh giảm kế hoạch vốn không thể giải ngân trong năm 2023
6	Công viên công cộng ven biển (đoạn từ đường Ngõ Thì Sĩ đến đường Nguyễn Văn Thoại)	Sở Du lịch	Q. Ngũ Hành Sơn	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Đầu tư hạ tầng, tiện ích để phát triển du lịch cộng đồng tại bãi biển Thọ Quang – Mân Thái (khu vực phía Đông đường Hoàng Sa) theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng Thọ Quang - Mân Thái	Sở Du lịch	Q. Sơn Trà	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Khu phố du lịch An thượng (giai đoạn 2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
9	Nâng cấp cải tạo bãi tắm công cộng Thanh Khê	Sở Du lịch	Q. Thanh Khê	30	30	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Nâng cấp cải tạo bãi tắm công cộng Liên Chiểu	Sở Du lịch	Q. Liên Chiểu	30	30	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Điều chỉnh mở rộng khu vực Bãi tắm Non Nước	Sở Du lịch	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0	0	50	- DA chưa được bổ trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP. - DA thu hồi đất vụ án P.V.A.Vũ, chưa dự kiến chính xác tổng mức.
12	Đầu tư nâng cấp nhà vệ sinh công cộng ven biển tuyến đường Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp - Trường Sa	Sở Du lịch	Q.Sơn Trà			50	50	
13	Trồng cây xanh ven biển khu vực Mân Thái - Thọ Quang	Sở Du lịch	Q.Sơn Trà			50	50	
14	Đầu tư các hạng mục hạ tầng phục vụ cho hoạt động thí điểm (cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, cảnh quan cây xanh...) và hạng mục khu vui chơi trẻ em tại một số bãi biển dọc hai tuyến biển đường Hoàng Sa-Võ Nguyên Giáp-Trường Sa và Nguyễn Tất Thành	Sở Du lịch	TPĐN	50		0		
15	Triển khai hệ thống quản lý khách thông minh tham quan, dã ngoại tại bán đảo Sơn Trà	Sở Du lịch	Q. Sơn Trà	50	50	0		
16	Nâng cấp cải tạo bãi tắm công cộng Nam Xuân Thiều	Sở Du lịch	Q. Liên Chiểu	50		0		
17	Cải tạo, nâng cấp các điểm dừng chân tại bán đảo Sơn Trà	Sở Du lịch	Q.Sơn Trà	50		0		
18	Trạm dừng chân trên ngọn Thủy Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, công trình phục vụ Quy hoạch khu di tích đặc biệt Ngũ Hành Sơn theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.
19	Nhà hàng và Bến du thuyền tại khu vực phía Nam Cảng Sông Hàn	Sở Xây dựng	Q.Hải Châu					Kết hợp Dự án Quảng trường TP.
1.4	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	21 CT		50	1,160	210	1,100	
1	Nâng cấp vườn ươm Trạm Lâm sinh và Phát triển giống lâm nghiệp	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	HTKT Vùng sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn ứng dụng công nghệ cao xã Hòa Phú	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	450	0	50	Theo đề nghị của đơn vị tại Công văn số 1016/NNPTNT-KH ngày 27/7/2023
3	Đầu tư trồng cây xanh Nghĩa trang Hòa Sơn theo quy hoạch được duyệt	Sở Xây dựng	TPĐN	10	10	10	50	Tên cũ: Đầu tư trồng cây xanh Nghĩa trang Hòa Sơn, Hòa Ninh, An Châu theo quy hoạch được duyệt (Đơn vị đề nghị điều chỉnh tại CV số 7896/SXD-VP ngày 16/10/2023)
4	Xây dựng Trụ sở mới nhà làm việc Chi cục Kiểm Lâm	Sở NN&PTNT	Xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang		50		50	Theo đề nghị của Sở NN&PTNT tại Công văn số 3153/SNN-KHTCXD ngày 03/8/2023
5	Xây dựng mới trạm bảo vệ rừng Sông Nam	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Nâng cấp Vườn ươm Trạm lâm sinh và phát triển giống lâm nghiệp	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác tuần tra, quản lý bảo vệ và PCCC	Sở NN&PTNT	TPĐN	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Kê khăn cấp chống sạt lở tại khu vực nhà văn hoá thôn 1 và khu vực hạ lưu khe suối Đục, thôn An Sơn, xã Hoà Ninh, huyện Hoà Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
9	Tu sửa, xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở hạ lưu cầu An Tân 1 và thượng lưu cầu An Tân 2, xã Hòa Phong	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50		10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Tu sửa, xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở tại khu vực hạ lưu khe cầu Mùn bị sạt lở bờ tả, xã Hòa Phong	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Kè chống sạt lở Khe Tân Thanh, đoạn hạ lưu cầu Tân Thanh, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
12	Kè chống sạt lở bờ tả sông Túy Loan, đoạn qua thôn Hòa Phát và thôn Phú Túc, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
13	Kè chống sạt lở Khe Rằm (thôn An Định) và Khe Hóc Giếng, Khe Ông Hòe (thôn Nam Yên) xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
14	Kè chống sạt lở Khe Suối Đục đoạn nối tiếp kè thôn 1 (hạ lưu cầu dân sinh), Thôn 1 và đoạn hạ lưu Cầu An Sơn (đoạn nối tiếp hạ lưu kè bờ tả cầu An Sơn), thôn An Sơn, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
15	Kiên cố hóa tuyến kênh tiêu từ Chợ mới 3 xã ra sông Vĩnh Điện, thôn Giáng Nam 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
16	Nạo vét, kiên cố hóa, chống sạt lở và bồi lấp đất các kênh tiêu thoát nước tại các xã Hòa Khương, Hòa Phong, Hòa Tiến, huyện Hoà Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
17	Xất dựng Trụ sở mới nhà làm việc Chi cục Kiểm lâm	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang			50	100	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
18	Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đường nội đồng, kênh mương cho các vùng sản xuất nông nghiệp thành phố Đà Nẵng	Sở NN&PTNT	TPĐN				50	Bổ trí vốn triển khai thực hiện căn cứ nguồn lực còn lại của KHV trung hạn 2021-2025.
19	Dự án kiên cố hóa kênh mương nội đồng trên địa bàn huyện Hòa Vang	Chi Cục Thủy lợi	H. Hòa Vang				50	Bổ trí vốn triển khai thực hiện căn cứ nguồn lực còn lại của KHV trung hạn 2021-2025. Đơn vị đề xuất tại BC số 651/BC-CCTL ngày 17/10/2023
20	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ các khu vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở NN&PTNT	TPĐN				50	Bổ trí vốn triển khai thực hiện căn cứ nguồn lực còn lại của KHV trung hạn 2021-2025. Đơn vị đề xuất tại BC số 651/BC-CCTL ngày 17/10/2023
21	Dự án kiên cố hóa kênh mương nội đồng trên địa bàn các xã Hòa Khương, Hòa Phong, Hòa Nhơn, Hòa Phú, Hòa Tiến huyện Hòa Vang	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang				50	Bổ trí vốn triển khai thực hiện căn cứ nguồn lực còn lại của KHV trung hạn 2021-2025. Đơn vị đề xuất tại BC số 651/BC-CCTL ngày 17/10/2023
22	Nâng cấp Cảng cá Thọ Quang (giai đoạn 2)	Sở NN&PTNT	Q. Sơn Trà	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
23	HTKT Vùng sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn ứng dụng công nghệ cao xã Hòa Khương và xã Hòa Phong	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
1.5	CÔNG NGHIỆP	11 CT		80	960	360	1,400	
1	Trung tâm chia chọn tự động và kho bãi	Sở GTVT	H. Hòa Vang	0	0	0	0	Bổ trí vốn CBĐT để triển khai các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư.
2	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên tuyến đường Hùng Vương và đường Lý Thái Tổ	BQL DA ĐTCSHTUT	Q. Thanh Khê, Hải Châu		680	50	1,050	Điều chỉnh thông tin chủ đầu tư tại Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 thành Chủ đầu tư là Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên. Khẩn trương hoàn thành công tác CBĐT chậm nhất trong tháng 2/2024.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
3	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên tuyến đường Hùng Vương	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê, Hải Châu	40		50	50	Bổ trí vốn CBĐT. Điều chỉnh tên dự án, tên cũ là Hạ ngầm hệ thống điện chiếu sáng trên tuyến đường Hùng Vương, Lý Thái Tổ theo NQ 80/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 và QĐ 3236/QĐ-UBND ngày 16/7/2022. Theo đề xuất của Sở XD tại vb 2643/SXD-HTKT ngày 18/4/2023. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên tuyến đường Lý Thái Tổ	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê, Hải Châu	40		50	50	Bổ trí vốn CBĐT. Điều chỉnh tên dự án, tên cũ là Hạ ngầm hệ thống điện chiếu sáng trên tuyến đường Hùng Vương, Lý Thái Tổ theo NQ 80/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 và QĐ 3236/QĐ-UBND ngày 16/7/2022. Theo đề xuất của Sở XD tại vb 2643/SXD-HTKT ngày 18/4/2023. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Đầu tư điện chiếu sáng giao thông Nghĩa trang Hòa Sơn	Sở Xây dựng	TPĐN	10	10	10	50	Tên cũ: Đầu tư điện chiếu sáng giao thông Nghĩa trang Hòa Sơn, Hòa Ninh, An Châu (Đơn vị đề nghị điều chỉnh tại CV số 7896/SXD-VP ngày 16/10/2023)
6	Cải tạo sửa chữa HTKT KCN Hòa Khánh	BQL KCN & CNC ĐN	Q. Liên Chiểu	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Cải tạo sửa chữa HTKT KCN dịch vụ thủy sản ĐN	BQL KCN & CNC ĐN	Q. Sơn Trà	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư, gộp với DA Nâng cấp cải tạo tuyến công thu gom nước thải đường Nguyễn Phúc, đường Bùi Quốc Hưng Khu Công nghiệp thủy sản Đà Nẵng, đảm bảo theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/5/2021. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Mở rộng Làng nghề truyền thống đá Mỹ nghệ Non Nước	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	0	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, đáp ứng yêu cầu cấp bách trong nhiều năm qua.
9	Làng đá chè Hòa Sơn g/d 3	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Mở rộng tủ điện điều khiển chiếu sáng trung tâm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 3	Sở Xây dựng	TPĐN			10	10	Hiện nay, Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 7696/TTr-SXD ngày 09/10/2023 trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. DA cần thiết để đáp ứng nhu cầu nhân dân.
11	Đầu tư hệ thống điện và hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường lên các Khu du lịch dịch vụ đỉnh Sơn Trà (đoạn từ Bàn cờ Tiên đến Khu du lịch, nghỉ dưỡng Intercontinental)	Sở Công thương	Q. Sơn Trà	100	100	30	30	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
12	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50			Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
13	Di dời đường dây trung thế 22kV băng ngang mặt hồ trong ranh giới dự án Khu du lịch sinh thái Nam Ô	Sở Công thương	Q. Liên Chiểu	50	50	0		Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
14	Điện chiếu sáng tuyến đê kè biển phường Hoà Hiệp Nam	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu	0	0	0		
15	Cấp điện khu vực đèn biển Tiên sa, bán đảo Sơn Trà	Sở Công thương	Q. Sơn Trà	0	0	0		
1.6	CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC	60 CT		1,500	2,955	2,440	5,340	
1	Tuyến thoát nước chính từ hạ lưu kênh thoát nước Khu Công nghệ cao về kênh thoát lũ xã Hòa Liên (xư lý ngập úng khu vực thấp lũ)	Sở Xây dựng	TPĐN	1,000	1,000	500	1,500	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. DA đã được HĐND TP phê duyệt CTĐT, đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong tháng 02/2024.
2	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải các khu tái định cư trên địa bàn xã Hòa Sơn, Hòa Liên và phường Hòa Khánh Bắc về trạm xử lý nước thải Liên Chiểu	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang, Q. Liên Chiểu	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý II/2024.
3	Tuyến cống thoát nước từ bãi rác Khánh Sơn về kênh Hòa Mỹ	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu	80	80	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý II/2024.
4	Đậy kín tuyến kênh hờ dài khoản 500m tại khu vực đường Hồng Thái - Tân Trào	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý II/2024.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
5	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên 04 tuyến đường nội thị (Phan Châu Trinh, Lê Lợi, Hoàng Diệu và Ông Ích Khiêm)	Sở Xây dựng	TPĐN	50	50	50	1,000	Bổ trí vốn CBDT.Điều chỉnh tên dự án, tên cũ là Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm HTKT trên 06 tuyến đường nội thị (Phan Châu Trinh, Lê Lợi, Hoàng Diệu, Hùng Vương, Lý Thái Tổ và Ông Ích Khiêm) theo NQ 80/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 và QĐ 3236/QĐ-UBND ngày 16/7/2022. Theo đề xuất của Sở XD tại vb 2643/SXD-HTKT ngày 18/4/2023. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý II/2024.
6	Hệ thống thoát nước tại khu vực Kiệt 16 đường Bà Bang Nhân, Kiệt 12, 22 đường Đặng Thái Thân và khu vực lân cận	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Theo đề xuất của UBND quận Ngũ Hành Sơn tại Công văn số 2627/UBND-PTCKH ngày 27/9/2023 điều chỉnh tên dự án để phù hợp với Quyết định chủ trương đầu tư số 1576/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND thành phố Đà Nẵng. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý II/2024. Tên cũ: Hệ thống thoát nước tại khu vực kiệt 16 đường Bà Bang Nhân
7	Hệ thống thoát nước, xử lý ngập úng khu dân cư tổ 48, 50, 51 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý I/2024.
8	Nạo vét sông Tây Tịnh	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	100	100	50	50	Thông nhất đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư là UBND huyện Hòa Vang, điều chỉnh và thống nhất thông tin ghi tại danh mục chuẩn bị đầu tư thuộc QĐ 1512/QĐ-UBND ngày 20/7/2023. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý I/2024.
9	Các tuyến kênh trạm bơm An Trạch (Kênh chính, N5-A, N7)	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý I/2024.
10	Di dời tuyến cống hộp thoát nước dọc đường Trần Thị Lý (cống Duy Tân)	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Tuyến cống thu gom nước thải đường 2/9 (giai đoạn 2 từ cầu Hoà Xuân đến trạm xử lý nước thải Hoà Xuân) và cải tạo Trạm xử lý nước thải Hòa Cường	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Đề nghị chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý III/2024.
12	Tuyến cống thoát nước khớp nối hạ lưu tuyến cống hiện trạng trên đường Trần Nam Trung	Sở Xây dựng	TPĐN	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
13	Hệ thống kênh mương nhằm đảm bảo cảnh quan đô thị và giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn quận Liên Chiểu	UBND quận Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
14	Hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện phổi	Sở Y tế	TP ĐN	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
15	Hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện Tâm thần	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
16	Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước và thu gom nước thải cho lưu vực Trạm XLNT Phú Lộc	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
17	Xử lý thoát nước khu vực xung quanh sân bay Đà Nẵng (gồm: Cải tạo hồ ga, cửa thu nước đường Trần Xuân Lê và vùng lân cận; Bổ sung tuyến cống thoát nước nổi từ hồ Thạc Gián qua hồ Công viên 29/3; Cải tạo các tuyến cống đường Hoàng Hoa Thám, Lê Duẩn)	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Điều chỉnh tên DA theo đề xuất của đơn vị. Tên cũ: Xử lý thoát nước khu vực xung quanh sân bay Đà Nẵng (gồm: Nâng nền cục bộ, cải tạo hồ ga, cửa thu nước khu vực đường Trần Xuân Lê và vùng lân cận; Bổ sung tuyến cống thoát nước nổi từ hồ Thạc Gián qua hồ Công Viên 29/3; Bổ sung tuyến cống thoát nước dọc đường Hoàng Hoa Thám)
18	Xử lý thoát nước khu vực xung quanh sân bay Đà Nẵng	Sở Xây dựng	TP ĐN		50	50	50	Theo chủ trương của UBND thành phố tại Công văn số 4491/UBND-ĐTĐT ngày 22/8/2023, bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư vào Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn tại đợt điều chỉnh gần nhất.
19	Xây dựng các tuyến cống ngầm dưới lòng đường dọc một số tuyến đường nội thị	Sở Xây dựng	TP ĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
20	Nâng cấp, cải tạo các trạm bơm phục vụ công tác xử lý thoát nước và chống ngập úng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	TP ĐN	50	50	50	50	Điều chỉnh tên DA theo đề xuất của đơn vị. Tên cũ: Mua sắm thiết bị phục vụ công tác xử lý thoát nước, chống ngập úng

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
21	Cải tạo hệ thống thoát nước khu vực đường Trần Xuân Lê và tuyến cống thoát nước liên phường Xuân Hòa (đoạn từ hồ Xuân Hòa đến sông Phú Lộc)	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê			0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
22	Sửa chữa, cải tạo tuyến kênh thoát nước Phú Lộc	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê			20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư theo yêu cầu của HĐND thành phố tại vb 236/HĐND-ĐT ngày 09/11/2023.
23	Sửa chữa, cải tạo tuyến kênh thoát nước B14	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê			20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư theo yêu cầu của HĐND thành phố tại vb 236/HĐND-ĐT ngày 09/11/2023.
24	Nạo vét, nâng cấp cải tạo hồ điều tiết khu vực thượng lưu tuyến kênh thoát nước Phần Lãng	Sở Xây dựng	TP ĐN		50	50	50	Theo chủ trương của UBND thành phố tại Công văn số 4491/UBND-ĐTĐT ngày 22/8/2023, bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư vào Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn tại đợt điều chỉnh gần nhất.
25	Đầu tư xây dựng bến bãi lấy nước phục vụ công tác chữa cháy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	TP ĐN	50	50	20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
26	Đầu tư nâng cấp các tuyến kênh An Trạch - Đồng Nghệ - Hòa Trung (N2 An Trạch, N2A An Trạch, N1B Đồng Nghệ - giai đoạn 2, kênh chính Hòa Trung, kênh N1-2 Hòa Trung)	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
27	Đầu tư nâng cấp các kênh Bích Bắc (N2 Bích Bắc, N7B Bích Bắc, N11 Bích Bắc)	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
28	Cống thoát nước đường Lê Văn Lương (khu vực trạm biến áp 110kV Cảng Tiên Sa)	UBND Q. Sơn Trà	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
29	Đầu tư nâng cấp các tuyến kênh Hòa Phú (Kênh chính Đồng Tréo, Hồ Trầy, Phú Túc, Trạm bơm Đồng Lâm)	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
30	Kênh chính Trạm bơm Đồng Lâm, kênh chính hồ Hồ Cau, kênh N1 hồ Hồ Cau, kênh chính hồ Hóc Gối và Kênh chính hồ Diêu Phong	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
31	Kênh chính hồ Hồ Trầy, hồ An Nhơn, hồ Hồ Lãng, hồ Hồ Cái, hồ Phú Túc	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
32	Nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới các trạm bơm phục vụ tưới cho sản xuất nông nghiệp	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
33	Đầu tư nâng cấp trạm bơm Thái Lai xã Hòa Nhơn, các trạm bơm Cẩm Toại, Thạch Bô xã Hòa Phong	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
34	Nâng cấp, sửa chữa các đập dâng phục vụ tưới cho sản xuất nông nghiệp	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
35	Nhà quản lý trạm bơm Túy Loan	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
36	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Quý	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn	30	30	10	30	Bổ trí vốn CBĐT. DA nhằm xử lý vấn đề thoát nước theo kiến nghị của cử tri khu vực dự án trong nhiều năm. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
37	Hệ thống thu gom nước thải khu vực dọc đường Nguyễn Tất Thành (các đoạn còn lại)	Sở Xây dựng	TPĐN	10	10	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
38	Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc tuyến cống Khe Cạn và nâng cấp cải tạo tuyến đường Nguyễn Như Hạnh (phần còn lại)	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
39	Nạo vét lòng hồ và sàn bê tông cảnh quan vườn ra hồ Thạc Gián - Vĩnh Trung	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
40	Xây đập ngăn để giữ, điều tiết nguồn nước nhằm xử lý ô nhiễm môi trường và hạn chế xâm ngập mặn nguồn nước Kênh Phú Lộc	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	20	20	10	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ căn đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
41	Gia cố, sửa chữa tuyến kênh thoát lũ hồ Hòa Trung	BQL khu CNC và các KCN ĐN	H. Hòa Vang	50	150	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
42	Mương thoát nước kết hợp đường bê tông tại khu dân cư phía đông đường Nguyễn Như Hạnh	UBND quận Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
43	Nâng cấp mở rộng kiệt 177 Nguyễn Văn Cừ (vào trường THCS Nguyễn Thái Bình)	UBND quận Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	10	Bổ trí vốn CBĐT.
44	Đầu tư, cải tạo hệ thống kênh Công Quỳnh	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Cẩm Lệ			50	50	Theo kết luận của Chủ tịch UBND thành phố Lê Trung Chinh tại buổi làm việc với UBND quận Cẩm Lệ tại TB số 22/TB-VP ngày 14/01/2023
45	Tuyến cống thoát nước từ đường Lê Tấn Trung tới cống Thọ Quang - Biển Đông phường Thọ Quang	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà			50	50	Tuyến mương hồ nổi Lê Tấn đến cống Thọ Quang - Biển Đông, K25 Lê Tấn Trung (Văn phòng UBND thành phố có Công văn số 2624/VP-ĐTĐT ngày 17/7/2023 về việc phương án thoát nước khu vực đường Lê Tấn Trung và khu vực lân cận)
46	Nạo vét sông Cu Đê phục vụ cho phát triển du lịch	UBND quận Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	-	-	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, triển khai thực hiện DA đáp ứng mục tiêu phát triển du lịch của TP, triển khai thực hiện NQ10 của Thành ủy, DA qua nhiều lần đề xuất danh mục từ đầu nhiệm kỳ.
47	Nâng cấp trạm bơm Ông Ích Khiêm (Giai đoạn 2)	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
48	Xây dựng tuyến đường nối từ đường Huyện Quang ra đường Hoàng Sa (kết hợp tuyến cống chính xử lý ngập úng cho khu vực)	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Theo Kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại Thông báo số 402/TB-VP ngày 25/9/2023 giao UBND quận Sơn Trà, Ban QLDA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên phối hợp hoàn thiện phương án đầu tư xây dựng tuyến đường Huyện Quang kết hợp hệ thống thoát nước chính, bảo đảm giải quyết căn cơ tình trạng ngập úng tại khu vực
49	Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực đường Lê Tấn Trung và tuyến đường nối từ đường Huyện Quang ra đường Hoàng Sa (công trình còn lại của Dự án phát triển bền vững thành phố Đà Nẵng)	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
50	Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa về sông Hàn cho lưu vực Mỹ Khê - Mỹ An (từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Hồ Xuân Hương)	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn	30	30	50	50	Bổ trí vốn CBĐT theo Kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy tại buổi kiểm tra thực tế hiện trạng khu vực DA. Đề nghị khẩn trương thực hiện công tác CBĐT theo quy định.
51	Công viên kết hợp với thoát nước khu vực vệt kẹp đường Vành đai và đường số 4 Khu CN Hòa Khánh	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA cấp bách nhằm xử lý khẩn cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố theo đề nghị của HĐND thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023.
52	Cải tạo mở rộng hệ thống thoát nước đường số 4 Khu CN Hòa Khánh	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA cấp bách nhằm xử lý khẩn cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố theo đề nghị của HĐND thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023.
53	Đầu tư Tuyến cống từ kênh Phú lộc ra Nguyễn Tất Thành (trên đường Phùng Hưng)	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA cấp bách nhằm xử lý khẩn cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố theo đề nghị của HĐND thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023.
54	Xây mới, cải tạo hệ thống thoát nước trên địa bàn quận Liên Chiểu - Tuyến kênh từ hồ Bàu Tràm đến kênh Hòa Khánh - Cu Đê	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA cấp bách nhằm xử lý khẩn cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố. Theo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở KHĐT tại vụ 704/BC-SKHĐT ngày 19/12/2023. Tên cũ: Xây dựng tuyến kênh thoát nước từ hồ Bàu Tràm ra sông Cu Đê
55	Hệ thống thu gom nước thải tại khu vực dọc phía bờ tây sông Hàn (dọc đường Bạch Đằng, đoạn từ đường Như Nguyệt đến Bình Minh 6)	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu			50	50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025. Xem xét thời điểm và nguồn lực cân đối triển khai CBĐT trong năm. Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại vụ 9199/SXD-HTKT ngày 23/11/2023.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
56	Hệ thống thu gom nước thải tại khu vực dọc phía bờ Đông sông Hàn (dọc đường Trần Hưng Đạo)	Sở Xây dựng	Q. Sơn Trà			50	50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025. Xem xét thời điểm và nguồn lực cân đối triển khai CBĐT trong năm. Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại vb 9199/SXD-HTKT ngày 23/11/2023.
57	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực xung quanh Âu thuyền Thọ Quang	Sở Xây dựng	Q. Sơn Trà			50	50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025. Xem xét thời điểm và nguồn lực cân đối triển khai CBĐT trong năm. Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại vb 9199/SXD-HTKT ngày 23/11/2023.
58	Xây dựng các Trạm Xử lý nước thải trên địa bàn Huyện Hòa Vang	Sở TN&MT	H. Hòa Vang	-	-		50	Đã chưa được bổ trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP.
59	Tuyến kênh thoát nước phía Nam Khu Công nghệ cao về cầu An Sơn	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang	-	-		50	Đã chưa được bổ trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP.
60	Tuyến thoát nước chính khu vực xã Hòa Sơn và kênh thoát lũ Hòa Liên	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang	-	-		50	Bổ trí vốn CBĐT.
61	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Xuân quận Cẩm Lệ	Sở Xây dựng	Q. Cẩm Lệ	50	50			Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
62	Nâng cấp cải tạo tuyến cống thu gom nước thải đường Nguyễn Phúc, đường Bùi Quốc Hưng Khu Công nghiệp thủy sản Đà Nẵng	Sở Xây dựng	Q. Sơn Trà	0	0			Điều chỉnh giảm, gộp vào dự án Cải tạo sửa chữa HTKT KCN dịch vụ thủy sản ĐN
63	Dự án khắc phục các điểm ngập úng của các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50			0	
64	Xử lý ngập úng tại khu vực tổ 1, 2, 5, 6 phường Thanh Khê Tây	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	0	0			
65	Xử lý ngập úng tại Tổ 58-59 phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà	Sở Xây dựng	Q. Sơn trà	0	0			
66	Tuyến kênh thoát nước từ khu tái định cư Hòa Nhơn ra sông Túy Loan	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang	0	0			
67	Tuyến kênh N5 hồ chứa nước Đồng Nghệ	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang	0	0			Đã đã hoàn thành công tác CBĐT.
68	Nâng cáo năng lực quan trắc khí tượng, thủy văn chuyên dùng trong lĩnh vực thủy lợi	Sở NN&PTNT	TPĐN	50	50	0		Đã đã hoàn thành công tác CBĐT.
1.7	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	29 CT		1,760	1,742	1,010	1,830	
1	Bổ sung, hoàn thiện Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai TPĐN	Sở TNMT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Xây dựng CSDL và hệ thống thông tin quản lý kho tư liệu TN & MT	Sở TNMT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Dự án hiện đại hóa trung tâm thông tin chỉ huy kết hợp hệ thống camera phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự giao thông và các phần mềm quản lý thông minh	Sở TTTT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận và các Đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2021 - 2025	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN/Văn phòng Thành ủy	TPĐN	50	50	50	50	
5	Đầu tư xây dựng Hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh tại thành phố Đà Nẵng	Sở GTVT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
6	Xây dựng CSDL bản đồ công trình, nhà ở, quy hoạch, cây xanh, điện chiếu sáng, cấp thoát nước thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở Xây dựng	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Cập nhật, nâng cấp nền tảng và ứng dụng dùng chung Hệ thống thông tin chính quyền điện tử	Sở TTTT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Hình thành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở TTTT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
9	Xây dựng kho dữ liệu thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở TTTT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Đầu tư hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tổng thể trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Sở TTTT	TPĐN	550	432		450	Bổ trí vốn CBĐT.
11	Truy xuất nguồn gốc thực phẩm (giai đoạn 2)	Ban ATTP	TPĐN	50	50	20	50	Bổ trí vốn CBĐT.
12	Xây dựng Trung tâm tích hợp kiểm soát khả năng phục hồi đô thị xanh và thông minh	Sở TTTT	TPĐN	50	50	30	50	Bổ trí vốn CBĐT.
13	CSDL hồ sơ sức khỏe công dân	Sở Y tế	TPĐN	50	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
14	Bệnh viện thông minh	Sở Y tế	TPĐN	50	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
15	Chăm sóc y tế qua mạng	Sở Y tế	TPĐN	50	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
16	Hệ thống quản lý thông minh Khu công nghiệp Hoà Khánh	BQL Khu CNC & các KCN ĐN	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
17	Đề án xây dựng quận thông minh tại quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	10	10	10	10	Bổ trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025.
18	Đề án chuyển đổi số quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. DA đảm bảo phương án KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025.
19	Chuyển đổi số tại Báo Đà Nẵng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	Sở TTTT	TPĐN	100	100	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
20	Mạng không dây diện rộng (Wireless MAN)	Sở TTTT	TPĐN	100	100	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
21	Phòng tin học đạt chuẩn trên địa bàn quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	80	80	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
22	Giám sát cây xanh thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở Xây dựng	TP Đà Nẵng	60	60	0	60	Bổ trí vốn CBĐT.
23	Giám sát hệ thống cấp nước thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở Xây dựng	TP Đà Nẵng	60	60	0	50	Bổ trí vốn CBĐT.
24	Giám sát hệ thống thoát nước thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở Xây dựng	TP Đà Nẵng	60	60	0	60	Bổ trí vốn CBĐT.
25	Hệ thống giám sát, điều khiển điện chiếu sáng công cộng thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh	Sở Xây dựng	TP Đà Nẵng	60	60	0	50	Bổ trí vốn CBĐT.
26	Đề án chuyển đổi số huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
27	Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 2)	Sở TTTT	TPĐN	0	0	50	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT để triển khai nội dung trang thiết bị của giai đoạn 1 đang triển khai dở dang, đang chờ ý kiến của TW để tiếp tục thực hiện.
28	Xây dựng cổng thông tin du lịch Đà Nẵng và ứng dụng Danang Fantasticity theo hướng đồng bộ, tất cả dịch vụ du lịch trong một ứng dụng	Sở Du lịch	TPĐN	50	50	0	50	Bố trí vốn CBĐT.
29	Công trình hệ thống giám sát du lịch thông minh giai đoạn 2	Sở Du lịch	TPĐN				50	Bố trí vốn CBĐT.
30	Giám sát đỗ xe	UBND Q. Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
II	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	102 CT		2,410	3,517	3,380	5,420	
1	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Ngũ Hành Sơn	Sở GDĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Trường THPT Cẩm Lệ (xây mới khối phòng học, hội trường)	Sở GDĐT	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Xây mới khối lớp học Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 1 - cơ sở 1	Sở GDĐT	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trung tâm GDTX số 2	Sở GDĐT	TPĐN	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trung tâm GDTX số 3	Sở GDĐT	TPĐN	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sở GDĐT	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Sở GDĐT	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Xây mới Khối phòng học bộ môn và sân thể thao Trường THPT Liên Chiểu	Sở GDĐT		50	5	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
9	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo			0	0	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở GDĐT	TPĐN	0	0	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		50	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong quý I/2024.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	0	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. NHS	Q. Ngũ Hành Sơn	50	40	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
x	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện (giai đoạn 2)	UBND các quận, huyện; Sở GDĐT	TPĐN			100	100	Theo chỉ đạo của Bộ GDĐT tại QĐ 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023; chủ trương của UBND TP tại vb 7145/UBND-ĐTĐT ngày 28/12/2022; theo đề nghị của Sở GDĐT tại vb 2800/SGDDĐT-HCSN ngày 29/9/2023 và đề nghị của Sở TC tại vb 3257/STC-HCSN ngày 29/9/2023. Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm soát, tham mưu chặt chẽ thủ tục theo quy định, đảm bảo đối tượng đầu tư công theo Luật ĐTC và tổng kết việc thực hiện thi điểm trước khi thực hiện giai đoạn 2.
11	Mua sắm bổ sung bàn ghế cho học sinh cấp tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn thành phố	UBND các quận, huyện; Sở GDĐT	TPĐN			100	100	Theo chủ trương của UBND TP tại vb 487/T-VP ngày 03/11/2023; theo đề nghị của Sở GDĐT tại vb 3519/SGDDĐT-KHTC ngày 22/11/2023. Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm soát, tham mưu chặt chẽ thủ tục theo quy định, đảm bảo đối tượng đầu tư công theo Luật ĐTC.
12	Mở rộng, cải tạo trường mầm non 19/5	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong quý II/2024.
13	Trường THCS Lý Thường Kiệt	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
14	Trường Mầm non Cẩm Vân (xây mới)	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
15	Mở rộng Trường Mầm non Ánh Hồng	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		50	50	Tiếp tục bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA chậm nhất trong Quý II/2024.
16	Mở rộng trường TH Tây Hồ	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong quý I/2024.
17	Trường liên cấp TH-THCS Hoà Thuận Đông và Mở rộng K149 Lê Đình Lý	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
18	Trường tiểu học Hà Huy Tập (Khối nhà hướng Nam)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
19	Xây mới khối phòng học bộ môn trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
20	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm (Giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
21	Xây mới khối hiệu bộ, bộ môn, khối lớp học trường Tiểu học Ngô Sĩ Liên	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
22	Xây mới khối lớp học 3 tầng trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi cơ sở 1 (Xây thay thế dãy phòng học 2 tầng khu B)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. TMĐT dự kiến của dự án: 32,529 tỷ đồng.
23	Xây mới khối lớp học Trường THCS Nguyễn Lương Bằng	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
24	Xây mới khối phòng học bộ môn, hiệu bộ và khu bếp, nâng cấp tường rào trường tiểu học Duy Tân	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
25	Trường tiểu học Hòa Hiệp - Giai đoạn 1 (Cơ sở 2 của trường tiểu học Triệu Thị Trinh)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
26	Xây mới điểm trường chính- Trường mầm non Măng Non tại khu TDC phường Hoà Hiệp Nam (tổ 19)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT.
27	Trường phổ thông nhiều cấp học Cao Thắng	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	100	100	50	50	Đã bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025. Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT năm 2024 theo đề xuất của đơn vị tại vb 4231/UBND-TCKH ngày 07/12/2023. Tên cũ: Đầu tư Trường phổ thông nhiều cấp học (thay thế cho đầu tư Trường Tiểu học Chi Lăng theo QĐ 2435/QĐ-UBND)

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
28	Xây mới thay thế một số hạng mục và mở rộng diện tích trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
29	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Nguyễn Chí Thanh	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, đảm bảo điều kiện bố trí KHV năm 2024.
30	Khu giáo dục thể chất tiêu chuẩn quốc tế Trường Mầm non Sơn Ca (phục vụ học kỹ năng sống cho trẻ)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
31	Trường Tiểu học Quang Trung (cơ sở 1)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
32	Xây mới thay thế Trường Mầm non Hòa Mỹ (cơ sở Trần Hưng Đạo)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
33	Hệ thống PCCC và thu hồi chống sét các trường quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
34	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Huỳnh Bá Chánh	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	20	50	Bổ trí vốn CBĐT, Theo QĐ 2267/QĐ-UBND của UBND thành phố ngày 17/10/2023
35	Xây mới Trường Tiểu học khu vực đường Phạm Khiêm Ích - Nguyễn Cơ Thạch - Hoàng Trọng Mậu (Trường tiểu học Trần Quang Diệu 2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	20	50	Bổ trí vốn CBĐT, Theo QĐ 2267/QĐ-UBND của UBND thành phố ngày 17/10/2023
36	Trường Tiểu học Diên Hồng (cơ sở 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
37	Trường Tiểu học Hòa Thọ Tây	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
38	Trường Tiểu học Hòa Xuân 2	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
39	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Trần Nhân Tông cơ sở 2	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ		50	30	50	DA đã được bố trí vốn CBĐT tại KHV trung hạn 2021-2025. Bố trí vốn CBĐT năm 2023 để khẩn trương triển khai thực hiện. UBND Q. Cẩm Lệ chịu trách nhiệm triển khai sớm, thông báo cử tri được biết sau nhiều lần phản ánh.
40	Trường Tiểu học Lê Kim Lăng (giai đoạn 2)	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	550	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
41	Trường THCS Nguyễn Hồng Ánh	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
42	Trường tiểu học Hòa Phú	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	0	0	50	50	Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.
43	Mở rộng trường tiểu học Bạch Đằng	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		50	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong quý I/2024 (đã có QĐ phê duyệt chủ trương Số 2191/QĐ-UBND 09/10/2023).
44	Mở rộng lối vào trường tiểu học Hùng Vương	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		20	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong quý I/2024 (đã có QĐ phê duyệt chủ trương Số 1908/QĐ-UBND 05/9/2023).
45	Xây mới khối lớp học trường TH Phan Đăng Lưu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
46	Trường TH Phù Đồng (cơ sở 1)	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
47	Trường MN Tuổi Thơ	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
48	Trường tiểu học Lê Quang Sung	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
49	Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu (khối nhà Hiệu bộ)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
50	Xây mới lại các dãy phòng học trường THCS Lương Thế Vinh	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
51	Trường tiểu học và THCS Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Nghiên cứu phương án xây dựng Trường Tiểu học Hồng Quang cơ sở 2 và Trường THCS Hòa Minh cơ sở 2.
52	Trường THCS Hòa Khánh Nam	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
53	Trường tiểu học Võ Thị Sáu cơ sở 2 (Trường tiểu học Hòa Minh)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Tên cũ: Trường tiểu học Hòa Minh
54	Trường tiểu học Hòa Khánh Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
55	Khối lớp học và khối bộ môn, khối hiệu bộ Trường THCS Lê Độ - cơ sở 2	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
56	Xây mới thay thế khối lớp học - Trường MN Hòa Mỹ (cơ sở 1)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
57	Xây mới thay thế khối hiệu bộ - Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
58	Xây mới thay thế khối hiệu bộ - Trường THCS Lê Độ	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	0	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. DA đã được phê duyệt CTĐT. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
59	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
60	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
61	Xây mới thay thế khối lớp học trường TH Nguyễn Phan Vinh (cơ sở 1)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
62	Xây mới thay thế một số hạng mục Trường TH Tô Vĩnh Diện	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
63	Xây mới thay thế và mở rộng Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
64	Trường mầm non khu vực Sơn Thủy	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	40	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
65	Trường THCS Hòa Xuân	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	10	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
66	Trường Tiểu học Hòa Phát	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	10	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
67	Mở rộng Trường Tiểu học Thái Thị Bôi	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	10	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
68	Mở rộng Trường THCS Nguyễn Công Trứ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	10	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
69	Trường Mầm non Hòa Tiến 1	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
70	Trường mầm non Hòa Phú	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
71	Trường Mầm non Hòa Phong	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
72	Trường Tiểu học số 2 Hòa Sơn điểm trường An Ngãi Tây (giai đoạn 2)	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
73	Trường tiểu học Lâm Quang Thự	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
74	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	40	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
75	Xây mới Trường mầm non Măng non	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn 2021-2025 của thành phố.
76	Mở rộng, cải tạo trường MN 19/5	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
77	Xây mới trường MN Ánh Hồng	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
78	Xây mới khối phía đông trường TH Lê Đình Chinh	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
79	Xây mới nhà đa năng trường TH Võ Thị Sáu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024.
80	Xây mới khu hiệu bộ, phòng bộ môn, phòng học và nhà vệ sinh dãy hướng Tây trường TH Lý Công Uẩn	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024.
81	Xây mới khối hiệu bộ và phòng học trường THCS Lê Thánh Tôn	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
82	Trường Tiểu học Hàm Nghi (khối nhà lớp học hướng Đông, hướng Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	42	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
83	Trường THCS Hoàng Diệu	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
84	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu (Giai đoạn 2: Xây dựng mới tại Đất quân đội)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
85	Trường Tiểu học Ngô Sĩ Liên Cơ sở 2	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
86	Mở rộng đầu tư trường mầm non Sơn Ca	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
87	Khối lớp học Trường THCS Nguyễn Chơn	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	10	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
88	Trường tiểu học Hòa Xuân 2 - giai đoạn 1 (cơ sở 2 Trường tiểu học Trần Văn Dư)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Liên Chiểu	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
89	Xây mới Trường Mầm non tại KDC Bá Tùng 3, Mân Quang	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
90	Xây mới Trường Tiểu học tại KDC Bá Tùng 3, Mân Quang	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
91	Cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy các trường mầm non công lập quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
92	Cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy các trường tiểu học công lập quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
93	Cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy các trường THCS công lập quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
94	Trường THPT Phan Thành Tài	Sở GDĐT	TPĐN	50	10	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
95	Mở rộng trường Mầm non Hoàng Cúc	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà			10	10	Theo đề xuất của đơn vị tại Công văn số 3503/UBND-TCKH ngày 18/10/2023. Bổ trí vốn CBĐT.
96	Ứng dụng CNTT trong quản lý, hoạt động dạy và học	Trường Cao đẳng nghề ĐN	TPĐN			30	50	Theo đề xuất của đơn vị tại Công văn số 312/CĐN-TCHCQT ngày 21/11/2023.
97	Bổ sung trang bị bàn ghế cho học sinh cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông	Sở GDĐT	TPĐN				50	Bổ trí vốn CBĐT theo chủ trương của UBND thành phố tại TB 487/TB-VP ngày 13/11/2023 và đề xuất của đơn vị tại vb 3519/SGDDĐT-KHTC ngày 22/11/2023.
98	Xây dựng khối lớp học Trường Tiểu học Trần Quang Diệu	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025.
99	Xây mới khối lớp học Trường Mầm non Vàng Anh	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025.
100	Trường THCS Huỳnh Bá Chánh (xây mới bổ sung khối phòng học, phòng bộ môn)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025.
101	Xây mới khối lớp học Trường Tiểu học Tô Hiến Thành	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025.
102	Xây mới nhà đa năng Trường Tiểu học Lê Văn Hiến □	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025.
103	Mở rộng Trường tiểu học Hoàng Văn Thụ	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	10	0		Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư DA.
104	Xây mới thay thế Khối hiệu bộ và đây lớp học trường THCS Lý Tự Trọng	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30			Đã hoàn thành công tác CBĐT DA.
105	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ (khối lớp học và phòng bộ môn)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30				Đã hoàn thành công tác CBĐT DA.
106	Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng	Sở LĐTBXH	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
107	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn (khỏi nhà lớp học hướng Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
108	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu (khỏi nhà lớp học hướng Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
109	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai (khỏi nhà lớp học hướng Tây)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	0			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
110	Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu (khỏi nhà lớp học hướng Tây)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	0	0			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
111	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm - quận Thanh Khê (khỏi nhà hướng Đông Bắc)	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	0			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
112	Nâng tầng 3 khối lớp học Trường Tiểu học Mai Đăng Chon	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50		0	0	Đã hoàn thành công tác CBĐT.
113	Trường mầm non Tân Trà (nâng tầng 3 khối phòng học)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	10	0	0	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
114	Trường tiểu học Lê Bá Trinh (Cải tạo khối lớp học, khối hiệu bộ)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	10			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
115	Xây mới thay thế khối lớp học 2 tầng trường tiểu học Phạm Hồng Thái	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50		0	0	Đã hoàn thành công tác CBĐT.
116	Xây mới khối lớp học 9 phòng 03 tầng Trường THCS Lê Lợi	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50		0	0	Đã hoàn thành công tác CBĐT.
117	Trường Mầm non Ngọc Lan - cơ sở Đông Trà (nâng tầng 3 khối phòng học, phòng chức năng và mới khối đa năng)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0	0	0	Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.
118	Xây mới Trường Mầm non Hoàng Anh (cơ sở Bá Tùng)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0	0	0	Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.
119	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Hoàng Dư Khương	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
120	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	0	0	0	Đã hoàn thành công tác CBĐT.
121	Nâng cấp, cải tạo trường Tiểu học Hoa Lư - Cơ sở 1	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	0	0	Đã hoàn thành công tác CBĐT.
122	Trường phổ thông nhiều cấp học phường Thọ Quang	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
123	Trường THPT Phước Lý	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Liên Chiểu					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
124	Xây mới Trường Tiểu học tại khu đô thị Hòa Hải 1-3 g/đ 2	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
125	Xây mới Trường Tiểu học khu vực đường Phạm Khiêm Ích - Nguyễn Cơ Thạch - Hoàng Trọng Mậu	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
126	Xây mới Trường Tiểu học khu ven sông - Đồng Nò	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
127	Trường Tiểu học tại KDC vùng đệm khu vực chính trang 30ha phường Hòa Quý (Đồng Nò)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
128	Xây mới Trường THCS Hòa Hải (Khu đô thị Hòa Hải H1-3 g/đ 2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
129	Trường Mầm non Hòa Phát	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
130	Trường Mầm non Khuê Trung 2	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
131	Trường Tiểu học Hòa An	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
132	Trường THCS Hòa Phát	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
133	Trường THCS Hòa An	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
134	Trường THCS Hòa Thọ Tây	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
135	Khu đô thị Đại học thuộc phường Hòa Quý (Pegasus)	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
136	Khu nghiên cứu đào tạo tại khu vực 108 ha phía Nam đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa và phía Tây đường Mai Đăng Chơn	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
137	Xây mới Trường THCS Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
138	Trường THCS Trần Quang Khải	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
139	Trường tiểu học số 1 Hòa Nhơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
140	Trường THCS Ông Ích Đường	UBND H. Hòa Vang				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
141	Trường mẫu giáo khu dân cư Hòa Minh 5	UBND Q. Liên Chiểu				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
142	Xây mới Trường THPT Ông Ích Khiêm	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
143	Trường THPT Nguyễn Hiền	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
144	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
145	Trường THPT Hòa Liên	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
146	Trường THPT Thanh Khê 2	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
147	Trường THPT Tôn Thất Tùng	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
148	Trường THPT Nguyễn Trãi	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
149	Trường THPT sinh thái Hòa Xuân	Sở GDĐT				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
150	Mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, làm việc cho Trường THPT Hòa Xuân (nay là Trường THPT Nguyễn Văn Thoại)	Sở GDĐT	Quận Cẩm Lệ			0		Đã hoàn thành.
151	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến	Sở GDĐT	Quận Cẩm Lệ			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
152	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Võ Chí Công	Sở GDĐT	Quận Ngũ Hành Sơn			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
153	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Sơn Trà	Sở GDĐT	Quận Sơn Trà			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
154	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Tôn Thất Tùng	Sở GDĐT	Quận Sơn Trà			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
155	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Thanh Khê	Sở GDĐT	Quận Thanh Khê			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
156	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Thái Phiên	Sở GDĐT	Quận Thanh Khê			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
157	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Hiền	Sở GDĐT	Quận Hải Châu			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
158	Trường mầm non Hòa Bắc	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
159	Trường Tiểu học số 2 Hòa Nhơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
160	Trường THCS Nguyễn Bá Phát	UBND H. Hòa Vang				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
161	Trường THCS Cao Thắng	UBND Q. Sơn Trà				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
162	Trường Phổ thông cấp 1, 2 (Thọ Quang)	UBND Q. Sơn Trà				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
163	Trường THCS Nguyễn Thiện Thuật (Xây dựng cơ sở 2)	UBND Q. Cẩm Lệ				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
164	Trường THCS Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
165	Trường TH thuộc phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
166	Trường TH Hòa Quý tại KDC Bá Tùng 3	UBND Q. Ngũ Hành Sơn				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
167	Trường TH thuộc phường Khuê Mỹ (Trần Quang Diệu 2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
168	Trường TH Hòa Hiệp Bắc 1	UBND Q. Liên Chiểu				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
169	Trường TH Hòa Hiệp Nam 1	UBND Q. Liên Chiểu				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
170	Trường TH Âu Cơ	UBND Q. Liên Chiểu				0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
171	Trường THCS Hòa Khánh Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
172	Xây mới 12 phòng học, 3 phòng bộ môn, nhà vệ sinh; thay cửa nhôm xingfa cho các phòng học trường tiểu học Bùi Thị Xuân	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
173	Xây mới dãy phòng học 04 tầng tại trường THCS Ngô Thi Nhậm	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
174	Trường Tiểu học Hòa Liên	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
175	Trường Mầm non Hòa Phước	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
176	Trường Mầm non số 2 Hòa Liên	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			0		Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
177	Mua sắm trang thiết bị đào tạo các nghề trọng điểm	Trường Cao đẳng nghề ĐN	TPĐN					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
178	Phát triển, xây dựng chương trình, giáo trình các nghề trọng điểm	Trường Cao đẳng nghề ĐN	TPĐN					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
179	Đổi ứng dự án Tăng cường lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản	Trường Cao đẳng nghề ĐN	TPĐN					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
180	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật Đà Nẵng)	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
181	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng)	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
182	Quy hoạch khu đất giáo dục (Trường Đại học Duy Tân)	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
183	Xây mới khối phía Nam trường THCS Hồ Nghinh	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
184	Trường Tiểu học Hòa Phước	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang					Chậm bố trí KHV do nguồn lực còn lại chưa đáp ứng ở thời điểm hiện nay.
V	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ	4 CT		0	0	0	70	
1	Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ	Sở KH&CN	Q. Cẩm Lệ	0	0		20	ĐV đề nghị điều chỉnh tên dự án "Nâng cấp Trung tâm Công nghệ Sinh học thành Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển CNSH phục vụ Nông nghiệp và Y dược cho các tỉnh vùng Nam Trung Bộ" thành "Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ" Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 phê duyệt Đề án
2	Xây dựng mới Trại thực nghiệm nông nghiệp Hòa Khương	Sở NN&PTNT	H. Hòa Vang				50	
3	Trung tâm kiểm nghiệm thực phẩm chuyên sâu	Ban ATTP	TPĐN	0	0	0		Gộp vào Đề án thành phổ thông minh theo đề nghị của Đảng đoàn HĐND TP 134-CV/ĐĐ ngày 28/6/2022.
4	Nhà thực nghiệm nuôi trồng nấm tự nhiên và nhà nấm cao cấp	Sở KH&CN	Q. Cẩm Lệ	0	0	0		
IV	Y TẾ	25 CT		1,450	520	1,140	1,190	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
1	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế			0	0			
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Tân Chính	Sở Y tế	Q. Thanh Khê	50	15	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường An Khê	Sở Y tế	Q. Thanh Khê	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Hải Châu 1	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Thanh Bình	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Bình Thuận	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Nam Dương	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Mỹ An	Sở Y tế	Q. Ngũ Hành Sơn	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Khuê Mỹ	Sở Y tế	Q. Ngũ Hành Sơn	50	5	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Hòa Hải	Sở Y tế	Q. Ngũ Hành Sơn	50	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Hòa Phát	Sở Y tế	Q. Cẩm Lệ	50	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Tam Thuận	Sở Y tế	Q. Thanh Khê	50	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế xã Hòa Bắc	Sở Y tế	H. Hòa Vang	50	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
x	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế xã Hòa Phong	Sở Y tế	H. Hòa Vang	50	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Bệnh viện Đà Nẵng- Mở rộng, khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ (Tên cũ: Bệnh viện Đà Nẵng - HTKT vào bãi đỗ xe ngầm (mở rộng bệnh viện Đà Nẵng)	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Bệnh viện Y học nhiệt đới	Sở Y tế	Q. Ngũ Hành Sơn	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Nâng cấp, cải tạo Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn	Sở Y tế	Q. Ngũ Hành Sơn	300	300	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	Sở Y tế	H. Hòa Vang	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Bổ sung trang thiết bị y tế cho các Trung tâm tại Bệnh viện Đà Nẵng	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Xây mới 02 khối ở bệnh nhân tại Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần	Sở LĐTBXH	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Dự án đầu tư Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) thành phố Đà Nẵng	CDC	TPĐN	50	50	0	50	Bổ trí vốn CBDT. DA đã được TW dự kiến phương án nguồn vốn, đảm bảo triển khai. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
9	Đầu tư, xây dựng, nâng cấp sửa chữa bệnh viện tâm thần Đà Nẵng	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu	50	5	50	50	Điều chỉnh tên DA chuẩn bị đầu tư tại NQ 80/NQ-HĐND ngày 15/12/2022, tên cũ "Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng"
10	Cải tạo, sửa chữa cơ sở nhà số 66 Phan Đăng Lưu thuộc Bệnh viện Mắt Đà Nẵng	Sở Y tế	Q. Hải Châu	50		50	50	Bổ trí vốn CBDT, DA được HĐND thành phố thống nhất danh mục chuẩn bị đầu tư và phương án nguồn vốn theo quy định tại kỳ họp cuối năm 2022.
11	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng	Sở Y tế	TPĐN	50	5	50	50	Bổ trí vốn CBDT, DA được HĐND thành phố thống nhất danh mục chuẩn bị đầu tư và phương án nguồn vốn theo quy định tại kỳ họp cuối năm 2022.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
12	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu	50	0	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, DA được HĐND thành phố thống nhất danh mục chuẩn bị đầu tư và phương án nguồn vốn theo quy định tại kỳ họp cuối năm 2022.
13	Khởi điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung Bướu	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu	50	5	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định.
14	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Phước Mỹ	Sở Y tế	Q. Sơn Trà			50	50	Dự án chưa được bổ trí vốn trung hạn. Đề xuất bổ sung vào danh mục đầu tư trung hạn 2021-2025. Bổ trí vốn CBĐT năm 2024
15	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Thanh Khê Tây	Sở Y tế	Q. Thanh Khê			50	50	Dự án chưa được bổ trí vốn trung hạn. Đề xuất bổ sung vào danh mục đầu tư trung hạn 2021-2025. Bổ trí vốn CBĐT năm 2024
16	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Vĩnh Trung	Sở Y tế	Q. Cẩm Lệ			50	50	Dự án chưa được bổ trí vốn trung hạn. Đề xuất bổ sung vào danh mục đầu tư trung hạn 2021-2025. Bổ trí vốn CBĐT năm 2024
17	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Bình Hiên	Sở Y tế	Q. Hải Châu			50	50	Dự án chưa được bổ trí vốn trung hạn. Đề xuất bổ sung vào danh mục đầu tư trung hạn 2021-2025. Bổ trí vốn CBĐT năm 2024
18	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Hoà Khánh Bắc	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu			50	50	Dự án chưa được bổ trí vốn trung hạn. Đề xuất bổ sung vào danh mục đầu tư trung hạn 2021-2025. Bổ trí vốn CBĐT năm 2024
19	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế phường Hoà Hiệp Nam	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu			50	50	Dự án chưa được bổ trí vốn trung hạn. Đề xuất bổ sung vào danh mục đầu tư trung hạn 2021-2025. Bổ trí vốn CBĐT năm 2024
20	Mở rộng trạm y tế xã Hòa Ninh	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
21	Trạm y tế tại xã Hòa Sơn vị trí nút giao tuyến giao thông kết nối nhà ga và đường 49 m phía Đông núi Dương Ba Làng	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			30	30	Bổ trí vốn CBĐT.
22	Trung tâm tầm soát ung thư thuộc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu			20	20	DA cần thiết, xin ý kiến HĐND thành phố bổ trí vốn CBĐT.
23	Khu phục hồi chức năng chất lượng cao tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Đà Nẵng	Sở Y tế	TPĐN			20	20	DA cần thiết, xin ý kiến HĐND thành phố bổ trí vốn CBĐT.
24	Trạm xã quân dân y Hòa Bắc	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang			20	20	Công văn số 3483/UBND-SKHĐT ngày 07/7/2023 của UBND thành phố
25	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	Sở Y tế	TPĐN			20	20	Bổ trí vốn CBĐT.
26	Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
27	Bệnh viện dã chiến - Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu					Đã hoàn thành DA.
28	Bệnh viện dã chiến số 2 - Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 3	Sở Y tế	Q. Liên Chiểu					Đã hoàn thành DA.
V	VĂN HÓA THÔNG TIN, PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH	93 CT		650	3,800	2,160	4,470	
1	Đầu tư cảnh quan hai bên bờ Sông Hàn (phía bờ Đông)	Sở Xây dựng	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Chiếu sáng nghệ thuật "Dòng sông ánh sáng"	Sở Xây dựng	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Công viên văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn	Sở VH&TT	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Nâng cấp, cải tạo công viên 29 tháng 3	UBND quận Thanh Khê	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Xử lý chống thấm và khắc phục các hư hỏng, xuống cấp tại Cung Văn hóa Thiếu nhi Đà Nẵng	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
6	Cải tạo cảnh quan via hè bờ sông dọc tuyến đường Thăng Long từ công viên Châu Á đến giáp Quận Cẩm Lệ	UBND Q. Hải Châu	TPĐN	50		50	50	Theo đề nghị của Ban QLDA Đầu tư Xây dựng các công trình Giao thông tại Công văn số 115/BC-BCTGT ngày 14/9/2023
7	Khu công viên hồ tây	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, chậm nhất trong Quý II/2024.
8	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Di tích lịch sử Đền tưởng niệm Mẹ Việt Nam anh hùng, liệt sĩ, anh hùng lực lượng vũ trang phường Hoà Hiệp Nam	Sở VH&TT	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
9	Cải tạo cảnh quan via hè đường Thăng Long (giai đoạn 2)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Cảnh quan hồ điều tiết tại khu E2 mở rộng (g/đ1)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Bảo tàng điêu khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ) - giai đoạn 1	Sở VH&TT	H. Hòa Vang	0	400	50	50	Tên cũ: Bảo tàng điêu khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ)
12	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh	Sở VH&TT	TPĐN	0	0	10	50	Nghiên cứu địa điểm thực hiện DA.
13	Xây dựng Công viên tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	- Nhóm dự án thuộc danh mục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và đầu tư để thực hiện nhiệm vụ bảo quản, tu bổ, phục hồi danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tại QĐ số 822/QĐ-TTg ngày 11/7/2023; theo đề nghị của UBND quận Ngũ Hành Sơn tại Công văn số 2627/UBND-PTCKH ngày 27/9/2023 đề nghị điều chỉnh bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư. - Yêu cầu khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, phục vụ việc đề xuất kế hoạch vốn tại kỳ họp HĐND thành phố, các đơn vị Sở, ngành hỗ trợ tích cực trong quá trình triển khai thực hiện.
14	Tạo lập không gian cảnh quan, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật xung quanh núi Kim Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
15	Tạo lập không gian cảnh quan, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật xung quanh núi Thỏ Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
16	Xây dựng tiếp cận chính, bãi đỗ xe khu vực phía Bắc núi Thủy Sơn, trung tâm đón tiếp	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
17	Xây dựng khu vực nhà Ban quản lý, trung tâm lễ hành du lịch	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
18	Đầu tư xây dựng Minh Đường, phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
19	Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo lối lên, hệ thống tam cấp, lan can, kiến trúc nhỏ, hạ tầng kỹ thuật tổng thể núi Thủy Sơn, các kiến trúc nhỏ trong các hang động	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
20	Tạo lập không gian cảnh quan, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật xung quanh núi Thủy Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn		10	10	50	
21	Quảng trường - Bảo tàng dọc trục TTHC thành phố - Bạch Đằng - Trần Phú và một số trụ sở hành chính liên quan	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	50	5	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư (Tên cũ: Khu đô thị khu vực xung quanh Di tích Thành Điện Hải).
22	Công viên công cộng (thu hồi Khu du lịch ven biển hòn ngọc Á Châu)	Sở Xây dựng	Q. N. H. Sơn	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
23	Công viên thanh niên	Sở Xây dựng	Q. Cẩm Lệ	50	50	20	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
24	Trục cảnh quan kết nối núi Thủy Sơn và Mộc Sơn	Sở Xây dựng	TPĐN		50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
25	Bia di tích cây đa bến dồ - Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Tên cũ: Bia chiến tích cây đa bến dồ - Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Bắc

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
26	Cải tạo, nâng cấp Quảng trường trung tâm quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
27	Khu công viên chuyên đề tại Khu đất Đài phát sóng An Hải	Sở Xây dựng	Q.Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
28	Cảnh quan dọc tuyến sông Cỏ Cò	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
29	Cải tạo cảnh quan, cây xanh trên tuyến đường Trần Phú - Bạch Đằng và các tuyến đường chính	Sở Xây dựng	TP ĐN	50	50	50	50	Tiếp tục bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, hoàn thành chậm nhất trong Quý II/2024.
30	Cải tạo, nâng cấp cây xanh trên một số tuyến đường	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại vb 9199/SXD-HTKT ngày 23/11/2023.
31	Khu Công viên tại khu đất đối diện đường Huyện Trần Công Chứa (đất thu hồi Cty I.V.C)	Sở Xây dựng	Quận Ngũ Hành Sơn	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
32	Trung tâm văn hóa thể thao quận Liên Chiểu (giai đoạn 4)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
34	Khu công viên phía Tây Đền thờ Thoại Ngọc Hầu	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA theo chủ trương của thành phố, chậm nhất: hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư trong tháng 03/2024.
35	Trung tâm văn hóa thể thao quận Sơn Trà (g/d 2) (Hồ bơi, bãi đậu xe, mở rộng sân tennis, cây xanh)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
36	Cải tạo, mở rộng đền thờ Bà Thân hạ xứ	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
37	Khu vực lân cận Đài tưởng niệm liệt sỹ Hòa Cẩm	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
38	Cải tạo, nâng cấp nhà làm việc khối mặt trận và các đoàn thể quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
39	Mở rộng, cải tạo cảnh quan Nghĩa trang liệt sỹ xã Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
40	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đồi Trung Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
41	Đầu tư mới xe màu 4K	Đài PTTH	TPĐN	50	50	50	50	ĐV đề nghị đổi tên dự án "Cải tạo, nâng cấp xe thu hình truyền hình truyền hình trực tiếp 43E-1883" thành "Đầu tư mới xe màu 4K"
42	Cải tạo cảnh quan kiến trúc dọc tuyến kênh Phần Lãng	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
43	Cải tạo cảnh quan kiến trúc khu vực hồ Thạc Gián – Vĩnh Trung	Sở Xây dựng	Q. Thanh Khê	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
44	Nhà quản lý điều hành khu di tích Hải Vân Quan	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
45	Thư viện tổng hợp quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA trong nhất trong Quý I/2024.
46	Khu công viên vườn dạo kết hợp cây xanh phường Thọ Quang	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA trong nhất trong Quý I/2024.
47	Trung tâm văn hóa thể thao tại dự án Đồng đường Yết Kiêu	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA trong nhất trong Quý I/2024.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
48	Đầu tư hệ thống thoát nước, công viên cảnh quan khu vực Bàu Thự	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	
49	Hoàn thiện đầu tư đầy đủ cơ sở hạ tầng tại Trung tâm Văn hóa – thông tin và Thể thao huyện	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
50	Đầu tư Nhà văn hóa thiếu nhi huyện	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
51	Đầu tư Công viên - Cây xanh - Thể dục thể thao tại Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ (khu B - phân kỳ II)	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
52	Đầu tư công viên cây xanh tại khu đất cây xanh, thể dục thể thao xã Hòa Phong	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	30	30	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
53	Đầu tư công viên cây xanh tại xã Hòa Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	30	30	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
54	Bảo tồn tu bổ và phục hồi Đình Hải Châu	Sở VH&TT	TPĐN	20	20	0	50	Bổ trí vốn CBĐT.
55	Cải tạo, nâng cấp cảnh quan, sân vườn Bảo tàng Điêu Khắc Chăm	Sở VH&TT	TPĐN	20	20	0	50	Bổ trí vốn CBĐT.
56	Đầu tư bổ sung mái che tại Bể bơi phòng chống đuối nước cho thanh thiếu nhi Đà Nẵng	Sở VH&TT	TPĐN		50	50	50	
57	Khu thiết chế thể thao dành cho sinh viên	Sở VH&TT	TPĐN		10	50	50	Theo CV số 1088-CV/TĐTN-TTNTH ngày 10/11/2023
58	Trang trí hoa - điện chiếu sáng phục vụ Tết năm 2025	Sở Xây dựng	TPĐN			50	50	
59	Trang bị hệ thống âm thanh dọc tuyến Bạch Đằng	UBND Q. Hải Châu	TPĐN			30	50	Bổ trí vốn CBĐT. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT, DA xử lý kiến nghị của cử tri.
60	Đầu tư hệ thống âm thanh bờ Đông sông Hàn	UBND Q. Sơn Trà	TPĐN			30	50	Bổ trí vốn CBĐT. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT, DA xử lý kiến nghị của cử tri, theo đề xuất của UBND Q. Sơn Trà tại VB 4231/UBND-TCKH ngày 07/12/2023. Hoàn thành thủ tục đầu tư chậm nhất trong Quý II/2024.
61	Chỉnh trang, lắp đặt mới hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực ngọn núi Thủy Sơn	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn			50	50	Theo đề nghị của UBND quận Ngũ Hành Sơn tại Công văn số 2627/UBND-PTCKH ngày 27/9/2023
62	Khảo sát, nghiên cứu tôn tạo lối lên một số ngọn núi	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn			50	50	Theo đề nghị của UBND quận Ngũ Hành Sơn tại Công văn số 2627/UBND-PTCKH ngày 27/9/2023
63	Cải tạo, sửa chữa sân bóng đá Hòa Xuân	Sở VH&TT	Cẩm Lệ			10	50	Theo chủ trương của UBND thành phố tại Công văn số 6564/UBND-SVHTT ngày 28/11/2023.
64	Công viên vườn dạo khu vực hồ điều tiết phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
65	Công viên phía Bắc cầu Bờ Quan	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT.
66	Công viên vườn dạo kết hợp nhà truyền thống của ngành giáo dục quận	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà			0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư theo đề nghị của đơn vị tại Công văn số 3503/UBND-TCKH ngày 18/10/2023.
67	Nhà tập thể dục đa năng trường THCS Hoàng Sa	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà			0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư theo đề nghị của đơn vị tại Công văn số 3503/UBND-TCKH ngày 18/10/2023.
68	Nhà thi đấu đa năng Trung tâm văn hoá, thông tin và thể thao quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT.
69	Công viên tại khu quảng trường trước Nhà hát Trưng Vương	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu				50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
70	Công viên tại khu vực chân cầu Thuận Phước	UBND Q. Hải Châu	Q.Hải Châu				50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
71	Công viên tại khu đất A3 đường Nguyễn Văn Linh	UBND Q. Hải Châu	Q.Hải Châu				50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
72	Công viên Bách Thảo	UBND H. Hòa Vang	TPĐN				50	Bổ trí vốn CBĐT, DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025. Xin ý kiến HĐND TP.
73	Nhà hát lớn thành phố	Sở VH&TT	TPĐN				50	Bổ trí vốn CBĐT, dự án triển khai bằng nguồn vốn nhà đầu tư.
74	Đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa thể thao xã phường (Phần đầu tư thiết bị âm thanh ánh sáng, TDTT theo Đề án được phê duyệt)	Sở VH&TT	TPĐN				50	- DA chưa được bổ trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP. - Giao UBND các Quận, huyện chịu trách nhiệm quản lý.
75	Đầu tư xây dựng tượng đài, điểm tượng theo Đề án Quy hoạch tượng đài được phê duyệt	Sở VH&TT	TPĐN				50	
76	Tu bổ, tôn tạo nhà cổ	Sở VH&TT	TPĐN					- Xin cơ chế sử dụng vốn chi thường xuyên.
77	Công viên Văn hóa Hùng Vương	Sở VH&TT	TPĐN				50	Vốn nhà đầu tư.
78	Quảng trường, công viên trung tâm huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025, kiểm tra sự cần thiết, hiệu quả đầu tư trong quá trình khảo sát DA. Bổ trí vốn CBĐT trong KHV hằng năm khi đáp ứng yêu cầu.
79	Cải tạo Đình làng Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu				50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025, kiểm tra sự cần thiết, hiệu quả đầu tư trong quá trình khảo sát DA. Bổ trí vốn CBĐT trong KHV hằng năm khi đáp ứng yêu cầu.
80	Đình làng Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu				10	
81	Mở rộng Trung tâm văn hóa thể thao phía Bắc quận Sơn Trà	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà				50	Khu đất phía Tây - Nam Khu Trung tâm văn hóa thể thao phía Bắc, diện tích khoảng 2.098m2 được quy hoạch là trường mầm non phục vụ công nhân khu công nghiệp (theo Quyết định số 6060/QĐ-UBND ngày 24/8/2015) nhưng dự án này chưa được triển khai. Đề xuất: thu hồi khu đất này mở rộng Trung tâm văn hóa thể thao phía Bắc.
82	Bảo tồn, phục dựng một số dự án trong Công viên văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn	Sở VH&TT	Q. Ngũ Hành Sơn				50	KH số 174/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND TP Đang lập hồ sơ CBĐT Sở VH&TT đề xuất bổ sung trung hạn
83	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục của Nhà hát Trưng Vương	Sở VH&TT	Hải Châu				50	CV số 4352/UBND-KT ngày 15/8/2023 Đang lập hồ sơ CBĐT Sở VH&TT đề xuất bổ sung trung hạn
84	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử Văn chi La Châu	Sở VH&TT	Hòa Vang				50	QĐ số 3072/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND TP Đang lập hồ sơ CBĐT Sở VH&TT đề xuất bổ sung trung hạn
85	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Lăng Ông Kim Liên	Sở VH&TT	Liên Chiểu				50	QĐ số 3072/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND TP Đang lập hồ sơ CBĐT Sở VH&TT đề xuất bổ sung trung hạn
86	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình làng An Ngãi đông	Sở VH&TT	Hòa Vang				50	QĐ số 3072/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND TP Đang lập hồ sơ CBĐT Sở VH&TT đề xuất bổ sung trung hạn
87	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, công trình công cộng tại các khu đất sau khi di dời mỏ mả trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà				50	Năm 2023 CBĐT giai đoạn 1, năm 2024 tiếp tục lập CBĐT giai đoạn 2
88	Chuyển đổi số báo chí theo hướng tòa soạn hội tụ tại Đài Phát thanh – Truyền hình Đà Nẵng giai đoạn 2023-2025	Đài PTTH	TPĐN				50	
89	Số hóa kho dữ liệu phát thanh, truyền hình	Đài PTTH	TPĐN				50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
90	Mở rộng khu nghĩa trang An Châu, xã Hòa Phú về phía Nam	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang				50	Ban QLDA đã trình Sở Xây dựng thẩm định BC đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Tờ trình số 1449/TTr-NNPTNT ngày 12/10/2023
91	Dự án Xây dựng nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	Chi Cục Thủy lợi	TPĐN				50	Đơn vị đề xuất tại BC số 651/BC-CCCTL ngày 17/10/2023
92	Nâng cấp, mở rộng Nghĩa trường Nam Ô	Sở VH&TT	Liên Chiểu				50	QĐ số 3072/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND TP Đang lập hồ sơ CBĐT
93	Chỉnh trang khớp nối cảnh quan, giao thông, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật công viên công cộng (khu vực tiếp giáp khu đất cơ sở Diêu khắc đá Nguyễn Hùng)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn					50	Bổ trí vốn CBĐT.
94	Trung tâm Văn hóa Thể thao kết hợp biểu diễn đa năng phục vụ công nhân, học sinh, sinh viên khu vực phía Tây thành phố	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	50	50	0		Đã hoàn thành thủ tục CBĐT.
95	Vườn dạo trên khu đất cây xanh góc đường Trần Thánh Tông và Phạm Ngọc Mậu của Sư đoàn 372	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	1,050	0		Đã hoàn thành CBĐT.
96	Trang trí hoa - điện chiếu sáng phục vụ Tết năm 2024	Sở Xây dựng	TPĐN	50	0			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
97	Nâng cao năng lực hệ thống hậu kỳ phục vụ việc sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình	Đài PTTH ĐN	TPĐN	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
98	Mở rộng, tu bổ và phục hồi di tích nhà thờ tộc Thái (Nhà thờ chí sỹ Thái Phiên - Mộ Thái Thị Bội)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0		
99	Cụm cờ trang trí, tuyên truyền tại các nút giao thông trên địa bàn thành phố	Sở VH&TT	TPĐN	50	50	0		
100	Đầu tư một số di tích xuống cấp giai đoạn 2021-2025 (theo QĐ số 3072/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND TP)	Sở VH&TT	TPĐN	50	50	0		
101	Di tích địa điểm nhà Mẹ Nhu và Bảy Dũng sỹ Thanh Khê, phường Thanh Khê Đông	Sở VH&TT	Q. Thanh Khê	50	50	0		
102	Đình Thạc Gián, phường Chính Gián	Sở VH&TT	Q. Thanh Khê	50	50	0		
103	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Nại Nam	Sở VH&TT	TPĐN	50	50	0		
104	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Túy Loan	Sở VH&TT	H. Hòa Vang	50	50	0		
105	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Thần Nông (Phong Lệ)	Sở VH&TT	TPĐN	50	50	0		
106	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Nhà thờ làng Quan Châu	Sở VH&TT	H. Hòa Vang	50	50	0		
107	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa Đình Hòa Mỹ	Sở VH&TT	TPĐN	50		0		
108	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Mộ Thủy tổ Huỳnh Đức	Sở VH&TT	TPĐN	50		0		
109	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Mộ ngài tiền hiền Phan Công Thiễn	Sở VH&TT	TPĐN	50		0		

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
110	Mở rộng cơ sở hạ tầng khu lăng mộ Ông Ích Khiêm	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0		
111	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Nghĩa trũng Hòa Vang	Sở VH&TT	TPĐN	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
112	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình làng Dương Lâm	Sở VH&TT	TPĐN	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
113	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đình Văn Dương	Sở VH&TT	TPĐN	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
114	Bảo tàng Biển Việt Nam tại Đà Nẵng	Sở VH&TT	Q. Sơn Trà	0	0			Chậm bố trí danh mục do nguồn lực còn lại không đáp ứng được ở thời điểm hiện nay.
115	Công viên phía mặt tiền đường Trường Sa đoạn từ đường Huyện Trần Công Chúa đến sát cơ sở đá Nguyễn Hùng	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0			Chậm bố trí vốn CBĐT.
116	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Di tích lịch sử Đền tướng niệm Mẹ Việt Nam anh hùng, liệt sĩ, anh hùng lực lượng vũ trang phường Hoà Hiệp Nam	Sở VH&TT		0	0			Đã có chủ trương đầu tư.
117	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, công trình công cộng tại các khu đất sau khi di dời mỏ mả trên địa bàn quận Sơn Trà	Sở VH&TT		0	0	0		Đã có chủ trương đầu tư.
118	Cảnh quan, công viên cây xanh các khu đất trống phường Hòa An	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0	0			Chậm bố trí danh mục do nguồn lực còn lại không đáp ứng được ở thời điểm hiện nay.
119	Cảnh quan, công viên cây xanh các khu đất trống phường Hòa Xuân	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0	0			Chậm bố trí danh mục do nguồn lực còn lại không đáp ứng được ở thời điểm hiện nay.
120	Cảnh quan, công viên cây xanh các khu đất trống phường Khuê Trung	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0	0			Chậm bố trí danh mục do nguồn lực còn lại không đáp ứng được ở thời điểm hiện nay.
121	Trung tâm văn hóa thể thao phường Hòa Phát	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0	0			Đề nghị sử dụng vốn dân sinh.
122	Trung tâm văn hóa thể thao phường Hòa Xuân (tại khu E1 đường Thanh Hóa - 29/3 - Võ An Ninh)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0	0			Đề nghị sử dụng vốn dân sinh.
123	Công viên phục vụ nhân dân tại các phường Khuê Mỹ, Hòa Quý, Hòa Hải, quận NHS	Sở Xây dựng	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0			
124	Công viên cảnh quan xung quanh hồ Bàu Tràm	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu	0	0			
125	Cầu lạc bộ thể thao biển	Sở VH&TT	TPĐN	50	50	0		
126	Đầu tư các hạng mục thuộc Khu Liên hợp TĐTT Hòa Xuân	Sở VH&TT	TPĐN					Chậm bố trí danh mục do nguồn lực còn lại không đáp ứng được ở thời điểm hiện nay.
127	Cụm sân quần vợt tại Khu Liên hợp TĐTT Hòa Xuân	Sở VH&TT	TPĐN					Chậm bố trí danh mục do nguồn lực còn lại không đáp ứng được ở thời điểm hiện nay.
VI	MÔI TRƯỜNG	23 CT		300	315	2,100	2,600	
1	Đầu tư, nâng cấp, cải tạo một số hạng mục Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn giai đoạn 2 (hộc rác số 7 tại khu vực bãi rác Khánh Sơn)	Sở TN&MT	TPĐN	50	5	1,500	1,600	Tiếp tục bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, chủ đầu tư, các cơ quan có liên quan khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo trình phê duyệt DA chậm nhất trong tháng 7/2024.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
2	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Ngũ Hành Sơn	Sở TNMT	Q. Ngũ Hành Sơn	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Cẩm Lệ	Sở TNMT	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Trang thiết bị phân loại rác phục vụ phân loại rác tại nguồn giai đoạn 3	Sở TNMT	TPĐN	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Tuyến kênh thoát nước từ khu tái định cư Hòa Nhơn đến sông Túy Loan	Sở Xây dựng	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA, chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ được giao, trình phê duyệt DA chậm nhất trong Quý I/2024.
6	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	Sở Xây dựng	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực xã Hòa Tiến, Hòa Vang	Sở TN&MT	H. Hòa Vang		5	50	50	- Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư theo chủ trương của UBND thành phố tại VB 5486/UBND-STNMT ngày 09/10/2023. - Giao đơn vị thực hiện công tác CBĐT theo NQ 38/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 và QĐ 1512/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND thành phố; theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng và phát triển đô thị tại Công văn số 2490/BHTPTĐT-KH ngày 12/10/2023. - Yêu cầu khẩn trương thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, việc
8	Trạm trung chuyển kết hợp phân loại rác theo Kế hoạch 3R tại khu vực phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ	Sở TNMT	Q. Cẩm Lệ	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
9	Cải tạo, mở rộng, nâng công suất Trạm trung chuyển tại đường Nguyễn Đức Trung từ 18 tấn/ngày lên 100 tấn/ngày	Sở TNMT	Q. Thanh Khê	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Nâng cấp, cải tạo và đầu tư trang thiết bị các trạm trung chuyển hiện hữu, đảm bảo mỹ quan và vệ sinh môi trường (07 Trạm: Chợ đầu mối, Hòa An, Hòa Thọ, Chi Lăng, Đồng Đa, Sơn Trà vị trí cũ, Ngũ Hành Sơn tại Trạm xử lý nước thải)	Sở TNMT	TPĐN	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Khu vực hồ điều tiết tại Khu dân cư Xuân Hòa A	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
12	Xây dựng các Trạm trung chuyển rác thải trên địa bàn huyện Hòa Vang	Sở TNMT	H. Hòa Vang		50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
13	Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực Hòa Tiến, Hòa Vang	Sở TN&MT	H. Hòa Vang		50	50	50	
14	Dự án ô chôn lấp tại vị trí phía Đông Hộc rác số 6 của dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn	Sở TNMT	H. Hòa Vang				50	Bổ trí vốn CBĐT, DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025. Xin ý kiến HĐND TP.
15	Quy hoạch khấp nối tổng thể khu vực bãi rác Khánh Sơn	Sở TN&MT	H. Hòa Vang				50	Bổ trí vốn CBĐT, DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025. Xin ý kiến HĐND TP.
16	Nhà máy xử lý chất thải đa năng	Sở TNMT	Huyện Hòa Vang				50	Bổ trí vốn CBĐT, DA chưa được bổ trí danh mục KHV trung hạn 2021-2025. Xin ý kiến HĐND TP.
17	Xây dựng các Trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện hòa Vang	Sở TN&MT	Huyện Hòa Vang				50	Bổ trí vốn để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
18	Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn phía Đông học rác số 6 (thay cho tên dự án đầu tư Khu chôn lấp tro xỉ tổng thể tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn)	Sở TN&MT	Q. Liên Chiểu				50	- Ngày 06/4/2023, BQL đã có Công văn số 731/BHTPTĐT-KH (kèm hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án) gửi Sở TN&MT xem xét, trình thẩm định theo quy định; Ngày 27/06/2023, Chi cục Bảo vệ Môi trường đã mời các cơ quan, đơn vị và các chuyên gia tham gia buổi làm việc liên quan đến hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. - BQL đã phối hợp với đơn vị tư vấn tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị và đã có Công văn số 2353/BHTPTĐT-KH ngày 29/9/2023 (kèm hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án) gửi lại Sở TN&MT xem xét, trình thẩm định theo quy định
19	Hệ thống quan trắc tự động môi trường nước sông Vu Gia - Trạm Cầu Đỏ	Sở TNMT	QN-ĐN				50	Thực hiện theo TT10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 được đầu tư bổ sung, nâng cấp cho phù hợp do một số thiết bị của Trạm Cầu đỏ chưa có, hoặc bị hỏng, không đáp ứng được yêu cầu tại Thông tư này. Sở TNMT đang trình UBND TP xem xét về chủ trương đầu tư
20	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục tại Trạm XLNT Làng đá mỹ nghệ Non Nước	Sở TNMT	Q. NHS				50	Thực hiện theo TT10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 được đầu tư bổ sung, nâng cấp cho phù hợp do một số thiết bị của Trạm chưa có TB chống sét lan truyền, camera ngoài nhà làm việc cửa xả, không có khả năng quay, xem ban đêm, thiếu tb ổn áp, không đáp ứng được yêu cầu tại Thông tư này. Sở TNMT đang trình UBND TP xem xét về chủ trương đầu tư
21	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục HTKT tại Khu liên hợp xử lý CTR Khánh Sơn và trang thiết bị quản lý, giám sát các trạm trung chuyển rác, các trạm quan trắc môi trường tự động	Sở TNMT	Q. LC				50	Để công tác quản lý, vận hành Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn đảm bảo khả thi, khoa học, hiệu quả theo chỉ đạo của Lãnh đạo UBND thành phố tại Thông báo số 405/TB-VP ngày 17/8/2022 và đảm bảo công tác quản lý, giám sát hoạt động của các trạm trung chuyển rác thải, các trạm quan trắc môi trường tự động trên địa bàn thành phố
22	Tuyến ống thu gom nước thải dọc đường Trần Hưng Đạo nối dài, đoạn từ cầu Tuyên Sơn đến Trạm xử lý nước thải Ngũ Hành Sơn	Sở Xây dựng	TPĐN					Đã hoàn thành công tác CBĐT.
23	Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn và tuyến đường nối dài từ Bãi rác Khánh Sơn đến Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn	Sở TNMT	H. Hòa Vang					Chậm bố trí danh mục do nguồn lực chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.
VII	XÃ HỘI	15 CT		310	350	290	500	
1	Mở rộng khu Nghĩa trang An Châu, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang về phía Nam	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang	50	50	30	30	Điều chỉnh đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư từ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội sang Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
2	Sửa chữa các khu chung cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2022	Sở Xây dựng	TPĐN	50	50	20	20	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Di dời, bố trí, sắp xếp dân cư ra khỏi vùng thiên tai nguy hiểm, sạt lở đất tại xã Hòa Sơn và xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Bạt mái taluy tại các vị trí xung yếu, kết hợp trồng rừng để giữ đất tại xã Hòa Phú	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50		50	50	Theo đề nghị của UBND huyện Hòa Vang tại Công văn số 2581/UBND-TCKH ngày 15/9/2023, giảm vốn chuẩn bị đầu tư do dự án đã dừng triển khai trên địa bàn huyện
5	Cải tạo, sửa chữa công trình Nhà ở công nhân KCN Hòa Cẩm (giai đoạn 1)	Sở Xây dựng	Q. Cẩm Lệ	50	50	20	30	Theo đề xuất của Liên đoàn Lao động tại Công văn số 432/LDLĐ ngày 07/12/2022; của Sở Xây dựng tại Vb 2127/SXD-QLN ngày 31/3/2023; Phiếu chuyển số 919/PC-VP ngày 10/4/2023 của VP UBND TP.
6	Khắc phục thiệt hại, đầu tư nâng cấp Nghĩa trang Hòa Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	20	30	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Di dời mồ mã trên địa bàn huyện Hòa Vang	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	20	30	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Xây dựng tường rào công ngõ nhà làm việc Tổ Quản lý nghĩa trang Hòa Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	30	30	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, theo đề xuất của đơn vị tại vb 838/UBND-TCKH ngày 12/4/2023.
9	Chung cư xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Trương Vĩnh Ký	Sở LĐTBXH	TPĐN			50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, theo đề xuất của đơn vị tại vb 3674/SLĐTBXH-KHTC ngày 04/12/2023.
10	Dự án Xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại thôn Phú Túc, xã Hòa Phú	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang				30	Chậm bố trí danh mục do nguồn lực năm 2024 do chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
11	Dự án Xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại thôn Quang Nam 1, xã Hòa Liên	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang				30	Chậm bố trí danh mục do nguồn lực năm 2024 do chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.
12	Dự án Xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại thôn Lộc Mỹ, xã Hòa Bắc	Sở Xây dựng	H. Hòa Vang				30	Chậm bố trí danh mục do nguồn lực năm 2024 do chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.
13	Dự án Xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Khu Dân cư Thanh Vinh, phường Hòa Khánh Bắc	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu				30	Chậm bố trí danh mục do nguồn lực năm 2024 do chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.
14	Dự án Xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Chơn Tâm 1, phường Hòa Khánh Nam	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu				30	Chậm bố trí danh mục do nguồn lực năm 2024 do chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.
15	Dự án Xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cộng đồng tránh trú thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Khu dân cư Phước Lý, phường Hòa Minh	Sở Xây dựng	Q. Liên Chiểu				30	Chậm bố trí danh mục do nguồn lực năm 2024 do chưa đáp ứng được ở thời điểm hiện nay. Xin ý kiến HĐND thành phố.
16	Giải tỏa di dời các hộ dân dưới đường dây điện 110kV tại tổ 58-59 cũ phường An Hải Bắc	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	10	10			Đã hoàn thành công các CBĐT.
17	Nâng cấp, cải tạo các nghĩa trang liệt sỹ trên địa bàn quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	0	0	0		Đã hoàn thành công các CBĐT.
18	Đường vào nghĩa trang thành phố và đường vào nghĩa trang Phước Ninh, xã Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	0	0	0	0	Đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.
VIII	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...	29 CT		200	1,220	1,230	1,390	
1	Nâng cấp, cải tạo khối nhà số 10 Trần Phú	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Nâng cấp, cải tạo khối nhà số 12 Trần Phú	Sở Xây dựng	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Trung tâm Chính trị - Hành chính quận Hải Châu	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	90	50	50	Tiếp tục bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Khu lưu trữ hiện hành Trung tâm hành chính thành phố	Sở Nội vụ	TP. Đà Nẵng	100	100	50	50	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Xây dựng mới trụ sở làm việc các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tại 57 Quang Trung	Sở TNMT	Q. Hải Châu	50	50	20	20	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp trụ sở là việc của Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường tại 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Sở TNMT	Q. Hải Châu			50	50	Triển khai theo CV số 2754/UBND-KT ngày 01/6/2023 của UBNDTP v.v thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, bảo trì công trình XD thuộc sở hữu NN quy định tại TT 65/2021/TT-BTC - BC số 158/BC-TTPTQĐ ngày 10/10/2023 của TT PTQĐ v/v cải tạo, SC nâng cấp trụ sở là việc của TT tại 106 Hoàng Văn Thụ
7	Cải tạo trụ sở 58 Nguyễn Chí Thanh	Sở KH&CN	Q. Hải Châu	50	50	20	20	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Cải tạo, sửa chữa trụ sở 25 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TPĐN	Sở TNMT	Q. Hải Châu			50	50	- Hiện tại trụ sở 57 Quang Trung có 4 đơn vị: VPDK Đất đai, CC BVMT; CCBHD, Quỹ BVMT. Trụ sở đã xuống cấp, UBNDTP đã có chủ trương xây mới trụ sở. Do vậy nhu cầu cấp thiết phải có trụ sở để hoạt động trong thời gian xây dựng trụ sở cho Chi cục Bảo vệ môi trường.
9	Cải tạo, sửa chữa trụ sở 289 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TPĐN	Sở TNMT	Q. Hải Châu			50	50	Đề xuất bố trí trụ sở cho Văn phòng đăng ký đất đai trong thời gian thi công triển khai dự án XD mới trụ sở các đơn vị trực thuộc Sở tại 57 Quang Trung

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-UBND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
10	Cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	Sở NN&PTNT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm dịch vụ kỹ thuật Nông nghiệp	Sở NN&PTNT	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
12	Cải tạo và sửa chữa Trụ sở làm việc Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng	Sở TTTT	Q. Sơn Trà	50	10	50	50	Theo đề nghị của đơn vị tại Công văn số 731/BQLDA-KH ngày 03/8/2023 Điều chỉnh đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư theo ý kiến của UBND thành phố tại Công văn số 2030/UBND-SKHĐT ngày 25/4/2023.
13	Trụ sở UBND phường Hải Châu I (xây mới)	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024.
14	Trụ sở UBND phường Thanh Bình	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024.
15	Mở rộng UBND phường Hòa Thuận Đông	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50		0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
16	Đầu tư trụ sở UBND, BCH quân sự phường Thuận Phước	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bổ trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý II/2024.
17	Xây mới địa điểm làm việc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trụ sở ban tiếp công dân quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
18	Cải tạo Trung tâm hành chính quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
19	Mở rộng Trụ sở UBND phường Khuê Mỹ về phía Nam	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
20	Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng uỷ, UBND, UBMT TQVN phường Hoà Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
21	Nhà làm việc UBND phường Nại Hiên Đông	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà		10	30	50	Bổ trí vốn CBĐT, tiếp tục thực hiện công tác CBĐT theo tình hình thực tế công tác CBĐT hiện nay của DA (điều chỉnh vị trí DA).
22	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Liên	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
23	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Ninh	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
24	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Tiến	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
25	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
26	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
27	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Phước	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
28	Nâng cấp cải tạo trụ sở UBND xã Hòa Châu	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang	30	30	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
29	Nâng cấp, sửa chữa Trường chính trị thành phố Đà Nẵng	Sở Xây dựng	Q. Sơn Trà	20	20	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
30	Nâng cấp trụ sở UBND phường Hòa Khê	UBND Q. Thanh Khê	Q. Thanh Khê	50	50	0		Hủy do hợp nhất đơn vị hành chính cấp phường.
31	Khu cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Đà Nẵng	Sở ngoại Vụ	Q. Cẩm Lệ	0	0	0		
32	Trụ sở Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng	Sở NN&PTNT	TPĐN	0	0			DA chưa được bổ trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP.
IX	QUỐC PHÒNG	26 CT		250	1,000	650	1,000	
1	Đầu tư nâng cấp Đại đội huấn luyện C19 (Nay là: Khu B Sở Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng)	BCH BDBP TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Đồn Biên phòng Hải Vân (giai đoạn 1)	BCH BDBP TPĐN	Q. Liên Chiểu	100	100	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Thao trường huấn luyện kỹ chiến thuật Trinh sát đặc nhiệm và thao trường huấn luyện kỹ thuật Trinh sát/Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng/QK5	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Theo đề nghị của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 5589/BCH-TM ngày 24/10/2023 đề nghị điều chỉnh tên dự án. Tên cũ: Thao trường Trinh sát đặc nhiệm
4	Doanh trại Đại đội Trinh sát, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng (Nhà ăn, bếp; tường rào và hạ tầng kỹ thuật; Cải tạo Nhà làm việc và các công trình phụ trợ)	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Doanh trại Trung đội Pháo Sơn Trà	BCH Quân sự TPĐN	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Hạ tầng kỹ thuật Trung đoàn Bộ binh 971	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	0	0			Đã hoàn thành công các CBĐT.
7	Căn cứ chiến đấu (mô phỏng) phục vụ diễn tập thành phố Đà Nẵng	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	0	0			Đã hoàn thành công các CBĐT.
8	Đền bù giải tỏa thuộc Trường bắn - thao trường Huấn luyện gần với Khu sơ tán thành phố Đà Nẵng	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	0	0			Đã hoàn thành công các CBĐT.
9	Nhà làm việc cơ quan kết hợp Trung tâm Sở Chỉ huy/Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng/Quân khu 5	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	0	0			Đã hoàn thành công các CBĐT.
10	Kho K97 Hòa Phú	BCH Quân sự TPĐN	H. Hòa Vang	50	20	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Hội trường, Nhà để xe + xưởng, Kho vũ khí/Ban CHQS quận Cẩm Lệ	BCH Quân sự TPĐN	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
12	Trạm thông tin bờ Đồn Phú Lộc	BCH BDBP TPĐN	Q. Liên Chiểu	50	50		50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
13	Khu B Sở chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng	BCH BDBP TPĐN	TPĐN	50	50		50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
14	Trung tâm thông tin liên lạc biển, phòng chống lụt bão và hỗ trợ tìm kiếm cứu nạn thuộc Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng (giai đoạn 2)	BCH BDBP TPĐN	TPĐN	50	50		50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
15	Trạm Biên phòng Cửa khẩu cảng Liên Chiểu	BCH BDBP TPĐN	Q. Liên Chiểu	50	50		50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
16	Trung tâm tìm kiếm cứu nạn hỗn hợp Miền Trung	BCH BDBP TPĐN	TPĐN	50	50		50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
17	Trung tâm điều hành bán Điện tập khu vực phòng thủ thành phố	BCH Quân sự TPĐN	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
18	Đường hầm SCHcb quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Tên cũ "Sở Chỉ huy thời chiến Liên Chiểu (SH03)".
19	Trạm xử lý nước tại Trung tâm huấn luyện dự bị động viên và Trung đoàn Bộ binh 971	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Theo đề xuất của đơn vị tại CV số 2904/BHC-PHC ngày 09/6/2023. Bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025.
20	Doanh trại Ban CHQS quận Liên Chiểu	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư cho dự án gộp từ 02 dự án "Nhà làm việc Sở chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự quận Liên Chiểu" và "Hội trường, Nhà ở Cán bộ, chiến sĩ, Kho vũ khí, Kho HC-KT và Hạ tầng kỹ thuật/Ban CHQS quận Liên Chiểu". Điều chỉnh KHV trung hạn phù hợp.
21	Cải tạo Nhà khách Sơn Trà, Bộ CHQS thành phố Đà Nẵng	BCH Quân sự TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư theo ý kiến của Sở Tài Chính tại Công văn số 1974/STC-DT ngày 20/6/2023.
22	Căn cứ chiến đấu quận Ngũ Hành Sơn	Bộ CHQS TPĐN	Q. Ngũ Hành Sơn		30	50	50	Theo đề nghị của Bộ Chỉ huy quân sự TP Đà Nẵng tại Công văn số 1090/BCH-PTM ngày 01/8/2023
23	Công trình nước sạch Khu căn cứ Hậu cần kỹ thuật Hòa Bắc	BCHBDBP TP ĐN	H. Hòa Vang	50	50		50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
24	Đồn Biên phòng Hải Vân (244)	BCHBDBP TP ĐN	H. Hòa Vang	50	50		50	Danh mục chưa được bổ trí trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP bổ sung tại kỳ họp giữa năm 2023.
25	Nhà làm việc Sở chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự quận Liên Chiểu	BCH Quân sự TPĐN	Q. Liên Chiểu	0	0			Đề nghị giảm và bổ trí vốn Chuẩn bị đầu tư cho dự án "Doanh trại Ban CHQS quận Liên Chiểu".
26	Hội trường, Nhà ở Cán bộ, chiến sĩ, Kho vũ khí, Kho HC-KT và Hạ tầng kỹ thuật/Ban CHQS quận Liên Chiểu	BCH Quân sự TPĐN	Q. Liên Chiểu	0	0			Đề nghị giảm và bổ trí vốn Chuẩn bị đầu tư cho dự án "Doanh trại Ban CHQS quận Liên Chiểu"
X	AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI	21 CT		650	1,100	650	1,050	
1	Đầu tư nâng cao năng lực quản lý cư trú người nước ngoài từ Công an thành phố về Quận, Huyện đến Xã, Phường	CA TPĐN	TP Đà Nẵng	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Mua sắm trang thiết bị cho lực lượng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	CA TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Đóng mới 01 tàu chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên sông, cửa biển trên địa bàn thành phố	CA TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Hội trường, Kho Hậu cần kỹ thuật Công an thành phố Đà Nẵng	CA TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Dự án Trung tâm chỉ huy Công an thành phố và Trung tâm An ninh mạng (PA05)	CA TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Xây dựng Trung tâm giám sát và điều hành an ninh mạng	CA TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
7	Cải tạo, nâng cấp cơ sở làm việc Công an quận Ngũ Hành Sơn thuộc Công an thành phố Đà Nẵng	CA TPĐN	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
8	Trụ sở làm việc Công an quận Liên Chiểu	CA TPĐN	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
9	Sửa chữa Khố nhà làm việc Trụ sở Công an phường Hòa Minh	CA TPĐN	Q. Liên Chiểu	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
10	Trụ sở Công an xã Hòa Tiến thuộc Công an huyện Hòa Vang	CA TPĐN	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
11	Xây dựng cơ sở làm việc Công an 3 xã còn lại thuộc Công an huyện Hòa Vang	CA TPĐN	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
12	Trụ sở Công an phường An Hải Bắc	CA TPĐN	TPĐN	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
13	Cơ sở làm việc Công an huyện Hòa Vang thuộc công an thành phố Đà Nẵng	CA TPĐN	TPĐN	100	100	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
14	Đầu tư mua sắm phương tiện triển khai lĩnh vực giám định kỹ thuật số điện tử và pháp y vi thể tại Công an thành phố	CA TPĐN	TPĐN	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
15	Đầu tư nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ nhà cao tầng và công tác hậu cần phòng cháy chữa cháy trên địa bàn thành phố	CA TPĐN	TPĐN	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
16	Trụ sở Đoàn Công an Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng thuộc Công an quận Hải Châu	CA TPĐN			50		50	
17	Bến nêu đậu canô tại bờ Đông sông Hàn thuộc Đội Cảnh sát giao thông đường thủy	CA TPĐN	TPĐN	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
18	Xây dựng, mở rộng nhà tạm giữ Công an các Quận, huyện trên địa bàn TP ĐN (Hải Châu, Thanh Khê, Sơn Trà, Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ)	CA TPĐN	TPĐN	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
19	Trung tâm thông tin chỉ huy Công an thành phố Đà Nẵng	CA TPĐN	TPĐN	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
20	Trụ sở Công an xã Hòa Phước	CA TPĐN	H. Hòa Vang	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
21	Trụ sở Công an phường Bình Hiên	CA TPĐN	Q. Hải Châu	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
XI	CHI HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH TẠI TỈNH QUẢNG NAM VÀ CÁC TỈNH NAM LÀO	4 CT		50	300	150	250	
1	Nâng cấp Trường Tiểu học Hữu nghị của Hội người Việt Nam tại tỉnh Salavane lên thành Trường Trung học Hữu nghị	Sở Ngoại vụ	Tỉnh Champasak , Lào	150	150	100	100	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Xây dựng Trung tâm tiếng Việt tỉnh Champasak	Sở Ngoại vụ	Tỉnh Champasak , Lào	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Xây dựng nhà để xe và sân vườn tại Trung tâm tiếng Việt tỉnh Savannakhet	Sở Ngoại vụ	Tỉnh Savannakhet , Lào	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Xây dựng nhà thư viện tại Trường Chính trị - Hành chính tỉnh Sekong	Sở Ngoại vụ	Tỉnh Sekong, Lào	50	50	0	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
B	CÁC DỰ ÁN KHAI THÁC QUÝ ĐẤT	91 CT		1,270	2,630	1,600	2,720	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
I	BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG ƯU TIÊN	11 CT		50	50	0	0	
1	Khu Tái định cư phục vụ giải tỏa đường Vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường Hoàng Văn Thái đến đường số 8 KCN Hòa Khánh)	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT. Đề nghị khẩn trương hoàn thiện thủ tục theo quy định.
2	Khu tái định cư phục vụ các dự án trên địa bàn huyện Hòa Vang	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
II	BAN QLDA ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP	2 CT		0	0	0	0	
1	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Nam đường Phan Bá Phiến	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	0	0	0		Chậm bố trí danh mục do nguồn lực chưa đáp ứng. Xin ý kiến HĐND thành phố.
3	Khu vực phía Tây hồ điều tiết thuộc dự án khu dân cư Phần Lãng 2 (giai đoạn 2)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Thanh Khê	0	0	0		Chậm bố trí danh mục do nguồn lực chưa đáp ứng. Xin ý kiến HĐND thành phố.
III	BAN QLDA ĐTXD HẠ TẦNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ	32 CT		350	1,600	650	750	
1	Nhà ở xã hội tại Khu đất số 10 Trịnh Công Sơn	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	5	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, DA được HĐND thành phố thống nhất danh mục chuẩn bị đầu tư và phương án nguồn vốn tại kỳ họp cuối năm 2022. Tên cũ: Chung cư mới thay thế chung cư Thuận Phước, Lâm Đặc Sản Hòa Cường.
2	Nhà ở xã hội tại khu đất khu chung cư Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu			50	50	Bổ trí vốn CBĐT, yêu cầu khẩn trương thực hiện thủ tục CBĐT, triển khai dự án nhằm xử lý các nhu cầu bức xúc của cư tri. Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại VB 8617/SXD-QLN ngày 06/11/2023.
3	Khu dân cư An Nhơn 1 (giai đoạn 2)	UBND Q. Sơn Trà	TPĐN			50	50	Bổ trí vốn CBĐT, khẩn trương thực hiện thủ tục CBĐT, triển khai dự án nhằm xử lý các nhu cầu bức xúc của cư tri khu vực trước kỳ họp HĐND TP cuối năm 2023.
4	Vệt khai thác quỹ đất đường Trần Hưng Đạo nối dài thuộc KTĐC Hòa hải 2	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	TPĐN	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Khu ĐC Bình Kỳ (giai đoạn 2)	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Khu dân cư phía Tây làng đại học Đà Nẵng (tên cũ: Khu ĐC Làng Đại học Đà Nẵng)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn				50	Bổ trí vốn CBĐT.
7	HTKT Khu liên hợp TDTT Hòa Xuân để kết nối với Tô hợp thể thao, giải trí và thương mại Hòa Xuân	UBND quận Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0	50	Điều chỉnh tên DA phù hợp với nội dung đầu tư. Tên cũ: HTKT khu liên hợp TDTT Hòa Xuân để kết nối với khu TT thương mại quốc tế và khu tổ hợp thể thao giải trí.
8	Khu đô thị Phong Bắc 4 (Khu đất dự trữ để phát triển và cây xanh)	UBND quận Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	0	50	50	- Đang chờ UBNDTP phê duyệt quy hoạch phân khu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất.
9	Khu tái định cư Phước Lý 5	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	5	50	50	- Bổ trí vốn CBĐT để thực hiện công tác CBĐT, việc bổ trí vốn triển khai thực hiện sẽ cân đối chung xét theo tính cấp bách, ưu tiên của từng DA trong số vốn còn lại của giai đoạn 2021-2025, KHV sẽ trình cụ thể HĐND TP sau khi hoàn thành thủ tục CBĐT.
10	KDC ven sông Cẩm Lệ phía Tây Cầu Đò	UBND quận Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Đang chờ UBNDTP phê duyệt quy hoạch phân khu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất.
11	Khu đô thị ven sông phía Tây Nam Nhà máy nước Cầu Đò	UBND quận Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA. Đang chờ UBNDTP phê duyệt quy hoạch phân khu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất.

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
12	KDC ven sông phía Nam cầu Cẩm Lệ	UBND quận Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	0	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT DA. Đang chờ UBNDTP phê duyệt quy hoạch phân khu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất.
13	Khu tái định cư tại thôn Phước Hưng, xã Hòa Sơn	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	5	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
14	Khu tái định cư tại thôn Phú Hạ, xã Hòa Sơn	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
15	Khu tái định cư tại thôn Đại La, xã Hòa Sơn	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50		50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
IV	BAN QLDA ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG	5 CT		150	150	110	150	
1	Khu TĐC số 1 thuộc dự án sử dụng đất tuyến đường Hòa Phước - Hòa Khương	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	10	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án tuyến đường vành đai phía Tây tại xã Hòa Khương	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	HTKT Khu tái định cư Trung tâm xã Hòa Bắc (giai đoạn 2)	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Khu TĐC Hòa Khương 2 phục vụ giải tỏa dự án tuyến đường vành đai phía Tây	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	0	0	0		Đã hoàn thành công tác CBĐT.
V	BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ CAO	14 CT		250	50	350	1,050	
1	Khu Công nghệ cao mở rộng	Ban QL Khu CNC và các KCN	H. Hòa Vang	50	5	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
2	Khu đô thị mới số 2 tại xã Hòa Ninh và xã Hòa Sơn (phục vụ giải tỏa Khu CN Hòa Ninh và Khu CNC)	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	5	50	50	Bổ trí vốn CBĐT.
3	Khu tái định cư phục vụ GTDB dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 14B	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Khu đô thị mới số 1 tại xã Hòa Sơn và xã Hòa Liên	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Khu CN Hòa Nhơn	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án Khu biệt thự sinh thái phía tây đường tránh nam hầm Hải Vân	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	50	10	50	50	
7	Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án xây dựng đường cao tốc đoạn Hòa Liên - Túy Loan thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, thành phố Đà Nẵng	UBND huyện Hòa Vang	TPĐN	500		50	500	Bổ trí vốn CBĐT. Đề nghị khẩn trương hoàn thiện thủ tục theo quy định.
8	Khu Tái định cư và nhà ở xã hội phía Nam tuyến ĐT 602	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	
9	Khu tái định cư và nhà ở xã hội vị trí trên tuyến ĐT, phía Bắc trạm y tế xã Hòa Ninh	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ-HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
10	Khu tái định cư và nhà ở xã hội thuộc xã Hòa Nhơn, phía Tây Logistics	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	
11	Khu Tái định cư và nhà ở xã hội phía Nam trại giam Hòa Sơn	UBND H. Hòa Vang	H. Hòa Vang				50	
12	Cụm Công nghiệp Hòa Liên 2	Sở Công thương	H. Hòa Vang				50	
VI	UBND QUẬN HẢI CHÂU	1 CT		100	100	100	100	
1	Nâng cấp HTKT khu vực xung quanh đường Tống Phước Phổ	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	50	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT, đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục CBĐT chậm nhất trong Quý III/2024.
2	HTKT xung quanh khu vực Đình làng Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu			50	50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025.
3	Nâng cấp HTKT khu vực phía Tây Nam nút giao thông Nguyễn Văn Linh - Hoàng Diệu	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	50	0		Đã hoàn thành DA.
VII	UBND QUẬN LIÊN CHIỀU	2 CT		20	20	20	20	
1	Đầu tư phát triển hạ tầng làng nghề nước mắm Nam Ô	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
2	Khu vui chơi, cây xanh vườn dạo tại hồ điều tiết Phước Lý	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu	10	10	10	10	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
VIII	UBND QUẬN NGŨ HÀNH SƠN	4 CT		150	150	50	150	
1	Khu đất thương mại dịch vụ tại khu vực phía Đông Nam nút giao thông đường Nguyễn Văn Thoại và đường Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	50	50	Tên cũ: Khu đất thương mại dịch vụ tại khu vực phía Đông Nam nút giao thông đường Nguyễn Văn Thoại.
2	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật khu vực An Thượng phường Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	0	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT.
3	Khu TĐC phía Tây Bắc trường tiểu học Trần Quang Diệu	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	50	0	50	Tiếp tục bố trí vốn CBĐT.
4	Khu đất thương mại dịch vụ tại khu vực phía Đông Nam nút giao thông đường Nguyễn Văn Thoại	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	0	0			
IX	UBND QUẬN CẨM LỆ	10 CT		100	300	150	250	
1	Mở rộng KDC số 1 Hòa Thọ Tây - Hòa Nhơn	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư.
2	Khu dân cư Trung tâm hành chính phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Vệt 50m đường Cách mạng tháng 8 từ ngã tư Cẩm Lệ đến Hòa Cẩm	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	50	50	Bổ trí vốn CBĐT, cơ quan thẩm định chủ trương đầu tư kiểm tra, rà soát sự cần thiết và quy mô đầu tư, đảm bảo hiệu quả đầu tư theo quy định. Bổ trí nguồn lực triển khai phù hợp nguồn vốn còn lại trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.
4	Khu dân cư phía Nam đường CK55	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0			50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025 theo đề xuất của cử tri.
5	Khu dân cư Nam Lê Trọng Tấn	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0			50	Bổ trí vốn CBĐT trung hạn 2021-2025 theo đề xuất của cử tri.
6	Khởi nhà làm việc đội quy tắc đô thị	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0		

TT	Danh mục dự án đề xuất	Đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Địa điểm xây dựng	KHV 2023 theo NQ 38/NQ- HĐND và QĐ 1512/QĐ-UBND	Kế hoạch vốn 2023 sau điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2024 chính thức	Kế hoạch vốn Trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
7	Hạ tầng Vệt dân cư kẹp giữa taluy Đải tường niệm liệt sỹ Hòa Vàng và đường nối từ Hòa Thọ Tây đi KDC Phong Bắc	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0		
8	Hạ tầng kết nối các tuyến đường giao thông trục chính phường Hòa Thọ Đông - Hòa Thọ Tây - Hòa Phát - Hòa An	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	50	0		
9	Hạ tầng kỹ thuật khu vực cổng Hốc Giá	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0				DA chưa được bố trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP.
10	Điều chỉnh vệt đất còn lại sau giải tỏa nút giao thông Ngã Ba Huế và Khu đất dự trữ ven sông (phía Bắc khu E)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	0				DA chưa được bố trí danh mục CBĐT trung hạn 2021-2025, xin ý kiến HĐND TP.
X	UBND QUẬN SƠN TRÀ	7 CT		100	210	170	250	
1	Tuyến đường 10,5m đoạn từ đường Hồ Nghinh đến đường Trần Bạch Đằng	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50	50	50	Tên dự án cũ là "HTKT Khu dân cư Tổ 13,14 phường Phước Mỹ (đoạn từ kiệt 65 đường Tô Hiến Thành đến đường Lê Hữu Trác nối dài)", đề nghị đổi tên thành "Tuyến đường 10,5m đoạn từ đường Hồ Nghinh đến đường Trần Bạch Đằng" cho phù hợp với thực tế hiện trường. Đang thẩm định nội bộ Báo cáo CTĐT, tiếp tục CBĐT
2	Đầu tư cây xanh, vườn dạo khu đất CX1 thuộc khu dân cư Tổ 12 phường Mân Thái (cuối đường Lê Văn Thứ)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Tên cũ: Giải tỏa khu đất cây xanh - CX1 cuối đường Lê Văn Thứ. Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
3	Mở rộng diện tích các trường học trên địa bàn phường Thọ Quang (trường MN Rạng Đông, cơ sở Nguyễn Gia Trí, Trường TH Nguyễn Phan Vinh - cơ sở 1, 2, trường THCS Hoàng Sa)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
4	Mở rộng diện tích các trường học trên địa bàn phường An Hải Đông (trường THCS Nguyễn Văn Cừ, trường THCS Nguyễn Thái Học)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	30	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
5	Hạ tầng kỹ thuật khu vực phía Đông Công ty Cổ phần đầu tư Quốc Bảo	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	30	20	30	50	Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư. Đề nghị khẩn trương hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư DA.
6	Hạ tầng kỹ thuật các khu đất có ký hiệu B1-1 và B2-1; khu đất có ký hiệu A thuộc dự án Khu dân cư Bàu Gia Phước	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	50	50			Đã hoàn thành công tác CBĐT.
7	HTKT KDC Tổ 13, 14 phường Phước Mỹ (đoạn từ kiệt 65 đường Tô Hiến Thành đến đường Lê Hữu Trác nối dài)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	0	0			
C	VỐN BỐ TRÍ CHO CÁC QUẬN (DÂN SINH)			3,130	3,100	3,055	26,095	Chi tiết theo các biểu đính kèm.
D	DỰ NGUỒN (Kể cả các công trình dân sinh)			0	0	555	1,755	

Phụ lục 4a: KẾ HOẠCH VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VỐN DÂN SINH NĂM 2024
QUẬN HẢI CHÂU

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

Ghi chú: Giao danh mục chuẩn bị đầu tư và ủy quyền phê duyệt chủ trương đầu tư tại phụ lục này.

(ĐVT: Triệu đồng)

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
	TỔNG SỐ			255	
I	Giao thông và hạ tầng kỹ thuật				
1	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Bình Hiên năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
2	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Phước Ninh năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
3	Nâng cấp, cải tạo đường Huỳnh Lý (đoạn từ SN 117 đến Phạm Ngọc Thạch)	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
4	Mở rộng đường Nguyễn Đăng Đạo và đường Nguyễn Trác (đoạn từ đường Phan Đăng Lưu vào BCHQS quận Hải Châu)	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
5	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Cường Bắc năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
6	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Cường Nam năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
7	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Thuận Đông năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
8	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hòa Thuận Tây năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
9	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Thanh Bình năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
10	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Thạch Thang năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
11	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Thuận Phước năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
12	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Bình Hiên năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
13	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Bình Thuận năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
14	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Phước Ninh năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
15	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hải Châu 1 năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
16	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hải Châu 2 năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
17	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Nam Dương năm 2025	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
18	Cải tạo vỉa hè và bãi đỗ xe đường Ngô Chi Lan	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
19	Xây dựng tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
20	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5 trên địa bàn phường Thanh Bình	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
21	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5 trên địa bàn phường Hòa Cường Nam	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
22	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5 trên địa bàn phường Hòa Cường Bắc	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
23	Cải tạo đường Huỳnh Thúc Kháng	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
24	Nâng cấp, cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Lê Bá Trinh và Lê Vĩnh Huy	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
II Giáo dục Đào tạo					
1	Nâng cấp hệ thống PCCC các trường mầm non trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
2	Nâng cấp hệ thống PCCC các trường tiểu học trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
3	Nâng cấp hệ thống PCCC các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
4	Đầu tư bể bơi tại các trường tiểu học thuộc quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
5	Đầu tư bể bơi tại các trường THCS thuộc quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
6	Xây mới khối hiệu bộ và cải tạo trường TH Lê Quý Đôn	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
7	Xây mới khối hiệu bộ và phòng học trường MN Dạ Lan Hương	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
8	Xây mới khu C và cải tạo trường THCS Trần Hưng Đạo	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
9	Xây mới khối hiệu bộ và phòng học trường THCS Kim Đồng	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
10	Xây mới hành lang nối trường tiểu học Nguyễn Du	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
11	Xây mới khối nhà phía Tây Trường mầm non Anh Đào cơ sở 2	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
12	Xây mới khối nhà phía Nam Trường THCS Hồ Nghinh	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH
III Văn hóa thông tin					
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình văn hóa trên địa bàn quận Hải Châu năm 2024	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bố trí CBĐT 23, đề xuất bố trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
2	Xây mới Nhà sinh hoạt cộng đồng tại 676 Núi Thành	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
3	Xây mới Nhà sinh hoạt cộng đồng Số 8 đường Phan Kế Bính	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
4	Nhà Sinh hoạt cộng đồng tổ 37 phường Thuận Phước	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
5	Xây mới Nhà sinh hoạt cộng đồng Hóa Sơn 103 Nguyễn Sơn	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
6	Đầu tư xây dựng vườn sách tại 42 Trần Phú	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
7	Xây mới Nhà sinh hoạt cộng đồng Khu nhà số 01 đường Thanh Long	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bố trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bố trí KHV TH

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
8	Cải tạo thành Nhà sinh hoạt cộng đồng K90/4 đường Trần Phú	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bổ trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bổ trí KHV TH
9	Cải tạo thành Nhà sinh hoạt cộng đồng Chi cục Thú y thành phố Đà Nẵng (cũ), số 110 Triệu Nữ Vương	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bổ trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bổ trí KHV TH
IV	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị,...				
1	Cải tạo trụ sở UBND phường Hoà Thuận Tây	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bổ trí CBĐT 23, đề xuất bổ trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
2	Xây mới khối nhà phía Nam trụ sở UBND phường Bình Thuận	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đã bổ trí CBĐT 23, đề xuất bổ trí KH để tiếp tục thực hiện CBĐT năm 2024; Đã có KHV TH
3	Xây dựng khối nhà sử dụng cho phòng Văn thư lưu trữ và nhà kho UBND phường Hòa Cường Nam	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bổ trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
4	Xây mới BCH quân sự Thạch Thang	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bổ trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
5	Xây mới BCH quân sự Bình Hiên	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bổ trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024, Đã có KHV TH
V	Kiến thiết thị chính				
1	Cải tạo các công viên, vườn dạo trên địa bàn quận Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	Quận Hải Châu	5	Đề xuất bổ trí KH để thực hiện CBĐT năm 2024 và bổ trí KHV TH

Ghi chú:

Phụ lục 4b: KẾ HOẠCH VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VỐN DÂN SINH NĂM 2024
QUẬN THANH KHÊ

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

Ghi chú: Giao danh mục chuẩn bị đầu tư và ủy quyền phê duyệt chủ trương đầu tư tại phụ lục này.

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
	TỔNG SỐ			265	
I	GIAO THÔNG VÀ CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC				
1	Thảm nhựa tuyến đường 5m song song đường Nguyễn Tất Thành + Nhánh K01 Tôn Thất Dạm và K02 Bắc Đẩu	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
2	Nâng cấp hạ tầng, vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
3	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường thuộc Khu dân cư Danatol	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
4	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Bàu Trắng 1, 2, 3, 4, 5, 6 và Bàu Trắng 7	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
5	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Đường Đào Duy Từ và Lê Ngô Cát	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
6	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường thuộc KDC Bàu Làng và các đường nhánh	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
7	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Đường Đặng Đình Vân, Nguyễn Cao và Nguyễn Huy Lượng	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
8	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường quy hoạch 5,5m thuộc kiệt 285 Trần Cao Vân	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
9	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Nguyễn Thị Bảy, Phục Dán, Ngô Đức Kế, Phan Nhu, Phú Lộc 11 và 12, Vũ Quỳnh, Phan Phu Tiên.	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
10	Nâng cấp hạ tầng tuyến đường Quang Dũng	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
11	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Xuân Hòa 1, 2 và K400 Điện Biên Phủ	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
12	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Thanh Huy 1, 2, 3	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
13	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Đoàn Như Hải, Nguyễn Biểu, Thân Nhân Trung, Nguyễn Hồng, Nguyễn Nguyên	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
14	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường kiệt Trần Xuân Lê, đường Thúc Tề	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
15	Nâng cấp hạ tầng các tuyến đường Phần lăng 1, 2, 3, 4 và 5	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
16	Nâng cấp mở rộng các đường kiệt hẻm trên địa bàn quận Thanh Khê năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
17	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Chính Gián năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
18	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Tân Chính năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
19	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Thạc Gián năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
20	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Xuân Hà năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
21	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Thanh Khê Đông năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
22	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Thanh Khê Tây năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
23	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường An Khê năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
24	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Hòa Khê năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
25	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Tam Thuận năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
26	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Vĩnh Trung năm 2024	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
27	Cải tạo, nâng cấp mở rộng kiệt 298 Lê Duẩn, phường Tân Chính	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
28	Cải tạo vỉa hè tuyến đường Nguyễn Phước Nguyên	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
29	Khớp nối giao thông, xử lý thoát nước tại khu vực cống thoát nước Khe Cạn	UBND q. Thanh Khê	Q.TK	5	
II	GIÁO DỤC				
1	Nâng cấp phòng cháy chữa cháy các công trình giáo dục trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
2	Trường MN Hồng Đào (Cơ sở chính: 323 Nguyễn Phước nguyên)	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
3	Trường MN Mẫu Đơn (Cơ sở 1: 31 Mẹ Nhu)	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
4	Trường THCS Nguyễn Trãi	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
5	Trường THCS Chu Văn An	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
6	Nâng cấp Nhà thi đấu đa năng Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
7	Cải tạo, nâng cấp sân thể dục, thể thao Trường tiểu học Huỳnh Ngọc Huệ	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
8	Trường THCS Đỗ Đăng Tuyển	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
9	Cải tạo các trường học trên địa bàn quận Thanh Khê giai đoạn 2023-2025	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
10	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng (khối nhà hướng Tây)	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
III	VĂN HÓA THÔNG TIN				
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng KV Thanh Tân, phường Thanh Khê Đông	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu vực chi bộ 10, tổ 39 phường Thanh Khê Tây	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
3	Nhà sinh hoạt Khu dân cư Bàu Sen 1, 2, 3, phường Chính Gián	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
4	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Trung Bình B, phường Thạc Gián	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
5	Nhà sinh hoạt Thuận Thành C, phường Tam Thuận	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
6	Trung tâm văn hóa thể thao phường Tân Chính	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
7	Nâng cấp, cải tạo cảnh quan kênh hồ Phần Lãng	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
8	Nhà văn hóa thể thao phường Xuân Hà (tại 353 Trần Cao Vân)	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
IV	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC				
1	Cải tạo, nâng cấp trụ sở UBND phường Tam Thuận	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
2	Nâng cấp trụ sở UBND phường Hòa Khê	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
V	THƯƠNG MẠI				
1	Chợ Phú Lộc	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
2	Cải tạo, nâng cấp các chợ trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
VI	AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI				
1	Trạm dân phòng kết hợp nhà sinh hoạt tại K87/6 Phạm Nhữ Tăng, phường Hòa Khê	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	
2	Trạm dân phòng KDC Tân Sinh B2, phường Chính Gián	UBND quận Thanh Khê	Q.TK	5	

Phụ lục 4c: KẾ HOẠCH VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VỐN DÂN SINH NĂM 2024
QUẬN LIÊN CHIỀU

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

Ghi chú: Giao danh mục chuẩn bị đầu tư và ủy quyền phê duyệt chủ trương đầu tư tại phụ lục này.

DVT: Triệu đồng

T T	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
	TỔNG SỐ	50 CT		295	
1	Mạng lưới nhà họp cộng đồng trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT 2023; đang thực hiện CBĐT
2	Nâng cấp và sửa chữa Chợ Quang Thành	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT 2023; đang thực hiện CBĐT
3	Thay cửa phòng làm việc Khu A, B, C, D TTHC quận	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT 2023; đang thực hiện CBĐT
4	Sửa chữa, thay nền gạch, cửa sắt nhà làm việc TTHC quận (khu C)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT 2023; đang thực hiện CBĐT
5	Trung tâm Văn hóa Thể thao B5.5 – Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT 2023; đang thực hiện CBĐT
6	Trung tâm văn hóa thể thao B1.2 phường Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT tháng 7/2023; đang thực hiện CBĐT
7	Nâng cấp, lắp đặt các hạng mục còn thiếu tại bể bơi Trung tâm Văn hóa và Thể thao quận	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT 2023; đang thực hiện CBĐT
8	Mương thoát nước tổ 5 phường Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT tháng 7/2023; đang thực hiện CBĐT
9	Lắp đặt hệ thống đèn Led trong Hội trường UBND phường Hòa Hiệp Nam	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT tháng 7/2023; đang thực hiện CBĐT
10	Lắp đặt hệ thống đèn Led trong Hội trường UBND phường Hòa Khánh Nam	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	Bổ trí vốn CBĐT tháng 7/2023; đang thực hiện CBĐT
11	Đầu tư tôn tạo, sửa chữa Đình Làng Khánh Sơn	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
12	Đầu tư tôn tạo, sửa chữa mộ bà Trần Ngọc Lãng	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	

T T	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
13	Đầu tư tôn tạo, sửa chữa Bia Trung đoàn 96 Hải Vân	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
14	Đầu tư tôn tạo, sửa chữa chiến tích Đồn Nhất Hải Vân	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
15	Trung tâm văn hóa thể thao B2.2 phường Hòa Hiệp Nam (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
16	Thiết chế văn hóa phường Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
17	Mở rộng khuôn viên Nghĩa trang liệt sĩ phường Hòa Hiệp Nam về phía Tây	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
18	Xây dựng mới trụ sở làm việc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, kho lưu trữ phường Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
19	Cải tạo sửa chữa Âm linh kim cữ phường Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
20	Mương thoát nước, vỉa hè đường Xuân Thiều 33	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
21	Cải tạo, sửa chữa trụ sở hội người mù quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
22	Mạng lưới nhà hợp cộng đồng trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 3)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
23	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Hiệp Bắc (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
24	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Hiệp Nam (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
25	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Khánh Nam (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
26	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Minh (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
27	Điện chiếu sáng khu dân cư phường Hòa Khánh Bắc (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	

T T	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
28	Mương thoát nước phường Hòa Hiệp Bắc (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
29	Mương thoát nước phường Hòa Hiệp Nam (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
30	Mương thoát nước phường Hòa Khánh Bắc (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
31	Mương thoát nước phường Hòa Khánh Nam (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
32	Mương thoát nước phường Hòa Minh (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
33	Cải tạo tường rào, nhà để xe, mương thoát nước, trường tiểu học Trung nữ Vương	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
34	Nâng sân nền sau dãy phòng học 2 tầng trường tiểu học Bùi Thị Xuân	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
35	Lát gạch sân trường và nhà vệ sinh trường Mầm non Tuổi Hoa	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
36	Thay gạch các lớp học, hệ thống phòng cháy chữa cháy trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
37	Sơn vôi, chống thấm lớp học và phòng làm việc hiệu bộ trường Tiểu học Võ Thị Sáu	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
38	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa trường mầm non Hòa Mi	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
39	Làm nhà để xe giáo viên, sửa chữa tường rào, cổng trường mầm non Sơn Ca	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
40	Trùng tu, sửa chữa các di tích lịch sử trên địa bàn quận (giai đoạn 2)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	
41	Sửa chữa khối mặt trận đoàn thể quận Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
42	Công viên vườn dạo đường Hòa Mỹ 9	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025

T T	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
43	Thay cửa, thay tôn và sửa chữa các khối lớp học và hiệu bộ trường tiểu học Phan Phu Tiên	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
44	Đầu tư trang thiết bị tại di tích kháng chiến Khu I cánh Bắc Hòa Vang	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
45	Sửa chữa trường tiểu học Triệu Trị Trinh (cơ sở 1)	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
46	Sửa chữa phòng làm việc, phòng khánh tiết và phòng họp khối Quận ủy	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
47	Lát gạch block sân trường, hệ thống thoát nước, sơn phòng học tường rào cổng ngõ, xây mới nhà xe, lắp mới khung bảo vệ hiệu bộ và phòng học trường THCS Nguyễn Thái Bình	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
48	Xây mới khu vệ sinh, thay cửa nhôm xingfa, lát gạch nền phòng học khối nhà 1 và 2 tại cơ sở 2 trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
49	Sơn toàn bộ, làm mới hệ thống cửa nhôm xingfa các phòng học, nền sân trường, hệ thống thoát nước, hệ thống PCCC tại trường tiểu học Trần Bình Trọng	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
50	Nâng cấp, sửa chữa các khối nhà làm việc UBND phường Hòa Hiệp Nam	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
51	Thay tôn, sửa chữa nhà vệ sinh 4 phòng học tại cơ sở Xuân Thiều, nâng nền sân trường cơ sở Xuân Dương trường mầm non Măng Non	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
52	Sửa chữa, thay mái tôn, thay cửa, lắp đặt mới hệ thống máy điều hòa hội trường; hệ thống PCCC; xây căn tin, bãi đậu xe TTHC quận Liên Chiểu.	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
53	Lắp đặt màn hình led UBND phường Hòa Khánh Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025

T T	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
54	Lắp đặt màn hình led UBND phường Hòa Hiệp Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
55	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND phường Hòa Khánh Bắc	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
56	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND phường Hòa Minh	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
57	Nâng cấp kè tại Khu dân cư J258	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
58	Nâng cấp mở rộng kiệt 981 Âu Cơ	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025
59	Cải tạo, sửa chữa các tuyến đường trong khu tái định cư trên địa bàn quận Liên Chiểu giai đoạn 2	UBND Q. Liên Chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	5	đồng thời bổ sung trung hạn 2021-2025

Ghi chú:

- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin dự án cho Sở Tài chính để nhập kế hoạch vào hệ thống Tabmis.
- Các Chủ đầu tư, Quản lý dự án được giao tại Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây đã ban hành.

Phụ lục 4d: KẾ HOẠCH VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VỐN DÂN SINH NĂM 2024 **QUẬN SƠN TRÀ**

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

Ghi chú: Giao danh mục chuẩn bị đầu tư và ủy quyền phê duyệt chủ trương đầu tư tại phụ lục này.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
	Tổng số			900	
1	Dự án CBĐT năm 2023, năm 2024 tiếp tục CBĐT	17 CT			
1	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Bạch Yến (cơ sở 1)	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
2	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Rạng Đông (cơ sở Nguyễn Gia Trí)	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
3	Đầu tư đường tranh bích họa và nâng cấp hạ tầng phục vụ du lịch cộng đồng khu vực Mân Thái	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
4	Hệ thống điện mặt trời mái nhà tại các trường học, công trình công cộng	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
5	Xây mới chợ Thọ Quang	UBND quận	P.Mân Thái	10	
6	Khu căn hộ phục vụ giải tỏa đền bù (*)	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
7	Xây mới chợ Hà Thân	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
8	Khu trải nghiệm kỹ năng sống dành cho học sinh	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
9	Cảnh quan đường phía Nam khách sạn Grand Tourane (nối từ đường Lâm Hoàng với Võ Nguyên Giáp)	UBND quận	P.An Hải Đông	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
10	Khu công viên vườn dạo kết hợp thương mại, dịch vụ dọc tuyến mương Suối Đá	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
11	Tái thiết đô thị khu vực An Vĩnh, An Hải Tây	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
12	Tái thiết đô thị khu vực An Thị, An Hải Tây	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
13	Tái thiết đô thị khu vực An Tân, An Hải Bắc	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
14	Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Bắc (vía hè còn lại <2m)	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
15	Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Tây (GD1) (vía hè còn lại <2m)	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
16	Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Tây (giai đoạn 2) và phường Nại Hiên Đông (vía hè còn lại <2m)	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
17	Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Tây (giai đoạn 3) và phường Thọ Quang (vía hè còn lại <2m)	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
2	Dự án CBĐT mới năm 2024	73 CT			
1	Nâng cấp kiệt hẻm, mương thoát nước khu vực lân cận đường Lê Tấn Trung phường Thọ Quang	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
2	Cải tạo vỉa hè, mương thoát nước đường An Nhơn 15	UBND quận	P. An Hải Bắc	10	
3	Cải tạo mặt đường, mương thoát nước tổ 45 khu vực Thành Vinh 3 phường Thọ Quang	UBND quận	P.Thọ Quang	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
4	Đường giao thông khu Trung tâm văn hóa phía Bắc quận Sơn Trà	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
5	Đường giao thông khu vực trường TH Quang Trung (cơ sở 2) quận Sơn Trà	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
6	Đầu tư các hạng nước PCCC trên địa bàn quận Sơn Trà	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
7	Sửa chữa trụ sở làm việc UBND các phường trên địa bàn quận	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
8	Đầu tư, cải tạo nâng cấp Nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn quận (giai đoạn 3)	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
9	Mua sắm thiết bị tối thiểu phục vụ chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp TH và THCS	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
10	Đường và mương thoát nước khu vực trường THPT Lê Quý Đôn	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
11	Thay hệ thống cửa nhôm xingfa khối Hiệu bộ, cải tạo nền và hệ thống cửa dây 09 phòng học trường THCS Hoàng Sa	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
12	Đầu tư hệ thống PCCC tại các trường học trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
13	Đầu tư trang thiết bị hệ thống PCCC tại trụ sở UBND các phường trên địa bàn quận Sơn Trà	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
14	Xây dựng nhà vệ sinh công cộng kết hợp địa điểm Check in phục vụ du lịch	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
15	Lát gạch vỉa hè đường Hồ Hán Thương phía trước Lăng ông (đoạn từ Trạm quản lý báo hiệu Hàng hải Đà Nẵng đến Lê Đức Thọ	UBND quận	P.Nại Hiên Đông	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
16	Công viên vườn dạo kết hợp bãi đỗ xe tại lô đất A2.1 KDC Nam Phan Bá Phiên	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
17	Hệ thống phòng cháy chữa cháy và gương cầu lồi tại các kiệt hẻm trên địa bàn quận (giai đoạn 1)	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
18	Sửa chữa hư hỏng đường Lương Hữu Khánh, phường Thọ Quang	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
19	Cải tạo mặt đường, mương thoát nước kiệt K156 và H70/K156 đường Nguyễn Phan Vinh phường Thọ Quang	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
20	Sửa chữa, cải tạo sân bóng đá mini phường Nại Hiên Đông	UBND quận	P.Nại Hiên Đông	10	
21	Cải tạo 02 phòng bộ môn và khu vệ sinh học sinh, tường rào, cổng ngõ trường THCS Phan Bội Châu	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
22	Nâng cấp, cải tạo mương thoát nước sau nhà trên địa bàn quận (Giai đoạn 1)	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
23	Thay tôn và hệ thống cửa khối Hiệu bộ trường TH Ngô Gia Tự	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
24	Mở rộng cống thoát nước và thảm nhựa mặt đường K35 Dương Đình Nghệ phường Phước Mỹ	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
25	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn phường An Hải Bắc	UBND quận	P. An Hải Bắc	10	
26	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn phường Thọ Quang	UBND quận	P. Thọ Quang	10	
27	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
28	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn phường Mân Thái	UBND quận	P. Mân Thái	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
29	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn phường Phước Mỹ	UBND quận	P. Phước Mỹ	10	
30	Đường tranh sắc màu (đường Lê Văn Duyệt) khu vực chân cầu Thuận Phước	UBND quận	P.Nại Hiên Đông	10	
31	Đầu tư hạ tầng khu vực cầu Nguyễn Văn Trỗi	UBND quận	P. An Hải Tây	10	
32	Cải tạo nâng cấp Nhà sinh hoạt cộng đồng và Lãng ông khu vực An Tân	UBND quận	P. An Hải Bắc	10	
33	Thay cửa, thay nền các phòng học, thay sàn nhà thi đấu đa năng, lát gạch sân nền phía sau và sơn vôi dây các phòng học trường THCS Lê Độ - cơ sở 1	UBND quận	P. An Hải Bắc	10	
34	Đầu tư, cải tạo nâng cấp Nhà sinh hoạt cộng đồng An Thành 2 (K196/22 Nguyễn Công Trứ)	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
35	Thi tuyển kiến trúc Đài phát sóng An Hải	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
36	TTHC quận Sơn Trà tại khu Đài phát sóng An Hải	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
37	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường An Hải Đông (giai đoạn 1)	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
38	Cải tạo mặt đường, mương thoát nước K230, K232 Nguyễn Công Trứ phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
39	Cải tạo mặt đường, mương thoát nước các hẻm K74 Võ Văn Kiệt phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
40	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường An Hải Bắc (giai đoạn 1)	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
41	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường An Hải Tây (giai đoạn 1)	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
42	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Phước Mỹ (giai đoạn 1)	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
43	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Mân Thái (giai đoạn 1)	UBND quận	P.Mân Thái	10	
44	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Thọ Quang (giai đoạn 1)	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
45	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Nại Hiên Đông (giai đoạn 1)	UBND quận	P.Nại Hiên Đông	10	
46	Sửa chữa cải tạo đường Đông Kinh Nghĩa Thục	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
47	Đầu tư đường 7,5m đoạn từ đường Hồ Học Lãm - Ngô Quyền (chợ chiều Thọ Quang)	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
48	Cải tạo vỉa hè đường Dương Đình Nghệ	UBND quận	Quận Sơn Trà	10	
49	Đầu tư bãi đỗ xe thông minh khu vực trước các nhà hàng đường Võ Nguyên Giáp	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
50	Nhà vệ sinh phục vụ cho khối nhà thi đấu, bể bơi và sân bóng, cải tạo nhà vệ sinh học sinh trường TH Tiểu La	UBND quận	P. An Hải Bắc	10	
51	Khu hoạt động trải nghiệm mô hình giáo dục STEM, nhà đa năng, bể bơi, cải tạo khối hiệu bộ trường TH Ngô Gia Tự	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
52	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường An Hải Bắc (giai đoạn 1)	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
53	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường An Hải Đông (giai đoạn 1)	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
54	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường Phước Mỹ (giai đoạn 1)	UBND quận	P. Phước Mỹ	10	
55	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường Mân Thái (giai đoạn 1)	UBND quận	P. Mân Thái	10	
56	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường Thọ Quang (giai đoạn 1)	UBND quận	P. Thọ Quang	10	
57	Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường Nại Hiên Đông (giai đoạn 1)	UBND quận	P. Nại Hiên Đông	10	
58	Sân nền và cổng ngõ và cải tạo hệ thống điện trường MN Sơn Ca	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
59	Thay cổng và hàng rào sắt trường TH Chi Lăng (cơ sở 2)	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
60	Đầu tư mới nhà đa năng và bể bơi trường TH Ngô Gia Tự	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
61	Nâng cao hàng rào, bổ sung cây xanh và làm sân bóng đá nhân tạo trường TH Hai Bà Trưng cơ sở Phạm Văn Xảo	UBND quận	P.Nại Hiên Đông	10	
62	Cải tạo nhà đa năng, phòng bộ môn hóa sinh, lý công nghệ, Cải tạo nền và hệ thống cửa khối hiệu bộ và khối bộ môn, làm sân bóng đá cỏ nhân tạo trường THCS Nguyễn Chí Thanh	UBND quận	P.Mân Thái	10	
63	Cải tạo mặt đường và mương thoát nước K43 Lê Hữu Trác phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
64	Cải tạo mặt đường và mương thoát nước các kiệt Lương Thế Vinh phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
65	Xây dựng nhà chống bão đa năng khu dân cư An Hiệp phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
66	Xây dựng nhà chống bão đa năng khu dân cư An Thành 1 phường An Hải Đông	UBND quận	P.An Hải Đông	10	
67	Xây dựng nhà đa năng khu An Thị phường An Hải Tây	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
68	Nhà sinh hoạt cộng đồng An Hòa 2 (đường An Hải 19, 20) phường An Hải Bắc	UBND quận	P.An Hải Bắc	10	
69	Nhà chống bão đa năng đường Nguyễn Đình khu dân cư Phước Trường 1	UBND quận	P.Phước Mỹ	10	
70	Cải tạo mặt đường, mương thoát nước Kiệt 10 Phan Bá Phiến, Kiệt 105 và 146 Ngô Quyền phường Thọ Quang	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
71	Đầu tư công viên vườn dạo lô A18, phường Thọ Quang	UBND quận	P.Thọ Quang	10	
72	Đầu tư thang máy ngoài trời trụ sở UBND phường An Hải Tây	UBND quận	P.An Hải Tây	10	
73	Lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời cho UBND phường An Hải Tây	UBND quận	P.An Hải Tây	10	

**Phụ lục 4đ: KẾ HOẠCH VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VỐN DÂN SINH NĂM 2024
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN**

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

Ghi chú: Giao danh mục chuẩn bị đầu tư và ủy quyền phê duyệt chủ trương đầu tư tại phụ lục này.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
	TỔNG SỐ	92 CT		460	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ				
I.1	GIAO THÔNG VÀ CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC				
1	Nâng cấp, cải tạo Kiệt 14 Phan Tứ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
2	Nâng cấp, mở rộng Kiệt K21 đường An Thượng 24, phường Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
3	Nâng cấp, cải tạo đường và mương thoát nước tổ 29 phường Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
4	Nâng cấp, cải tạo mương thoát nước sau nhà Khu dân cư Nam cầu Trần Thị Lý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
5	Cải tạo vỉa hè đường Lê Quang Đạo (đoạn từ nút giao với Ngô Thị Sĩ đến Phan Tứ)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
6	Đường nội bộ tổ 16 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
7	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Văn Đán (đoạn gần nút giao với đường Bà Bang Nhãn)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
8	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Khuê Mỹ (gđ1)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
9	Hạ tầng kỹ thuật tại bến tàu K20 (Giai đoạn 2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	Đã có QĐ Chủ trương
10	Khớp nối hạ tầng kỹ thuật tuyến đường An Thượng 21 và Kiệt 18 Nguyễn Văn Thoại	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ an	5	
11	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Mỹ An (gđ1)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ an	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
12	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Hòa Quý (gđ1)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
13	Đường quy hoạch 5,5m tiếp giáp phía Đông tường rào Trận địa pháo số 2, phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	Đã có QĐ Chủ trương
14	Điểm nhấn tâm hình tròn các tuyến đường An Thượng	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
15	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Khuê Mỹ (gđ2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
16	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Mỹ An (gđ2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
17	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Khuê Mỹ (gđ2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
18	Nâng cấp, cải tạo Đường và mương thoát nước các tuyến đường trên địa bàn phường Hòa Hải (gđ2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
19	Sửa chữa nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Hòa Quý (gđ2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
20	Nâng cấp, mở rộng đường Phạm Nỗi	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	NHS	5	
21	Nâng cấp, mở rộng Kiệt 101 Hồ Xuân Hương	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
22	Hệ thống thoát nước phía Bắc đường Lưu Quang	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
23	Đường Bình Kỳ khe nước phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
24	Đường trước trường mầm non Tô Hiến Thành	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
25	Đường khe nước Bá Tùng đi Bình Kỳ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
26	Nâng cấp sửa chữa đường, kiệt hẻm, mương thoát nước trên địa bàn phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
I.2	THƯƠNG MẠI				

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
1	Nâng cấp, cải tạo chợ Khuê Mỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
2	Nâng cấp, cải tạo chợ Non Nước	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
3	Nâng cấp, cải tạo chợ Bắc Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
I.3	CÔNG NGHIỆP				
1	Nâng cấp điện chiếu sáng tổ 16 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
2	Hệ thống Wifi, camera khu phố du lịch An Thượng (gd1)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
3	Hệ thống điện trang trí truyền đường An Thượng 1	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
II	GIÁO DỤC				
1	Xây mới khối lớp học Trường Tiểu học Lê Văn Hiến	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
2	Hệ thống mương thoát nước và sân bóng đá trường tiểu học Tô Hiến Thành	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
3	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Lê Bá Trinh năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
4	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Tô Hiến Thành năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
5	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Lê Lai năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
6	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Nguyễn Duy Trinh năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
7	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Mai Đăng Chơn năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
8	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Sen Hồng năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
9	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Hoàng Lan năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
10	Xây mới khối lớp học Trường Mầm non Vàng Anh	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
11	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Phạm Hồng Thái năm 2024	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
12	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
13	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Ngọc Lan	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
14	Trường Mầm non Hoàng Lan (xây dựng khối hành chính, hiệu bộ)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
15	Xây mới thay thế khối lớp học cũ xuống cấp Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
16	Trường THCS Trần Đại Nghĩa (nâng tầng 3 bố trí 5 phòng học và 01 phòng phục vụ học tập)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
17	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Nguyễn Duy Trinh	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
III	VĂN HÓA, THÔNG TIN				
1	Sửa chữa cải tạo xây tường rào đình làng Khái Đông	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
2	Nâng cấp di tích lịch sử 45 học sinh Mân Quang	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
3	Khu vui chơi, thể thao Trung tâm văn hóa thể thao phường Mỹ An (giai đoạn 2)	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
4	Sửa chữa cải tạo đình làng Mân Quang	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
5	Cải tạo cảnh quan, vườn dạo tại góc đường Trần Đại Nghĩa - Huỳnh Bá Chánh	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
6	Cải tạo, sửa chữa trụ sở hội người mù quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
7	Cải tạo, sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ phường Hoà Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Quý	5	
8	Nhà trưng bày sản phẩm đá Mỹ nghệ Non Nước	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
9	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hoá Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
10	Cổng chào khu làng nghề đá Mỹ nghệ Non Nước	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hoà Hải	5	
11	Công viên tiếp giáp nhà bia tưởng niệm 101 liệt sỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	Đã có QĐ Chủ trương
12	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC từ tổ 01 đến 06 phường Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ an	5	
13	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC Chi bộ 9C phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
14	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 11 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
15	Mở rộng, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
16	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Khuê Đông	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
17	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Bình Kỳ 2B	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
18	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư Khái Tây 1	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
19	Nhà sinh hoạt cộng đồng Khu TĐC Bá Tùng mở rộng (gđ3) Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
20	Trung tâm văn hóa thể thao phía Nam quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
21	Xây mới nhà phục vụ ăn uống giải khát Chợ Khuê Mỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
22	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 74, 75 phường Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Mỹ An	5	
23	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 4 phường Khuê Mỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
24	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 31 phường Khuê Mỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
25	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 25, 27 phường Khuê Mỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
26	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 12, 13, 14 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
27	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 48, 49, 50, 51 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
28	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 15, 16 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
29	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 23, 24 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
30	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 59 phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
31	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 43, 44, 45 phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
32	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố số 43, 44, 45 phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
33	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố số 5-7 phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
34	Nhà điều hành phía Tây danh thắng quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Hải	5	
35	Tường rào cổng ngõ nhà truyền thống K20	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
36	Trung tâm văn hóa phía Tây làng Đại học	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Hòa Quý	5	
IV	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ				
1	Cải tạo sửa chữa phòng chức năng Quận ủy Ngũ Hành Sơn	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	GHI CHÚ
2	Cải tạo sửa chữa UBND Phường Khuê Mỹ	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
3	Xây mới khối nhà làm việc, nội trú, nhà kho 05 cơ quan thuộc UBND quận Ngũ Hành Sơn	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	
4	Cải tạo, sửa chữa UBND phường Hòa Hải	UBND quận NHS	Hòa Hải	5	
5	Đầu tư xây dựng khối nhà làm việc Đội cảnh sát PCCC và CNCH	UBND quận NHS	Khuê Mỹ	5	Đã có Quyết định chủ trương
6	Thay thế và chăm sóc cây cảnh TTHC quận và các phòng ban năm 2024	UBND quận NHS	Khuê Mỹ	5	
V	QUỐC PHÒNG				
1	Xây mới trụ sở BCH quân sự phường Khuê Mỹ	UBND quận Ngũ Hành Sơn	Khuê Mỹ	5	

Phụ lục 4đ: KẾ HOẠCH VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VỐN DÂN S
QUẬN CẨM LỆ

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND

Ghi chú: Giao danh mục chuẩn bị đầu tư và ủy quyền phê duyệt chủ trương

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024
	TỔNG CỘNG	88 CT		880
A	CÁC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2023 TIẾP THỰC THỰC HIỆN	33 CT		330
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư số 8 Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 10 phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 13 phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
4	Nhà họp cộng đồng khu dân cư số 3 phường Khuê Trung	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
5	Nhà họp cộng đồng khu dân cư số 4 phường Khuê Trung	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
6	Cải tạo một số hạng mục nhà họp KDC số 18 phường Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
7	Sửa chữa, cải tạo nhà họp tổ trên địa bàn phường HTTây	UBND Q. CL	HTTây	10
8	Công viên, vườn dạo Khu đất CX - Khu vực phía Bắc Lê Trọng Tấn	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
9	Công viên vườn dạo KDC số 2 - Khu dân cư Nam sân bay	UBND Q. CL	Hòa Phát	10

10	Công viên, vườn dạo Khu đất vệt kẹp giữa QL1A và đường Trừ Văn Thố	UBND Q. CL	HTĐông	10
11	Công viên, vườn dạo Khu đất CX1 - Khu dân cư Nam sân bay	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
12	Công viên, vườn dạo Khu đất thiết chế văn hóa TCVH - Khu dân cư Phước Lý 2	UBND Q. CL	Hòa An	10
13	Trung tâm văn hoá thể thao phường Hòa Xuân (tại khu E1 đường Thanh Hoá - 29/3 - Võ An Ninh)	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
14	Cải tạo TTVHTT quận Cẩm Lệ (Cơ sở 1 và cơ sở 2)	UBND Q. CL	HTĐông và HTTây	10
15	Cảnh quan, công viên cây xanh các khu đất trống phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
16	Cảnh quan, công viên cây xanh các khu đất trống phường Khuê Trung	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
17	Cải tạo chống xuống cấp các Đình làng Trung Lương, Tùng Lâm phường Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
18	Sửa chữa một số hạng mục Hội trường Quận uỷ và khuôn viên sân vườn	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
19	Trung tâm VHTT phường Hòa Phát	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
20	Cải tạo vỉa hè xung quanh hồ điều tiết khu C phường Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
21	Cải tạo vỉa hè xung quanh hồ điều tiết khu E1 phường Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
22	Cải tạo vỉa hè xung quanh hồ điều tiết khu E2 phường Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
23	Cải tạo đường bê tông tổ 3,7,11,14,18,19,20 phường HTTây	UBND Q. CL	HTTây	10
24	Cải tạo đường bê tông tổ 23,24,25,27,28,33 phường HTTây	UBND Q. CL	HTTây	10
25	Cải tạo đường bê tông tổ 34 phường Hoà Thọ Tây (từ số nhà 76 Trường Sơn vào khu dân cư Tổ 34 và Xưởng sửa chữa vũ khí 38)	UBND Q. CL	HTTây	10

26	Cải tạo đường bê tông và mương thoát nước tổ 25, 26 phường Hoà Thọ Tây (K1059 Tôn Dân)	UBND Q. CL	HTTây	10
27	Cải tạo đường bê tông và mương thoát nước tổ 29, 30, 31 phường Hoà Thọ Tây (K12 Trường Sơn)	UBND Q. CL	HTTây	10
28	Cải tạo đường bê tông và mương thoát nước tổ 32, 33 phường Hoà Thọ Tây (khu vực công ty DINCO vào khu dân cư)	UBND Q. CL	HTTây	10
29	Cải tạo vỉa hè đường Cầu Đỏ - Tuý Loan (đoạn nhà máy nước Cầu Đỏ đến UBND phường Hoà Thọ Tây)	UBND Q. CL	HTTây	10
30	Đường và mương thoát nước tổ 5, tổ 7 phường HTTây	UBND Q. CL	HTTây	10
31	Đường và MTN Tổ 20-21 phường HTTây	UBND Q. CL	HTTây	10
32	Đường và MTN Tổ 23-24 phường HTTây	UBND Q. CL	HTTây	10
33	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5m-3,75m thành đường 5,5m không đảm bảo vỉa hè còn lại tối thiểu 2m trên địa bàn quận	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
B	CÁC CÔNG TRÌNH CBĐT 2024	55 CT		550
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 3 phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 8 phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng số 14 phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
4	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 3 Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 6 Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
6	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 2 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
7	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 3 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10

8	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 5 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
9	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 8 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
10	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 16 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
11	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 19 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
12	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 21 Hòa Xuân	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
13	Nhà họp cộng đồng khu dân cư số 14 Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	Hòa Thọ Tây	10
14	Cải tạo phòng làm việc QLĐT, Văn phòng UBND quận	UBND Q. CL	HTĐông	10
15	Tường rào, cổng ngõ và diện chiếu sáng công cộng trung tâm văn hóa thể thao phường Hoà Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
16	Cải tạo một số hạng mục UBND phường Khuê Trung	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
17	Cải tạo đường Phong Bắc 11 phường Hoà Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
18	Cải tạo đường và mương thoát nước tổ 15 phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	HTTây	10
19	Cải tạo đường và MTN tổ 3 phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	HTTây	10
20	Cải tạo đường và MTN kiệt 135, 259, 451, 583 Tôn Đản	UBND Q. CL	Hòa An	10
21	Cải tạo đường và MTN kiệt 350, 356, 428 Tôn Đản phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
22	Cải tạo đường và MTN kiệt 456, 466, 494 Tôn Đản phường Hòa An	UBND Q. CL	Hòa An	10
23	Đường và mương thoát nước tổ 1, 2 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
24	Đường và mương thoát nước tổ 3, 28, 29, 30, 38 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
25	Đường và mương thoát nước tổ 3, 4, 6, 8 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
26	Đường và mương thoát nước tổ 32, 36, 37 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10

27	Đường và mương thoát nước tổ 23, 24, 25, 26 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
28	Đường và mương thoát nước tổ 4, 5, 47, 49 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
29	Đường và mương thoát nước tổ 53, 61 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
30	Cải tạo đường và mương thoát nước các kiệt đường Trường Chinh phường Hòa Phát	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
31	Cải tạo đường và mương thoát nước các kiệt đường Lê Trọng Tấn phường Hòa Phát	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
32	Cải tạo hệ thống cửa, lan can khối phòng học, hiệu bộ, chức năng, nhà đa năng, nhà xe trường THCS Nguyễn Thiện Thuật	UBND Q. CL	Hòa Xuân	10
33	Cải tạo khuôn viên, tường rào, hệ thống mương thoát nước trường THCS Đặng Thai Mai	UBND Q. CL	HTTây	10
34	Cải tạo một số hạng mục UBND phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
35	Công viên, vườn dạo phía Tây cầu Cẩm Lệ	UBND Q. CL	HTĐông	10
36	Cải tạo đường và mương thoát nước các kiệt đường Tôn Đức Thắng phường Hòa Phát	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
37	Kè chống sạt lở đất tại khu vực tổ 26 phường Hòa Thọ Tây	UBND Q. CL	HTTây	10
38	Nâng cấp, mở rộng Kiệt 383 đường CMT8 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
39	Nâng cấp, mở rộng đường Phong Bắc 17 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
40	Nâng cấp, cải tạo đường Bình Thái 1 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
41	Nâng cấp, cải tạo đường Bình Thái 2 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
42	Nâng cấp, cải tạo đường Bình Thái 3 phường Hòa Thọ Đông	UBND Q. CL	HTĐông	10
43	Nâng cấp, mở rộng đường An Hòa 10 phường Khuê Trung	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
44	Cải tạo đường và mương thoát nước Kiệt 115 Đỗ Thúc Tịnh	UBND Q. CL	Khuê Trung	10

45	Cải tạo đường và mương thoát nước Kiệt 87, 91 Trần Huy Liệu	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
46	Cải tạo đường và mương thoát nước Kiệt 06, 15, 19 Phước Hòa 5	UBND Q. CL	Khuê Trung	10
47	Cải tạo một số hạng mục UBND phường Hòa Phát	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
48	Công viên vườn dạo KDC số 1 phường Hòa Phát	UBND Q. CL	Hòa Phát	10
49	Cải tạo khuôn viên, sân vườn Trường TH Ngô Quyền	UBND Q. CL	HTĐông	10
50	Cải tạo cảnh quan các tuyến đường xung quanh khu vực Trung tâm hành chính quận Cẩm Lệ	UBND Q. CL	HTĐông	10
51	Tái dựng Bia di tích Lùm Vàng vùng B Lỗ Giáng (cũ) phường Hoà Xuân	UBND Q. CL	Hoà Xuân	10
52	Cải tạo cảnh quan, điện chiếu sáng đài liệt sĩ Hòa Vang	UBND Q. CL	HTTây	10
53	Tủ điện chiếu sáng công cộng kết nối về Trung tâm điều khiển các công viên, vườn dạo trên địa bàn quận Cẩm Lệ	UBND Q. CL	Q. Cẩm Lệ	10
54	Hệ thống PCCC kiệt hẻm trên địa bàn quận Cẩm Lệ	UBND Q. CL	Q. Cẩm Lệ	10
55	Cải tạo cảnh quan, điện chiếu sáng Trụ sở Quận ủy, UBND quận và UBMTTQ quận.	UBND Q. CL	Q. Cẩm Lệ	10

INH NĂM 2024

) thành phố Đà Nẵng)

g đầu tư tại phụ lục này.

ĐVT: Triệu đồng

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

KẾ HOẠCH VỐN LẬP QUY HOẠCH NĂM 2024

(Đính kèm Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
	TỔNG SỐ (A+B+C)	177 CT		67,799	
A	CÁC DỰ ÁN XDCB	136 CT		65,374	
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	46 CT		16,185	
I.1	GIAO THÔNG	29 CT		7,354	
1	Lập Quy hoạch điều chỉnh Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050	Sở GTVT TP Đà Nẵng	TPĐN	2,113	Dự kiến phê duyệt quy hoạch và thanh toán khối lượng trong năm 2024.
2	Đường vành đai số 3 (đoạn nối khu Công nghệ cao đường Minh Mạng)	BQL các DAĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
3	Đầu tư xây dựng các công trình còn lại của Dự án phát triển bền vững thành phố Đà Nẵng	BQL các DAĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
4	Đường Nguyễn Sinh Sắc nối dài	BQL các DAĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
5	Điều chỉnh quy hoạch Tuyến đường vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường ĐT 605 đến đường số 8 KCN Hòa Khánh)	BQL các DAĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch theo đề xuất của BQL tại CV số 1513/BQL-KHĐT ngày 25/11/2022. Bổ sung KHV trung hạn theo quy định của Luật ĐTC.
6	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết TL 1/500 Tuyến đường vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường số 8 KCN Hòa Khánh đến đường Hoàng Văn Thái)	BQL các DAĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch theo đề xuất của BQL tại BC số 847/BC-BQL ngày 06/7/2023. Bổ sung KHV trung hạn theo quy định của Luật ĐTC.
7	Điều chỉnh quy hoạch phân khu Cảng biển Liên Chiểu, tỷ lệ 1/2.000	Ban QLDACCT UT	Q. Liên Chiểu	571	Bổ sung KHV để thanh toán chi phí tư vấn lập đồ án theo quy định, đảm bảo cân đối KHV trung hạn 2021-2025.
11	Quy hoạch chuyên ngành giao thông đô thị	Sở GTVT TP Đà Nẵng	TPĐN	900	Dự kiến phê duyệt quy hoạch và thanh toán khối lượng trong năm 2024
12	Điều chỉnh quy hoạch bề mặt giới hạn độ cao chướng ngại hàng không	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	50	
13	Dự án lộ giới kiệt, hẻm phường Hòa Quý	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	500	
14	Dự án lộ giới kiệt, hẻm phường Hòa Hải	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	500	
15	Dự án lộ giới kiệt, hẻm phường Khuê Mỹ	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
16	Dự án lộ giới kiệt, hẻm phường Mỹ An	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	Q. Ngũ Hành Sơn	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
17	Kè chống sạt lở bờ nam sông Cẩm Lệ (đoạn cầu Nguyễn Tri Phương phường Hòa Xuân đến thôn Cẩm Nê xã Hòa Tiến)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	TPĐN	50	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
18	Tuyến đường quy hoạch 34m có mặt cắt (5m-10,5m-3m-10,5m-5m) đoạn qua Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2 có điểm đầu giao với đường Võ Chí Công, điểm cuối giao với đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	50	
19	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4m thành 5,5m trên địa bàn quận Hải Châu (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Hải Châu	500	
20	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4m thành 5,5m trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	500	
21	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4m thành 5,5m trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Sơn Trà	500	
22	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4m thành 5,5m trên địa bàn quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Cẩm Lệ	500	
23	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5m và 3,75m thành đường 5,5m còn lại trên địa bàn quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	TPĐN	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định. Chỉ thực hiện đối với các tuyến đúng đối tượng theo chủ trương của TP.
24	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Mở rộng K15 Lê Hồng Phong	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	100	Bổ trí KHV lập nhiệm vụ quy hoạch.
25	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 đầu nối tuyến đường Thanh Sơn qua Mai Am (khu vực 88 Thanh Sơn)	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	100	Bổ trí KHV lập nhiệm vụ quy hoạch.
26	Lập quy hoạch Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Bắc (vía hè còn lại <2m)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	5	
27	Lập quy hoạch Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Tây (GĐ1) (vía hè còn lại <2m)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	5	
28	Lập quy hoạch Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Tây (giai đoạn 2) và phường Nại Hiên Đông (vía hè còn lại <2m)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	5	
29	Lập quy hoạch Mở rộng các tuyến đường 3,5 - 4,0m thành đường 5,5m trên địa bàn phường An Hải Tây (giai đoạn 3) và phường Thọ Quang (vía hè còn lại <2m)	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	5	
I.2	THƯƠNG MẠI	3 CT		550	
1	Phân khu xây dựng khu chức năng công nghệ cao (phần diện tích mở rộng dự án khu công nghệ cao Đà Nẵng)	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	500	
2	Khu tổ hợp đô thị thông minh - Phi thuế quan sừng đồi	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	50	
I.3	DU LỊCH	5 CT		1,300	
1	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn gắn với du lịch cộng đồng tại xã Hòa Bắc	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	400	Nhiệm vụ theo Đề án du lịch cộng đồng

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
2	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn gắn với du lịch cộng đồng tại xã Hòa Ninh	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	400	Nhiệm vụ theo Đề án du lịch cộng đồng
3	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn gắn với du lịch cộng đồng tại xã Hòa Nhơn	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang	400	Nhiệm vụ theo Đề án du lịch cộng đồng
4	Đầu tư, bổ sung cơ sở hạ tầng, cải tạo cảnh quan, tiện ích công cộng phục vụ quản lý, khai thác du lịch ven biển tuyến đường Nguyễn Tất Thành	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. L. Chiểu và Q. Th. Khê	50	Công trình động lực, trọng điểm theo NQ số 29/NQ-HĐND. Bố trí vốn để thực hiện công tác quy hoạch.
5	Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè, bãi cát tuyến biển Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp - Trường Sa phục vụ du lịch	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn	50	
I.4	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...	CT		-	
I.5	CÔNG NGHIỆP	3 CT		899	
1	Điều chỉnh quy hoạch cấp điện đô thị thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công Thương	TP ĐN	349	
2	Mở rộng Làng nghề truyền thống đá Mỹ nghệ Non Nước	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	50	Để thực hiện công tác quy hoạch
3	Điều chỉnh quy hoạch chiếu sáng đô thị thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	Q. Hải Châu	500	
I.6	CẤP NƯỚC, THOÁT NƯỚC	6 CT		6,082	
1	Điều chỉnh Quy hoạch thoát nước thải đô thị thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	BQL các DA ĐT CSHTUT	TPĐN	2,982	
2	Điều chỉnh Quy hoạch cao độ nền và thoát nước mặt đô thị thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	BQL các DA ĐT CSHTUT	TPĐN	2,000	
3	Cải tạo hệ thống thoát nước khu vực đường Trần Xuân Lê và tuyến cống thoát nước liên phường Xuân Hòa (đoạn từ hồ Xuân Hòa đến sông Phú Lộc)	BQL các DA ĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
4	Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa về sông Hàn cho lưu vực Mỹ Khê - Mỹ An	BQL các DA ĐT CSHTUT	TPĐN	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
5	Điều chỉnh quy hoạch cấp nước đô thị thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	950	
6	Quy hoạch Tuyến cống thoát nước chống ngập úng từ Cụm công nghiệp Cẩm Lệ đến sông Túy Loan	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	
II	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	7 CT		615	
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 trường liên cấp TH-THCS Hòa Thuận Đông và mở rộng kiệt K149 Lê Đình Lý	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Q. Hải Châu	365	
2	Lập nhiệm vụ quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Trường THCS Hòa Xuân và Trường tiểu học Hòa Xuân số 2	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	Bố trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
3	Trường liên cấp TH - THCS Hòa Thuận Đông và mở rộng K149 Lê Đình Lý	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Hải Châu	50	
4	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 mở rộng Trường tiểu học Hùng Vương	UBND Q. Hải Châu	Q. Hải Châu	50	
5	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 mở rộng trường MN 19/5	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
6	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 mở rộng trường TH Tây Hồ	UBND quận Hải Châu	Q. Hải Châu	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
7	Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch các trường học trên địa bàn quận Liên Chiểu (Theo QĐ 2435/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của UBND TP ĐN về việc Phê duyệt Đề án xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn TP ĐN)	UBND Q. Liên Chiểu	Q. Liên Chiểu		Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
III	Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	9 CT		690	
1	Nâng cấp, cải tạo Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. NH.Sơn	90	
2	Trung tâm Y học Nhiệt đới 600 giường (Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2, Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. NH.Sơn	100	
3	Trung tâm Huyết Học (Bệnh viện Đà Nẵng Cơ Sở 2 Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Liên Chiểu	50	Để thực hiện công tác quy hoạch
4	Trung tâm Lão Khoa (Bệnh viện Đà Nẵng Cơ Sở 2 Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Liên Chiểu	50	Để thực hiện công tác quy hoạch
5	Bệnh viện Đa Khoa chất lượng cao Đà Nẵng (Hòa Quý)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Liên Chiểu	50	Để thực hiện công tác quy hoạch
6	Khối điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung Bướu	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Quận Liên Chiểu	100	Đang thực hiện công tác quy hoạch
7	Bệnh viện Đa Khoa Bắc Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Huyện Hòa Vang	100	Để thực hiện công tác quy hoạch
8	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Mở rộng Trung tâm y tế quận Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Ngũ Hành Sơn	100	Để thực hiện công tác quy hoạch
9	Xây mới 02 khối ở bệnh nhân tại Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	Q. Liên Chiểu	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch theo quy định. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch để phù hợp với chủ trương đầu tư được UBNDTP phê duyệt tại Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023.

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
IV	VĂN HÓA, THÔNG TIN	20 CT		1,400	
1	Quy hoạch thông tin liên lạc đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở TTTT	TPĐN		
2	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chợ Đầu mối Hòa Phước	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	H. Hòa Vang	50	
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Xây mới Trung tâm hành chính quận Hải Châu	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	Q. Cẩm Lệ	50	
4	Tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại Hòa Xuân, phường Hòa Xuân	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	Q. Cẩm Lệ	50	Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
5	Chỉnh trang khu dân cư ven sông Túy Loan phía Đông đường cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	H. Hòa Vang	50	
6	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Mở rộng, tu bổ và phục hồi di tích nhà thờ tộc Thái (Nhà thờ chí sỹ Thái Phiên - Mộ Thái Thị Bội)	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
7	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Mở rộng cơ sở hạ tầng khu lăng mộ Ông Ích Khiêm	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
8	Công viên văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD các CT DD&CN/Sở VH TT	Q. Ngũ Hành Sơn	50	Đề nghị tăng KHV để thanh toán chi phí Quy hoạch di tích và thực hiện lập Quy hoạch chi tiết 1/500.
9	Khu Công viên Bách Thảo (khu vực giáp dự án Bà Nà)	Nhà đầu tư	H.Hòa Vang		Đã phê duyệt quy hoạch chi tiết TL 1/500. Bổ trí vốn thanh toán phần quy hoạch HTKT cho nhà thầu.
10	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 dự án và điều chỉnh cục bộ dự án Cải tạo, mở rộng Nghĩa trường Phước Ninh	SVHTT	Q. Cẩm Lệ		
11	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	50	
12	Khu công viên chuyên đề tại Khu đất Đài phát sóng An Hải	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q.Sơn Trà		Ban QLDA đang chờ ý kiến của UBNDTP thống nhất cho Ban QLDA phối hợp với UBND Quận Sơn Trà và các đơn vị liên quan tổ chức lập các thủ tục thi tuyển phương án quy hoạch và kiến trúc.
13	Lập Quy hoạch Khu Công viên An Hòa	UBND Q. Sơn Trà	Q.Sơn Trà	100	Bổ trí KHV thực hiện
14	Lập quy hoạch Khu công viên phía Tây Đền thờ Thoại Ngọc Hầu	UBND Q. Sơn Trà	Q.Sơn Trà	100	Bổ trí KHV thực hiện, yêu cầu khẩn trương hoàn thành các thủ tục liên quan, khởi công DA theo chủ trương thành phố.
15	Quảng trường - Bảo tàng dọc trục TTHC thành phố - Bạch Đằng - Trần Phú và một số trụ sở hành chính liên quan	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.Hải Châu	100	- Tên cũ: Khu đô thị khu vực xung quanh Di tích Thành Điện Hải. - Bổ trí vốn lập nhiệm vụ QH.
16	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Khu di tích Đồi Trung Sơn	UBND huyện Hòa Vang	H. Hòa Vang		Đề nghị bổ trí KHV còn lại để tắt toán dự án

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
17	Quy hoạch đô thị Làng văn hoá K20	UBND quận NHS	Q. Ngũ Hành Sơn	500	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
18	Quy hoạch quản lý tuyên truyền, quảng cáo trong Khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hoà Khánh	BQL Khu CNC & các KCN ĐN	Q. Liên Chiểu	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định. Kiểm tra sự phù hợp về đối tượng bổ trí vốn đầu tư công đối với nhiệm vụ quy hoạch. Kiểm soát chi chặt chẽ trong quá trình triển khai nếu phù hợp đối tượng bổ trí vốn đầu tư công.
19	Quy hoạch Trung tâm văn hóa thể thao phường Hòa Phát	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	
20	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Công viên 29 tháng 3	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	100	Đề nghị bổ trí KHV quy hoạch để thanh toán chi phí cắm mốc giới
V	MÔI TRƯỜNG	10 CT		1,998	
1	Cải tạo, mở rộng, nâng công suất Trạm trung chuyển tại đường Nguyễn Đức Trung từ 18 tấn/ngày lên 100 tấn/ngày	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.Thanh Khê	50	
2	Đầu tư xây dựng mới Trạm trung chuyển kết hợp phân loại rác theo kế hoạch 3R tại khu vực phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ (thay Trạm Hòa An)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.Cẩm Lệ	50	
3	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Ngũ Hành Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.NH.Sơn	50	
4	Nhà máy xử lý chất thải đa năng	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Huyện Hòa Vang	50	Đang thực hiện công tác quy hoạch
5	Trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	50	Đang thực hiện công tác quy hoạch
6	Quy hoạch khốp nối tổng thể khu vực bãi rác Khánh Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	50	Đang thực hiện công tác quy hoạch
7	Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực Hòa Tiến, Hòa Vang	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Huyện Hòa Vang	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch
8	Dự án ô chôn lấp tại vị trí phía Đông Hộc rác số 6 của dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Liên Chiểu	50	Để thực hiện công tác quy hoạch
9	Điều chỉnh quy hoạch xử lý chất thải rắn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn 2045	Sở TN&MT	TPĐN	1,498	QĐ số 141/QĐ-SXD ngày 16/6/2023 v/v phê duyệt dự toán chi phí lập điều chỉnh QH: 2,273 tỷ đồng. Điều chỉnh tên DA phù hợp với QĐ 141/QĐ-SXD. Tên cũ: Rà soát, điều chỉnh, lập quy hoạch xử lý chất thải rắn đô thị
10	Đầu tư, nâng cấp, cải tạo một số hạng mục Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn giai đoạn 2 (hộc rác số 7 tại khu vực bãi rác Khánh Sơn)	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	Q.Liên Chiểu	100	- Bổ trí vốn lập nhiệm vụ QH. - Tên cũ: Dự án hộc rác số 7 tại khu vực bãi rác Khánh Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
VI	THỂ DỤC THỂ THAO	1 CT		-	
1	Quy hoạch phân khu xây dựng Khu liên hợp thể dục thể thao Hòa Xuân, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	Q.Cẩm Lệ		

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
VII	XÃ HỘI	4 CT		1,100	
1	Quy hoạch nghĩa trang thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	TPĐN	1000	
2	Chung cư mới thay thế chung cư Thuận Phước, Lâm Đặc Sân Hòa Cường	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Hải Châu	50	
3	Chung cư mới thay thế chung cư Thuận Phước, Lâm Đặc Sân Hòa Cường	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.Hải Châu	50	
4	Khu nhà ở gia đình chiến sỹ K38 và các khu vực liên quan phường Bắc Mỹ An	Nhà đầu tư	Q.NH.Sơn		Đang tổ chức lấy ý kiến cộng đồng đối với hồ sơ Nhiệm vụ thiết kế đô thị TL 1/500
VII I	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...	2 CT		140	
1	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Trụ sở UBND, BCH quận sự phường Thuận Phước	UBND Q. Hải Châu	Q.Hải Châu	70	
2	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Trụ sở UBND phường Hải Châu I (xây mới)	UBND Q. Hải Châu	Q.Hải Châu	70	
IX	CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN KHÁC THUỘC ĐỐI TƯỢNG ĐẦU TƯ CÔNG	37 CT		43,246	
1	Quy hoạch TPĐN thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050				Bổ trí KHV 2024 để quyết toán dự án.
	- Sở Công Thương	Sở Công Thương	TPĐN	314	
	- Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	TPĐN	256.34	
	- Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH&ĐT	TPĐN	312	
	- Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở TN&MT	TPĐN		Xin chuyển nguồn từ 2023
	- Sở Tài chính	Sở Tài chính	TPĐN	72.70	
	- Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở GD&ĐT	TPĐN	44.22	
	- Sở Thông tin và Truyền thông	Sở TTTT	TPĐN	200	
	- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Sở NN&PTNT	TPĐN		Xin chuyển nguồn từ 2023
	- Sở Giao thông Vận tải	Sở GTVT	TPĐN	170	Điều chỉnh phù hợp tiến độ thực hiện.
	- Sở Du lịch	Sở Du lịch	TPĐN	126	
	- Sở Y tế	Sở Y tế	TPĐN	44.22	
	- Sở Văn hóa và Thể thao	Sở VH&TT	TPĐN		Chuyển nguồn từ năm 2023.

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
	- Sở Khoa học và Công nghệ	Sở KH&CN	TPĐN	44.22	
	- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở LĐTBXH	TPĐN	44.22	
	- BQL Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	BQL KCNC&CN	TPĐN		Xin chuyển nguồn từ 2023
	- Ban QLDA ĐTXD Hạ tầng và Phát triển đô thị ĐN	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	TPĐN	500	Thanh toán KLHT
	- UBND quận Hải Châu	UBND Q. Hải Châu	TPĐN	80	
	- UBND quận Thanh Khê	UBND Q. Thanh Khê	TPĐN	80	
	- UBND quận Liên chiểu	UBND Q. Liên Chiểu	TPĐN	80	
	- UBND quận Cẩm Lệ	UBND Q. Cẩm Lệ	TPĐN	80	
	- UBND quận Sơn Trà	UBND quận Sơn Trà	TPĐN	215	
	- UBND quận Ngũ Hành Sơn	UBND Q. Ngũ Hành Sơn	TPĐN	80	
	- UBND huyện Hòa Vang	UBND huyện Hòa Vang	TPĐN	80	
	- UBND huyện Hoàng Sa	UBND H. Hoàng Sa	TPĐN		Xin chuyển nguồn từ 2023
2	Điều chỉnh quy hoạch phân khu Trung tâm lõi xanh, tỷ lệ 1/2.000	Ban QLDACCT UT		1373	Bổ sung KHV để thanh toán chi phí tư vấn lập đồ án theo quy định, đảm bảo cân đối KHV trung hạn 2021-2025.
3	Điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị Sườn đồi	BQL các DA PTHT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	500	
4	Lập Đề án đề nghị công nhận huyện Hòa Vang đạt tiêu chí đô thị loại IV	UBND H. Hòa Vang	Hòa Vang	500	
5	Lập Quy hoạch chung đô thị Hòa Vang	UBND huyện Hòa Vang	Hòa Vang	19,100	Tổng dự toán đề nghị bố trí là 8.131 triệu đồng tại tờ trình số 1857/TTr-KTHT ngày 08/11/2022
6	Phân khu xây dựng khu du lịch quốc gia Sơn Trà thuộc phân khu sinh thái phía Đông	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Sơn Trà	500	
7	Điều chỉnh quy hoạch phân khu ven Sông Hàn và bờ Đông	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	5,000	
8	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	50	Bổ sung KHV trung hạn theo quy định.
9	Điều chỉnh QH phân khu đổi mới sáng tạo (không bao gồm phần diện tích khu Liên hợp thể dục thể thao Hòa Xuân)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	TPĐN	200	- Bố trí vốn để thanh toán cho đơn vị tư vấn về hồ sơ quy hoạch phân khu ĐMST theo Thông báo số 40/TB-VP ngày 08/02/2023 của Văn phòng UBND thành phố. - DA đảm bảo KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
10	Quy hoạch không gian ngầm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	BQL các DAPHTT KCN & CNC ĐN	TPĐN	100	
11	Phân khu xây dựng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỷ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	H. Hòa Vang	3,000	
12	Phân khu xây dựng Khu du lịch khu vực hồ Đồng Nghệ thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	1,000	
13	Phân khu xây dựng Khu du lịch khu vực phường Hòa Hiệp Bắc thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	100	
14	Phân khu xây dựng Khu du lịch khu vực Khe Rằm thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	1,000	
15	Phân khu xây dựng Khu du lịch khu vực Sông Bắc thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	500	
16	Phân khu xây dựng Khu du lịch khu vực dọc tuyến đường Quốc lộ 14G thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	1,000	
17	Phân khu xây dựng Khu du lịch khu vực đỉnh và chân núi Bà Bà thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, tỉ lệ 1/2000	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Q. Liên Chiểu	2,500	
18	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Châu	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
19	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Tiến	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
20	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Phước	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
21	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Phong	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
22	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Khương	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
23	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Nhơn	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
24	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Liên	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
25	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Ninh	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU
26	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Bắc	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
27	Quy hoạch các điểm dân cư nông thôn tại xã Hòa Phú	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	250	Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
28	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Liên. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố tại Thông báo số 40/TB-VP ngày 08/02/2023 liên quan đến bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu, trong đó có nội dung giao UBND huyện Hòa Vang khẩn trương rà soát, đánh giá, xác định cụ thể khối lượng, tư liệu trắc địa, dữ liệu bản đồ địa hình cần thiết hiện có trong phạm vi ranh giới phân khu từ các nguồn chính tắc, nguồn khác,... để triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định; ngoài ra xác định chính xác khối lượng dữ liệu địa hình còn thiếu, lập Báo cáo khảo sát, đề xuất cụ thể khối lượng đo đạc, lập Thiết kế kỹ thuật - Dự toán gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định
29	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Ninh. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
30	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Khương. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
31	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Tiến. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
32	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Châu. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
33	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Nhơn. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
34	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Bắc. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
35	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Phước. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
36	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Phong. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
37	Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Phú. Hạng mục: đo đạc bản đồ địa hình phục vụ Quy hoạch chung	UBND H. Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	150	
B	CÁC DỰ ÁN KTQĐ	41 CT		2,425	
I	BAN QLDA ĐTXD CÁC CT DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP	3 CT		180	
1	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 lô đất TMDV ký hiệu A2-2, khu vực phía Nam lô đất ký hiệu TG1 và một phần lô đất ký hiệu TG2 thuộc Khu dân cư phía Nam đường Phan Bá Phiến, phường Thọ Quang	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	80	Bổ sung KHV trung hạn theo quy định. Điều chỉnh tên dự án theo quyết định Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán số 3334/QĐ-UBND 08/11/2023 của UBND quận Sơn Trà Tên cũ: Lập điều chỉnh quy hoạch KDC phía Nam đường Phan Bá Phiến
2	Thiết kế đô thị Khu vực ven biển (Đoạn từ đường Trần Nguyên Hãn đến đường quy hoạch 10,5m giáp ranh tỉnh Quảng Nam)	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	50	
3	Mô hình hóa quy hoạch	Ban QLDA ĐTXD các CT DD & CN	TPĐN	50	
II	BAN QLDA ĐTXD HẠ TẦNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ	19 CT		935	
1	Khu dân cư phía Tây làng đại học Đà Nẵng (tên cũ: Khu ĐKC Làng Đại học Đà Nẵng)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q,NH.Son	50	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
2	Khu đô thị mới phía Tây Sông Yên	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	H. Hòa Vang	50	
3	Khu dân cư ven sông Túy Loan phía Tây đường Cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	H. Hòa Vang	50	
4	Khu đô thị mới Cẩm Nê, Xã Hòa Tiến	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	H. Hòa Vang	50	
5	Khu đô thị mới Đông nam Trung tâm hành chính Huyện Hòa Vang.	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	H. Hòa Vang	50	
6	Khu dân cư Phước Lý 5	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	50	Để thực hiện công tác quy hoạch
7	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu Khu vực Trung tâm, thành phố Đà Nẵng (khu vực đất quốc phòng tại ô ký hiệu F-3), tỷ lệ 1/5.000	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Q. Hải Châu	35	Hiện đang trình phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 trường liên cấp TH-THCS Hòa Thuận Đông và mở rộng kiệt K149 Lê Đình Lý
8	Điều chỉnh quy hoạch Phân khu H3 - khu dân cư An Hải Bắc 2 thuộc DA Hệ thống HTKT Khu dân cư An Hải Bắc 2	BQLDA ĐTXDHT và PTĐT	Q. Sơn Trà	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch.
9	Khu TĐC Bình Kỳ (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.NH.Sơn	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch.
10	Khu đô thị ven sông phía Tây Nam Nhà máy nước Cầu Đỏ	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	50	Sau khi quy hoạch phân khu ĐMST được phê duyệt mới triển khai các bước chuẩn bị đầu tư mời thầu dự án có sử dụng đất.
11	Khu đô thị huyện lỵ Hòa Vang	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	50	Sau khi quy hoạch phân khu ĐMST được phê duyệt mới triển khai các bước chuẩn bị đầu tư mời thầu dự án có sử dụng đất.
12	Khu đô thị Phong Bắc 4 (Khu đất dự trữ để phát triển và cây xanh)	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q. Cẩm Lệ	50	Sau khi quy hoạch phân khu ĐMST được phê duyệt mới triển khai các bước chuẩn bị đầu tư mời thầu dự án có sử dụng đất.
13	Khu TĐC Thôn Đại La, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	50	Bổ trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch.
14	Khu TĐC Thôn Phú Hạ, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H. Hòa Vang	50	
15	Khu TĐC Thôn Phước Hưng, xã Hòa Sơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H.Hòa Vang	50	
16	Khu TĐC phục vụ giải tỏa Khu Công nghiệp Hòa Nhơn	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	H.Hòa Vang	50	
17	Khớp nối QH giữa khu tái định cư Hoàng Văn Thái nối dài và Vệt cây xanh 50 m	Ban QLDA ĐTXD HT&PTĐT	Q.NH.Sơn	50	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
18	Khu dân cư đầu tuyến Hoàng Văn Thái	Nhà đầu tư (QLDA: Ban HTPĐT)	Quận Liên Chiểu	50	
19	KDC ven sông phía Nam cầu Cẩm Lệ	Nhà đầu tư (QLDA: Ban HTPĐT)	Q. Cẩm Lệ	50	
III	BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG ƯU TIÊN	7 CT		350	
1	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa đường Vành đai phía tây 2 (đoạn từ đường Hoàng Văn Thái đến đường số 8 KCN Hòa Khánh)	BQL các DAĐT CSHTUT	Q Liên Chiểu	50	
2	Khu TĐC số 2 (Khu B) - Phục vụ TĐC đường Vành đai Tây 2 và Bãi rác Khánh Sơn	BQL các DAĐT CSHTUT	Q Liên Chiểu	50	
3	Khu TĐC số 3 (khu vực ga đường sắt mới) - Phục vụ TĐC cho đường Vành đai Tây 2	BQL các DAĐT CSHTUT	Q Liên Chiểu	50	
4	Khu TĐC số 4 - Phục vụ TĐC cho đường Vành đai Tây 2	BQL các DAĐT CSHTUT	Q Liên Chiểu	50	
5	Khu TĐC số 5 - Phục vụ TĐC cho đường Vành đai Tây 2	BQL các DAĐT CSHTUT	Q Liên Chiểu	50	
6	Khu TĐC phục vụ GPMB tuyến đường Hồ Chí Minh (g/đ 2)	BQL các DAĐT CSHTUT	TPĐN	50	
7	Quy hoạch các khu vực hoán đổi đất quốc phòng phục vụ giải tỏa Tuyến đường Vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường Hoàng Văn Thái đến đường số 8 KCN Hòa Khánh)	BQL các DAĐT CSHTUT	Q Liên Chiểu	50	Bổ sung vốn lập nhiệm vụ quy hoạch theo đề xuất của BQL tại CV số 1513/BQL-KHĐT ngày 25/11/2022. Bổ sung KHV trung hạn 50 triệu tại kỳ họp HĐND gần nhất theo Khoản 8 Điều 67 Luật ĐTC.
IV	BQL CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ CAO ĐN	6 CT		750	
1	Tuyến đường số 9 nối Khu công nghệ cao với đường vành đai phía Tây (MC 3-3)	BQL các DA PHTT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	50	
2	Tuyến đường số 5 nối Khu công nghệ cao với đường quốc lộ 14B (MC 6-6)	BQL các DA PHTT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	50	
3	Bến xe phía Bắc kết hợp với khu phức hợp	BQL các DA PHTT KCN & CNC ĐN	Q. Liên Chiểu	50	
4	Bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Đồi Trung Sơn	BQL các DA PHTT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	50	
5	Khu đô thị mới số 1 tại xã Hòa Sơn và xã Hòa Liên	BQL các DA PHTT KCN & CNC ĐN	H. Hòa Vang	50	
6	Phân khu Công nghệ cao (không bao gồm phần diện tích để triển khai dự án khu công nghệ cao Đà Nẵng)	BQL các DA PHTT KCN & CNC ĐN	TPĐN	500	
VII	UBND QUẬN SƠN TRÀ	2 CT		10	

TT	Danh mục công trình	Đơn vị đề xuất/thực hiện	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
1	Lập quy hoạch Hạ tầng kỹ thuật khu vực phía Đông Công ty Cổ phần đầu tư Quốc Bảo	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	5	Đã phê duyệt CTĐT, bố trí kế hoạch vốn lập QH theo quy định.
2	Lập quy hoạch Giải tỏa di dời các hộ dân dưới đường dây điện 110kV tại tổ 58-59 cũ phường An Hải Bắc	UBND Q. Sơn Trà	Q. Sơn Trà	5	Đã phê duyệt CTĐT, bố trí kế hoạch vốn lập QH theo quy định.
VII I	UBND QUẬN CẨM LỆ	4 CT		200	
1	Mở rộng KDC số 1 Hòa Thọ Tây - Hòa Nhơn	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	
2	Vệt 50m đường Cách mạng tháng 8 từ ngã tư Cẩm Lệ đến Hòa Cẩm	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	
3	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Hạ tầng Vệt dân cư kẹp giữa taluy Bãi trường niệm liệt sỹ Hòa Vàng và đường nối từ Hòa Thọ Tây đi KDC Phong Bắc	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	Bố trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
4	Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Hạ tầng kết nối các tuyến đường giao thông trục chính phường Hòa Thọ Đông - Hòa Thọ Tây - Hòa Phát - Hòa An	UBND Q. Cẩm Lệ	Q. Cẩm Lệ	50	Bố trí vốn lập nhiệm vụ quy hoạch, bổ sung KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.
C	DỰ NGUỒN				